|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**  Dự thảo | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** Cần Thơ, ngày tháng năm 2023 |

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH**

**ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH**

**Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố Cần Thơ**

**I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**

**1. Đặc điểm, tình hình:**

- Địa điểm trụ sở: Số 02 Đại lộ Hòa Bình, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Địa chỉ cổng thông tin điện tử: https://www.cantho.gov.vn

- Quá trình thành lập và phát triển:

+ ***Giới thiệu tổng quan:***

Thành phố Cần Thơ nằm ở trung tâm vùng hạ lưu châu thổ sông Cửu Long, trải dài trên 65 Km dọc bờ Tây sông Hậu với diện tích tự nhiên 1.401 Km2. Phía Bắc giáp tỉnh An Giang; phía Đông giáp tỉnh Đồng Tháp, Vĩnh Long; phía Tây giáp tỉnh Kiên Giang; phía Nam giáp tỉnh Hậu Giang.

Cần Thơ có 9 đơn vị hành chính bao gồm 5 quận (Ninh Kiều, Bình Thủy, Cái Răng, Ô Môn, Thốt Nốt) và 4 huyện (Vĩnh Thạnh, Cờ Đỏ, Thới Lai, Phong Điền) với 83 xã phường thị trấn.Tổng dân số của thành phố Cần Thơ là 1.235.171 người, chiếm tỷ lệ 7,19% dân số Đồng bằng sông Cửu Long và chiếm 1,28% dân số toàn quốc. Thành phố Cần Thơ có 1.203.868 người dân tộc Kinh (chiếm 97,47%) và 31.303 người dân tộc khác (chiếm 2,53%). Thành phố Cần Thơ có mật độ dân số cao (858 người/km2) so với các tỉnh, thành khác trong cả nước, đứng 12/63 và cao gấp 3 lần mật độ dân số toàn quốc (290 người/km2); cao gấp 2 lần mật độ dân số Đồng bằng sông Cửu Long (423 người/km2). Khu vực thành thị là 860.393 người (chiếm 69,66%) và nông thôn là 374.778 người (chiếm 30,34%).

Cần Thơ có khí hậu nhiệt đới, hai mùa rõ rệt: mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 11, mùa khô từ tháng 12 năm trước đến tháng 4 năm sau. Nhiệt độ trung bình trong năm 2009 là 27 độ C, lượng mưa trung bình 1.500- 1.800 mm/năm, tổng số giờ nắng 2.300- 2.500 giờ, độ ẩm trung bình là 83%. Cần Thơ nằm ở khu vực bồi tụ phù sa của sông Mêkong, trong đó Sông Hậu là con sông lớn với chiều dài chảy qua thành phố là 65 Km, tổng lượng phù sa của sông Hậu là 35 triệu m3/năm; hệ thống sông ngòi, kênh rạch dày đặc, nước ngọt quanh năm nên thuận lợi cho phục vụ sản xuất nông nghiệp.Về thổ nhưỡng, có hai nhóm đất chính là nhóm đất phù sa chiếm 84% diện tích tự nhiên và 16% nhóm đất phèn. Khoáng sản thì có đất sét làm gạch ngói, sét dẻo, cát xây dựng, than bùn…Về tài nguyên sinh vật là đặc trưng cho vùng phù sa ngọt. Ngoài ra, Thành phố có địa hình tương đối bằng phẳng với thời tiết 2 mùa mưa nắng, nước ngọt quanh năm, môi trường sinh thái với nhiều kênh rạch đã tạo nên một vẽ đẹp hiền hòa của con người Cần Thơ nhân ái và thanh lịch.

***+ Sơ lược lịch sử hình thành thành phố Cần Thơ:***

Thành phố Cần Thơ là thành phố trẻ được thành lập sau so với các thành phố khác của cả nước. Tuy nhiên Cần Thơ có lịch sử hình thành và phát triển trên 130 năm, thời Pháp đô hộ đã thành lập những đồn điền, cơ sở công nghiệp, chợ, có bệnh viện, có trường College de Cần Thơ (nay là trường Châu Văn Liêm) tồn tại gần 100 năm. Là nơi hội tụ những danh nhân yêu nước như Bùi Hữu Nghĩa, Phan Văn Trị, Châu Văn Liêm.

Vào thế kỷ thứ XVII, ông Mạc Cửu là người Châu Lôi ở tỉnh Quảng Đông - Trung Quốc. Do không thuần phục nhà Thanh nên kéo tùy tùng đến Hà Tiên đầu phục Chúa Nguyễn. Tại đây ông đã chiêu mộ dân phiêu tán khẩn hoang mở vùng đất mới. Chúa Nguyễn Phúc Chu vào năm Mậu Tý (1708) đã sắc phong cho ông làm Tổng binh trấn Hà Tiên và cho ông lập đồn binh ở Phương Thành. Năm 1732, Chúa Nguyễn phân định Nam bộ thành 3 dinh và 1 trấn gồm có: Trấn Biên Dinh thuộc vùng Biên Hòa, Phiên Trấn Dinh thuộc vùng Gia Định, Long Hồ Dinh thuộc vùng Vĩnh Long và 1 trấn là Hà Tiên. Sau khi Mạc Cửu mất, con là Mạc Thiên Tứ tiếp tục sự nghiệp của cha đẩy mạnh công cuộc khai hoang mở đất đến 1739 thì hoàn thành xong việc khai mở và lập thêm 4 đạo là Long Xuyên, Kiên Giang (Rạch Giá), Trấn Giang (Cần Thơ),  Trấn Di (Bắc Bạc Liêu) và sát nhập các đạo trên vào Hà Tiên. Với vị trí đắc địa Trấn Giang được Võ Vương Nguyễn Phúc Khoát thuận cho Mạc Thiên Tứ xây dựng thành một thủ sở mạnh ở miền Hậu Giang. Như vậy, đất Cần Thơ được khai mở với tên là Trấn Giang từ năm 1739.

Đối với thực dân Pháp và ngụy quyền Sài Gòn thì Cần Thơ có nhiều thay đổi địa giới hành chính như: Ngày 23 tháng 2 năm 1876, Soái phủ Sài Gòn ra Nghị định lấy huyện Phong Phú cùng một phần huyện An Xuyên và Tân Thành lập hạt Cần Thơ với thủ phủ là Cần Thơ đặt tại làng Tân An. Đến năm 1954, Cần Thơ bao gồm huyện Châu Thành, Ô Môn, Phụng Hiệp, Trà Ôn, Cầu Kè. Năm 1956, Ngô Đình Diệm đổi tên tỉnh Cần Thơ thành tỉnh Phong Dinh. Năm 1961, tách một phần Long Mỹ, Vị Thanh thành lập tỉnh Chương Thiện.

Chính quyền Cách Mạng trong kháng chiến chống Pháp vào hai năm 1948- 1949 điều chỉnh địa giới hành chính: Cần Thơ nhận thêm Thốt Nốt của Long Xuyên, Long Mỹ, Gò Quao, Giồng Riềng, thị xã Rạch Giá của tỉnh Rach Giá. Đồng thời Cần Thơ trả lại 2 huyện Cầu Kè và Trà Ôn cho Vĩnh Long và Trà Vinh. Tên gọi là tỉnh Cần Thơ. Tháng 11 năm 1954 chuyển Long Mỹ, Giồng Riềng, Gò Quao, thị xã Rạch Giá về tỉnh Rạch Giá. Trả huyện Kế Sách về tỉnh Sóc Trăng, Thốt Nốt về Long Xuyên. Năm 1957 nhận lại huyện Thốt Nốt, năm 1966 thành lập thị xã Vị Thanh thuộc tỉnh Cần Thơ. Năm 1969 tách thị xã Cần Thơ ra khỏi tỉnh Cần Thơ trực thuộc Khu Tây Nam Bộ, năm 1971 thị xã Cần Thơ trực thuộc tỉnh Cần Thơ. Năm 1972, thị xã Cần Thơ trở thành thành phố Cần Thơ trực thuộc Khu Tây Nam Bộ.

Thống nhất đất nước, Nghị định số 03/NĐ-76 ngày 24 tháng 3 năm 1976 của Chính phủ về việc sáp nhập tỉnh Cần Thơ, tỉnh Sóc Trăng và thành phố Cần Thơ thành tỉnh Hậu Giang. Tháng 12 năm 1991, Quốc hội khóa VIII, kỳ họp thứ 10 ra Nghị quyết tách Hậu Giang thành 2 tỉnh- tỉnh Cần Thơ và tỉnh Sóc Trăng. Kỳ họp thứ 4 của Quốc Hội khóa XI  ra Nghị quyết số 22/2003/QH ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Nghị định số 05 của Chính phủ ngày 02/01/2004 tách tỉnh Cần Thơ thành lập thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương và tỉnh Hậu Giang. Chính phủ đã ban hành Quyết định số 889-QĐ/TTg ngày 24/6/2009 công nhận thành phố Cần Thơ là đô thị loại 1 trực thuộc Trung ương.

***+ Thành phố Cần Thơ ngày nay:***

Thành phố Cần Thơ có vị trí chiến lược kinh tế cũng như quân sự của vùng, đầu mối giao thông thủy bộ của Đồng bằng Tây Nam Bộ nằm ở trung tâm vùng Đồng bằng sông Cửu Long; là cửa ngõ giao lưu quan trọng về giao thông đường bộ, đường sông, đường biển và đường hàng không. Cần Thơ là một trong 5 đô thị loại I của Trung ương, có cảng quốc tế và sân bay Cần Thơ đang được mở rộng để thành cảng hàng không quốc tế, nhiều chuyến bay liên vận quốc tế và nội địa đã được mở, phát huy hiệu quả. Cầu Cần Thơ bắt qua sông Hậu, nối liền trục giao thông bộ quan trọng giữa thành phố Cần Thơ, Thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh vùng Đồng bằng sông Cửu Long và cả nước.

Hệ thống hạ tầng kinh tế kỹ thuật phong phú như cảng Cần Thơ có thể tiếp nhận tàu 10.000 tấn, cảng biển Cái Cui có thể tiếp nhận tàu 20.000 DWT với công suất hàng hóa thông qua cảng khoảng trên 4-5 triệu tấn/năm. Nhà máy nhiệt điện Trà Nóc có công suất 200 MW và đang xây dựng Trung tâm điện lực Ô Môn với công suất 2.800 MW, hiện nay đã có 01 tổ máy công suất 330MW đã hòa vào lưới điện quốc gia phục vụ cho vùng Đồng bằng sông Cửu Long và cả nước. Hệ thống các Bệnh viện Đa khoa và chuyên sâu trên địa bàn đảm bảo cho công tác khám chữa bệnh nhân dân, 9 quận huyện đều có cơ sở khám chữa bệnh. Bệnh viện Đa khoa Cần Thơ đã khởi công xây dựng năm 2010, các bệnh viện tư cũng đã đi vào hoạt động như bệnh viện Hoàn Mỹ, Phương Châu, Bệnh viện Đại học Y Dược Cần Thơ, Bệnh viện Đại học Nam Cần Thơ....; hệ thống bưu chính viễn thông hiện đại, đủ điều kiện cung cấp thông tin liên lạc giữa thành phố Cần Thơ với cả nước và các nước trên thế giới. Thành phố có hệ thống các trường Đại học, Cao đẳng, các trường đào tạo kỹ thuật, Trung tâm công nghệ phần mềm, Viện nghiên cứu lúa Đồng bằng sông Cửu Long và các cơ sở nghiên cứu khoa học khác, đã trở thành trung tâm khoa học kỹ thuật của vùng Đồng bằng sông Cửu Long, hàng năm đào tạo trên 26.000 cán bộ khoa học kỹ thuật và lao động chuyên nghiệp phục vụ cho thành phố Cần Thơ và vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

Công nghiệp là thế mạnh quan trọng của thành phố Cần Thơ, đang được đầu tư phát triển với nhiều ngành nghề và đa dạng sản phẩm. Thành phố hiện có 02 khu công nghiệp tập trung là khu công nghiệp Trà Nóc (Trà Nóc I, II) có diện tích 300 ha và khu công nghiệp Hưng Phú (Hưng Phú I, Hưng Phú II) diện tích 474 ha. Hiện nay, thành phố đang triển khai xây dựng và phát triển mới các khu công nghiệp đã được thủ tướng Chính phủ phê duyệt như khu công nghiệp Thốt Nốt, khu công nghiệp Ô Môn, khu công nghiệp Bắc Ô Môn, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore (VSIP) tại huyện Vĩnh Thạnh. Một số lĩnh vực sản xuất công nghiệp được đầu tư phát triển mạnh như: chế biến thủy hải sản, xay xát chế biến gạo, phân bón, thuốc sát trùng, thuốc thú y - thủy sản dùng trong nông nghiệp, bia, tân dược, vật liệu xây dựng, sản xuất và phân phối điện,... Việc nghiên cứu, ứng dụng công nghệ hiện đại vào sản xuất ngày càng được chú trọng và có xu hướng phát triển.

Nông nghiệp đang được đẩy mạnh phát triển theo hướng sản xuất tập trung, ứng dụng công nghệ - kỹ thuật cao và hình thành các vùng sản xuất hàng hóa lớn, chất lượng và hiệu quả cao với mô hình đa canh bền vững; gắn với công nghiệp chế biến và thị trường tiêu thụ; gắn với quản lý sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên và giảm nhẹ ô nhiễm môi trường. Đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo hướng thâm canh và đa dạng hóa đất lúa, phát triển mạnh kinh tế vườn kết hợp nuôi thủy sản và du lịch vườn; xây dựng vùng chuyên canh rau màu an toàn, sạch phục vụ đô thị; xây dựng các khu nông nghiệp công nghệ - kỹ thuật cao; phát triển mạnh các loại hình dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp và hoa kiểng cho nhu cầu đô thị và du lịch. Phát triển mạnh thuỷ sản với các loại hình nuôi bán công nghiệp, công nghiệp; nuôi luân canh lúa - thủy sản.

Thành phố đang đẩy mạnh phát triển thương mại - dịch vụ để trở thành trung tâm thương mại - dịch vụ của vùng Đồng bằng sông Cửu Long; gắn thị trường Cần Thơ với thị trường các tỉnh vùng Đồng bằng sông Cửu Long, các thành phố lớn, vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, cả nước và các nước trong khu vực; thực hiện chiến lược đẩy mạnh xuất khẩu, mở rộng thị trường trong nước đi đôi với hội nhập quốc tế. Phát triển du lịch đặt trọng tâm vào hoạt động lữ hành, thu hút khách du lịch vào các khu du lịch sinh thái, du khảo văn hóa, hội thảo - hội nghị tại thành phố và các tỉnh lân cận; mở rộng các cơ sở vật chất của ngành du lịch, đa dạng hóa các sản phẩm du lịch, các loại hình dịch vụ, liên kết với các tỉnh trong vùng xây dựng phát triển các điểm du lịch vệ tinh, xây dựng các sự kiện, lễ hội du lịch cho Cần Thơ và Đồng bằng sông Cửu Long.

Hiện nay, thành phố rất quan tâm hỗ trợ và sẵn sàng tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư, doanh nghiệp hoạt động sao cho có hiệu quả nhất; tăng cường vận động đầu tư, xây dựng hoàn chỉnh các khu công nghiệp của thành phố, các trung tâm công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp; vận động các tỉnh trong vùng hình thành các "cụm công nghiệp đồng đầu tư ", hình thành Khu công nghệ cao; xây dựng và quảng bá các thương hiệu mạnh, thực hiện các cơ chế chính sách và cải thiện môi trường đầu tư nhằm hướng tới mục tiêu trở thành thành phố đồng bằng cấp quốc gia, văn minh, hiện đại, xanh, sạch đẹp, là trung tâm công nghiệp, trung tâm thương mại - dịch vụ, trung tâm giáo dục đào tạo và khoa học công nghệ, trung tâm y tế và văn hóa của vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

**2. Chức năng, nhiệm vụ:**

Tổ chức và bảo đảm việc thi hành Hiến pháp và pháp luật trên địa bàn thành phố trực thuộc Trung ương; quyết định những vấn đề của thành phố trực thuộc Trung ương trong phạm vi được phân quyền, phân cấp theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và quy định khác của pháp luật có liên quan; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn do cơ quan hành chính nhà nước ở trung ương ủy quyền.Kiểm tra, giám sát tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương ở các đơn vị hành chính trên địa bàn; chịu trách nhiệm trước cơ quan nhà nước cấp trên về kết quả thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương ở thành phố trực thuộc Trung ương. Phối hợp với các cơ quan nhà nước ở trung ương, các địa phương thúc đẩy liên kết kinh tế vùng, thực hiện quy hoạch vùng, bảo đảm tính thống nhất của nền kinh tế quốc dân.Quyết định và tổ chức thực hiện các biện pháp nhằm phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn thành phố trực thuộc Trung ương.

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC TỪ NĂM 2012 ĐẾN 31/12/2022**

Trong những năm qua, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố Cần Thơ đã liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng và có nhiều bước đột phá, có nhiều mô hình mới tiêu biểu của cả nước, cụ thể như sau:

**1. Thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ chính trị:**

***1.1. Những thành tựu phát triển kinh tế, từng bước khẳng định được vai trò trung tâm của vùng ĐBSCL góp phần tích cực vào sự phát triển của vùng và đóng góp quan trọng vào tăng trưởng chung của cả nước***

- Trong bối cảnh quốc tế và trong nước có nhiều yếu tố thuận lợi và thách thức đan xen đối với duy trì tốc độ tăng trưởng và tái cơ cấu nền kinh tế, Cần Thơ luôn tập trung thực hiện hướng tới cải thiện chất lượng, nâng cao hiệu quả; nhất là trong giai đoạn 2012-2022, mô hình tăng trưởng kinh tế từ chủ yếu theo chiều rộng đã có sự chuyển dịch sang kết hợp giữa chiều rộng và chiều sâu, hình thành những động lực tăng trưởng mới, mô hình mới, từ nền kinh tế có tỷ lệ vốn đóng góp cao sang tăng dần tỷ lệ đóng góp của năng suất lao động và khoa học công nghệ. Việc tái cơ cấu được thực hiện đồng bộ giữa tổng thể nền kinh tế và các ngành, lĩnh vực quan trọng, bao gồm: Tái cơ cấu lĩnh vực công nghiệp; đa dạng hóa các loại hình dịch vụ; tái cơ cấu lĩnh vực nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, gắn với phát triển kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn mới; cơ cấu lại đầu tư với trọng tâm là đầu tư công có trọng điểm, tránh dàn trải, hoàn thành công trình đúng tiến độ, không để nợ đọng xây dựng cơ bản; cùng cả nước thực hiện cơ cấu lại và giải quyết có kết quả vấn đề nợ xấu, lành mạnh thị trường tài chính, cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước.

Tập trung huy động mọi nguồn lực khai thác, phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế để phát triển; chất lượng tăng trưởng từng bước được cải thiện; kinh tế duy trì tốc độ tăng trưởng ở mức khá, GRDP giai đoạn 2012-2022 tăng bình quân 7,5% (trong đó tốc độ tăng trưởng giai đoạn 2012-2015 tăng bình quân 5,94% và giai đoạn 2016-2022 tăng bình quân 7,27% (năm 2022 tăng trưởng đạt 12,64%).

Cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực, theo hướng tăng tỷ trọng khu vực phi nông nghiệp và giảm đáng kể tỷ trọng khu vực nông nghiệp, nâng cao giá trị gia tăng, chất lượng và hiệu quả; tăng dần tỷ trọng các ngành chế tạo, chế biến, sản phẩm có hàm lượng tri thức, công nghệ, kỹ thuật tiến bộ, có lợi thế cạnh tranh; tỷ trọng các khu vực công nghiệp - xây dựng và dịch vụ tăng từ 81,30% lên đến 92,76% vào năm 2022, tỷ trọng khu vực nông nghiệp giảm từ 16,70% năm 2012 xuống còn 7,24% trong cơ cấu GRDP vào năm 2022.

Quy mô nền kinh tế tiếp tục được mở rộng, hàng năm đóng góp quy mô kinh tế Vùng trên 12%; đến năm 2022 giá trị tổng sản phẩm trên địa bàn (giá hiện hành) đạt hơn 120.000 tỷ đồng, gấp 5,1 lần; tổng sản phẩm bình quân đầu người ước đạt 97 triệu đồng, gấp 7,9 lần so năm 2012.

***a) Về phát triển công nghiệp và thương mại dịch vụ***

Duy trì tăng trưởng khá, chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp có mức tăng hàng năm trên 7,25%, đóng góp trên 29% GRDP; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo đạt tốc độ tăng nhanh nhất, tiếp đến là công nghiệp cung cấp nước, hoạt động quản lý xử lý rác thải và công nghiệp sản xuất điện, khí đốt, nước. Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo giữ vững vai trò chủ lực, chiếm trên 90% trong giá trị sản xuất toàn ngành, tập trung vào các mặt hàng như: lương thực, thực phẩm, sản xuất hóa chất, sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu..., phục vụ nhu cầu trong nước và xuất khẩu.Ngành công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn thành phố Cần Thơ bước đầu phát triển khá ở một số lĩnh vực như: sản xuất các linh kiện, phụ tùng, chi tiết máy cung cấp cho các ngành đóng tàu, ôtô, xe máy, nhựa - cao su, điện - điện tử….

Quan tâm hỗ trợ các doanh nghiệp đẩy mạnh đầu tư sản xuất kinh doanh, đổi mới thiết bị; việc nghiên cứu, áp dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại vào sản xuất ngày càng được chú trọng và có xu hướng phát triển, phù hợp khả năng và nhu cầu thị trường, phát triển các sản phẩm có giá trị gia tăng, lợi thế cạnh tranh. Từ năm 2012, thành phố đã triển khai giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đổi mới công nghệ, thiết bị, đến nay đã có 31 dự án của doanh nghiệp thực hiện đổi mới công nghệ, thiết bị trong lĩnh vực chế biến nông sản, cơ khí chế tạo, chế biến thực phẩm, chế biến sản phẩm gỗ, công nghệ thông tin, môi trường..., với tổng kinh phí xét hỗ trợ 9 tỷ đồng (phần kinh phí doanh nghiệp đối ứng 33 tỷ), giúp nâng cao chất lượng một số mặt hàng xuất khẩu, đáp ứng được nhu cầu của khách hàng khó tính, có khả năng cạnh tranh với một số nước; cải thiện quy trình sản xuất, nâng cao hiệu quả, tăng năng suất lao động qua ứng dụng công nghệ điện tử và công nghệ thông tin, đặc biệt là vào hệ thống giám sát lưu lượng và áp lực nước trên mạng lưới cấp nước,…

Giai đoạn 2012-2022, tốc độ đổi mới công nghệ máy móc thiết bị của thành phố đã đạt mức 10,2%; tổng sản phẩm công nghệ cao, trung bình so với tổng giá trị sản phẩm đã tăng liên tục đạt mức 28%, và chiếm tỷ lệ phần trăm cao (hơn 90%) trong tổng giá trị xuất khẩu của thành phố.

- Bước đầu đã hình thành và đi vào hoạt động các khu, cụm công nghiệp tác động đến thu hút đầu tư, phát triển sản xuất công nghiệp, tạo mặt bằng sản xuất để di dời các cơ sở gây ô nhiễm nằm trong nội ô hoặc đan xen với các khu dân cư, kiểm soát được chất thải công nghiệp, bảo vệ được môi trường sinh thái. Năm 2012, thành phố có 04 KCN tập trung với 135 dự án còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký 462 triệu USD[[1]](#footnote-1), đến cuối năm 2022, có 09 Khu công nghiệp[[2]](#footnote-2); tỷ lệ lắp đầy đất công nghiệp: KCN Trà Nóc 1 đạt 100%, KCN Trà Nóc 2: 95,0%, KCN Thốt Nốt (giai đoạn 1): 70,66%, KCN Hưng Phú 2B: 89%, KCN Hưng Phú 2A: 40%, KCN Hưng Phú 1: 12,56%; nâng tổng số đến nay có 246 dự án còn hiệu lực[[3]](#footnote-3), thuê 486 ha đất công nghiệp với tổng vốn đầu tư đăng ký 1.748 triệu USD, vốn đầu tư đã thực hiện 1.051 triệu USD, chiếm 60,13% tổng vốn đầu tư đăng ký.; tổng doanh thu các doanh nghiệp đang hoạt động năm 2019 ước 1.831,5 triệu USD.

Trong 10 năm qua, các KCN đã đóng góp đáng kể tăng trưởng công nghiệp và nâng cao tỷ trọng ngành công nghiệp trong cơ cấu nền kinh tế; thành phố xác định ưu tiên phát triển các ngành, các sản phẩm có giá trị gia tăng lớn, hàm lượng tri thức, khoa học - công nghệ cao, ít ô nhiễm môi trường; đồng thời chuyển hướng từ thu hút phát triển các ngành công nghiệp chế biến nông thủy sản, sản xuất hàng tiêu dùng sử dụng nhiều lao động để giải quyết việc làm sang các ngành ưu tiên sản xuất, chế biến nông thủy sản tinh, công nghiệp năng lượng, điện tử, tin học, cơ khí, những ngành sản xuất có lợi thế cạnh tranh đáp ứng yêu cầu trong nước và xuất khẩu. Các doanh nghiệp trong KCN hoạt động khá hiệu quả, đóng góp đáng kể cho ngân sách thành phố, tăng từ 731 tỷ đồng (năm 2012) lên năm 2016: 1.832 tỷ đồng, năm 2017: 1.834 tỷ đồng, năm 2018: 1.940 tỷ đồng, ước năm 2023: 2.294 tỷ đồng, gấp 3,14 lần năm 2012. Thu hút và giải quyết việc làm cho nhiều lao động trên địa bàn và các tỉnh lân cận, tăng từ 17.180 lao động (năm 2012), lên giải quyết việc làm cho gần 35.000 lao động (ước năm 2012), gấp 2,04 lần năm 2012.

Tóm lại, trãi qua 10 năm công nghiệp thành phố đã hội nhập ngày càng sâu hơn vào nền kinh tế cả nước và khu vực, chuyển dịch theo xu hướng gia tăng tỷ trọng của thành phần doanh nghiệp công nghiệp ngoài nhà nước và nước ngoài, giảm dần tỷ trọng công nghiệp của thành phần doanh nghiệp nhà nước; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo vẫn chiếm tỷ trọng lớn với hơn 96% trong giá trị toàn ngành công nghiệp; tốc độ đổi mới máy móc, thiết bị đạt hơn 10%/năm; giá trị tổng sản phẩm công nghệ cao chiếm trên 90% giá trị kim ngạch xuất khẩu của thành phố. Trình độ thiết bị, công nghệ của các doanh nghiệp đã được cải thiện một bước đáng kể; cùng với việc áp dụng sản xuất sạch hơn và đẩy mạnh việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, các doanh nghiệp đã góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng sản phẩm, tạo thêm nhiều mặt hàng mới, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, nâng cao sức cạnh tranh và bảo đảm ngành công nghiệp phát triển một cách bền vững. Công nghiệp công nghệ cao, công nghệ thông tin đang được đầu tư phát triển, tạo động lực phát triển mới, tạo thêm nguồn thu đáng kể cho ngân sách nhà nước; việc hình thành các khu, cụm công nghiệp, triển khai các Đề án khu công nghiệp công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung trong giai đoạn 5 năm tới (2020-2025), tạo môi trường thuận lợi hơn cho thu hút đầu tư, đặc biệt là đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp có quy mô lớn, thương hiệu mạnh..

Với những kết quả nêu trên, có thể khẳng định công nghiệp thực sự đóng vai trò động lực và duy trì sự phát triển ổn định đối với nền kinh tế thành phố, có tác động thúc đẩy, hỗ trợ, tương tác qua lại hiệu quả với ngành nông nghiệp và các hoạt động dịch vụ để cùng phát triển, có bước đi khá vững chắc ban đầu, khả năng trở thành thành phố công nghiệp với những đặc trưng cơ bản của nền công nghiệp đồng bằng từ năm 2022 về sau với sự vươn lên của ngành công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghệ sạch, hiện đại là khả thi. Khi Trung ương ban hành các tiêu chí về thành phố công nghiệp thì nội dung này sẽ được đối chiếu, so sánh, đánh giá sát hợp hơn về nhiệm vụ này.

Thương mại, dịch vụ phát triển đa dạng với nhiều loại hình, có tính chất đầu mối và chi phối, tác động các lĩnh vực khác phát triển và từng bước tạo lập vai trò trung tâm: thương mại, du lịch, thông tin truyền thông, tài chính, tín dụng,...

Kinh tế dịch vụ phát triển nhanh, ngày càng khẳng định vai trò chủ lực của kinh tế thành phố để trở thành trung tâm động lực của vùng ĐBSCL; tốc độ tăng trưởng GRDP ngành dịch vụ giai đoạn 2011-2019 tăng bình quân 7,48%/năm, đến năm 2019 đóng góp 59,34% trong GRDP.

*- Thương mại:* Trong 10 năm qua, nhiều hạng mục hạ tầng thương mại được đầu tư xây mới, cải tạo nâng cấp theo hướng hiện đại và hội nhập kinh tế quốc tế. Điểm sáng của thành công này là sự lớn mạnh của kênh thương mại hiện đại, kênh phân phối, các trung tâm thương mại, siêu thị chuyên doanh của các doanh nghiệp, tập đoàn trong và ngoài nước[[4]](#footnote-4), cùng hệ thống các cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini của nhiều doanh nghiệp lớn và các chợ truyền thống với 113 chợ được phân bố rộng khắp trên địa bàn các quận, huyện, đã và đang khẳng định tính năng động, đa dạng phục vụ cộng đồng, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống người dân. Tổng mức hàng hóa bán lẻ và dịch vụ luôn đứng đầu khu vực ĐBSCL và thứ ba các tỉnh, thành phố trong cả nước (sau Thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hà Nội), tăng từ 13.027 tỷ đồng (năm 2006) lên 134.303 tỷ đồng (ước năm 2023), gấp 12,9 lần so năm 2012 và bình quân giai đoạn 2012 - 2022 tăng 20%/năm.

*- Dịch vụ - du lịch:* Thành phố phê duyệt Đề án điều chỉnh ”Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch thành phố Cần Thơ đến năm 2020, định hướng đến năm 2030’’ xác định thế mạnh du lịch đô thị sông nước với điểm nhấn Chợ nổi Cái Răng và các cồn trên sông Hậu, du lịch MICE - du lịch kết hợp hội nghị, hội thảo, tham quan các di tích lịch sử - văn hóa, sinh hoạt nông nghiệp truyền thống trong cộng đồng là cơ sở mời gọiđầu tư đồng bộ hạ tầng du lịch; đã hình thành không gian du lịch cụm trung tâm: Ninh Kiều - Cái Răng - Bình Thủy - Phong Điền với điểm nhấn là Bến Ninh Kiều, các cồn trên sông Hậu và quần thể các hạng mục công trình xung quanh. Bên cạnh đó, Cần Thơ đang dần hình thành hệ thống sản phẩm đặc trưng từ sự kiện, lễ hội[[5]](#footnote-5), tổ chức thành công nhiều sự kiện, lễ hội mang tầm quốc gia và khu vực, góp phần đưa hình ảnh, đất nước, con người Cần Thơ đến với bạn bè quốc tế và trong nước[[6]](#footnote-6); từng bước đưa du lịch Cần Thơ trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, khẳng định thương hiệu, phát triển bền vững.

Với việc không ngừng đầu tư hệ thống hạ tầng du lịch, có quy mô, chất lượng phát triển đồng bộ; thành phố hiện có 280 cơ sở lưu trú du lịch, tăng 2,4 lần so năm 2012. Tập trung đầu tư, tôn tạo các công trình văn hóa, di tích lịch sử[[7]](#footnote-7); sản phẩm du lịch ngày càng phong phú, đa dạng, phát huy thế mạnh các loại hình du lịch sông nước, du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng gắn với tham quan tìm hiểu các di tích lịch sử - văn hóa, tạo được hình ảnh bước đầu đối với du khách trong và ngoài nước, từng bước thay đổi diện mạo, phương thức hoạt động phong phú, nâng tổng số có 33 điểm du lịch, tăng 2,3 lần so năm 2012. Thu hút khách du lịch tăng dần qua từng năm, tăng từ 1,5 triệu lượt khách năm 2006 lên khoảng 8,9 triệu lượt khách ước năm 2023, gấp 5,9 lần so năm 2012, tăng bình quân 17,1%/năm (trong đó khách lưu trú ước năm 2023 đạt trên 3,0 triệu lượt khách, gấp 5,5 lần so năm 2012, tăng bình quân 14,5%/năm, chiếm 33,9% tổng khách đến thành phố), doanh thu tăng mạnh, đạt 4.435 tỷ đồng ước năm 2023, gấp 16,3 lần so năm 2012, tăng bình quân 24,8%/năm.

*- Xuất nhập khẩu:* Xuất khẩu hàng hóa phát triển khá, ngoài các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu gạo và thủy sản chiếm khoảng 60% trong cơ cấu kim ngạch xuất khẩu, còn có các mặt hàng khác như: hàng may mặc, nông sản và nông sản thực phẩm chế biến khác, dược phẩm, sắt thép, lông vũ, phân bón; thị trường xuất khẩu hàng hóa của thành phố tập trung nhiều nhất ở châu Á 55,1%, châu Mỹ 20,6%, các nước khu vực châu Âu 13,2%, châu Phi 7,9% và châu Úc 1,5% (một số thị trường có kim ngạch xuất khẩu lớn như Trung Quốc, Hồng Kông (Trung Quốc), Đài Loan (Trung Quốc), Nhật Bản…). Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Cần Thơ đứng vị trí thứ 3 so với các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long (sau Tiền Giang và Long An); Kim ngạch xuất khẩu tăng từ 477 triệu USD (năm 2012) lên 2.163 triệu USD (ước năm 2023), gấp 5,8 lần so năm 2012 và tăng bình quân 13,4%/năm.

*- Hậu cần, vận tải:*

Thành phố đã có kế hoạch mời gọi đầu tư Trung tâm Logistics hạng II tại khu công nghiệp đô thị quận Cái Răng và Trung tâm logistics hàng không tại khu vực tiếp giáp Cảng hàng không quốc tế Cần Thơ tại quận Bình Thủy:

+ Trung tâm logistics hạng II tại khu công nghiệp đô thị quận Cái Răng: Hiện nay, thành phố tổ chức lập Quy hoạch mặt bằng trung tâm logistics hạng II tại Cảng Cái Cui, có phương án kết nối giao thông của trung tâm logistics, quy mô và khoảng cách nguồn hàng, chức năng của trung tâm logistics, xác định các dịch vụ logistics cung cấp, xác định mô hình quản lý trung tâm logistics và xác định hình thức đầu tư vào trung tâm logistics, làm cơ sở để kêu gọi nhà đầu tư theo từng giai đoạn phát triển.

*+* Trung tâm logistics hàng không: Mời gọi đầu tư xây dựng trung tâm Logistics hàng không thành phố Cần Thơ tại quận Bình Thủy, TP. Cần Thơ (nằm trong phạm vi Khu 2, thuộc Khu đô thị mới hai bên đường Võ Văn Kiệt), nhằm thúc đẩy hoạt động vận chuyển hàng hóa bằng đường hàng không và hoạt động xuất nhập khẩu, trung chuyển hàng hóa của thành phố Cần Thơ và của cả khu vực Tây Nam Bộ về các mặt hàng nông, thủy sản xuất khẩu tươi. Hiện nay, có nhiều Tập đoàn và Tổng công ty hàng không quan tâm, đang thu thập số liệu để lập đề xuất dự án.

Tóm lại, ngành dịch vụ phát triển triển đa dạng với nhiều loại hình, mang tính chất đầu mối và chi phối, tác động đến các lĩnh vực khác; công nghệ thông tin, viễn thông, tài chính, ngân hàng được chú trọng và có bước phát triển khá, hậu cần logistics bước đầu được quan tâm và có khởi sắc, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, phát triển xã hội.Phát triển mạnh thương mại gắn thị trường Cần Thơ với thị trường các tỉnh vùng ĐBSCL, các thành phố lớn, vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, cả nước và các nước trong khu vực với nhiều loại hình kinh doanh mới; ngành du lịch ngày càng phát triển, đầu tư quy mô và hiện đại, phát huy hiệu quả thế mạnh của loại hình du lịch sông nước đô thị, du lịch sinh thái gắn với di tích lịch sử văn hóa; các sự kiện, lễ hội văn hóa - thể thao cấp vùng, quốc gia và quốc tế được tổ chức ngày càng chuyên nghiệp, tạo ấn tượng đẹp và thu hút đông đảo khách du lịch đến tham quan, du lịch, đã khẳng định tầm ảnh hưởng, mức độ chi phối và vai trò trung tâm trung tâm dịch vụ của thành phố đối với Vùng và đóng góp tích cực và phát triển ngành dịch vụ của cả nước thể hiện rõ trong các lĩnh vực: bán buôn, bán lẻ, trung tâm trung chuyển, tổ chức hội nghị, hội thảo cấp quốc gia, quốc tế và lưu trú cho khách; thông tin, truyền thông, dịch vụ ngân hàng…

***b) Về phát triển nông nghiệp và thủy sản***

Thực hiện hiệu quả Quy hoạch, Chương trình phát triển nông nghiệp, nông thôn thành phố đến năm 2022 và định hướng đến năm 2030, phát triển theo hướng nông nghiệp đô thị, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao với các sản phẩm hàng hóa và dịch vụ nông nghiệp mang tính đặc trưng của Vùng. Tốc độ tăng tổng sản phẩm (GRDP) khu vực I giai đoạn 2012 - 2022 đạt 2,09%. Tổng giá trị sản xuất nông nghiệp năm 2022 (giá so sánh 2012) đạt 13.531 tỷ đồng, tăng 35% so năm 2012. Tỷ trọng khu vực nông lâm thủy sản (trong cơ cấu GRDP) giảm dần từ 16,7% (năm 2012) còn 7,7% (năm 2022), theo đúng định hướng giảm tỷ trọng trong cơ cấu GRDP, giảm diện tích đất trồng lúa, nhưng giá trị tuyệt đối tăng ổn định.

Thành phố quan tâm triển khai thực hiện quy hoạch ngành với định hướng áp dụng cơ giới hóa, chế biến và bảo quản sau thu hoạch, tái cơ cấu nền nông nghiệp theo hướng sản xuất tập trung, có quy mô lớn hơn và quy trình sản xuất thực hiện theo các tiêu chuẩn được quy định trên một số lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, gồm:

- Vùng lúa chất lượng cao gắn với cánh đồng lớn, sản lượng lúa hàng năm trên 1,3 triệu tấn lúa (trong đó có: 10.000 ha cánh đồng lúa sạch, 100 ha sản xuất lúa đạt tiêu chuẩn GlobalGAP, 174 ha sản xuất lúa theo tiêu chuẩn VietGAP), tỷ lệ giống lúa chất lượng cao sử dụng chiếm hơn 80%, góp phần nâng cao chất lượng và giá trị của hạt gạo.

- Vùng rau màu an toàn gắn với nhu cầu thị trường: Diện tích rau, màu và cây công nghiệp ngắn ngày năm 2022 đạt 14.874 ha với sản lượng đạt 175.738 tấn.

- Phát triển vườn cây ăn trái tập trung, chuyên canh theo tiêu chuẩn nông nghiệp đô thị: Đã xây dựng các vườn cây ăn trái kiểu mẫu kết hợp phát triển du lịch sinh thái với tổng diện tích đạt 20.125 ha, sản lượng đạt 132.240 tấn (có 2 sản phẩm trái cây xuất khẩu sang thị trường các nước là xoài và vú sữa).

- Hình thành các cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm tập trung quy mô lớn liên kết sản xuất theo chuỗi: Đã hình thành 77 cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm tập trung quy mô lớn, trong đó có 17 cơ sở chăn nuôi đạt tiêu chí trang trại. Tổng sản phẩm thịt hơi các loại 38.000 tấn/năm.

- Phát triển vùng nuôi thủy sản theo tiêu chuẩn chất lượng:Diện tích nuôi thủy sản 8.400 ha với tổng sản lượng thủy sản đạt 232.700 tấn.

Tích cực nghiên cứu, triển khai ứng dụng công nghệ cao vào các lĩnh vực: Trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản; liên kết với các viện, trường trên địa bàn (Trường Đại học Cần Thơ, Viện Lúa ĐBSCL…) và các cơ quan nghiên cứu của Trung ương trong hoạt động khoa học công nghệ; công tác khuyến nông trong chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; được quan tâm đầu tư với việc triển khai hiệu quả các chương trình hỗ trợ giống cây con từ nguồn kinh phí Trung ương, địa phương và huy động nguồn lực từ người dân; đã hình thành 173 mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, góp phần tăng năng suất, tăng hiệu quả sản xuất và chất lượng sản phẩm, nâng cao thu nhập cho nông hộ và giảm nghèo bền vững.

Đẩy mạnh phát triển dịch vụ nông nghiệp, hiện có 124 cơ sở, hộ sản xuất và cung ứng lúa giống với năng lực cung ứng 52.700 tấn/năm; 58 cơ sở sản xuất kinh doanh giống cây ăn trái với năng lực cung ứng 650.000 cây/năm; 15 cơ sở sản xuất giống gia súc, gia cầm (trong đó, có 12 cơ sở chăn nuôi heo sản xuất con giống với khả năng cung cấp trên 5.000 con giống/năm); 199 cơ sở sản xuất giống thủy sản, cung cấp cho thị trường trên địa bàn và các tỉnh trong vùng trung bình hàng năm 850 triệu con giống tôm thẻ chân trắng, 30 triệu cá bột các loại, 183 triệu cá giống các loại.

Kết quả thực hiện Chương trình quốc gia xây dựng nông thôn mới: Tính đến ngày 31/12/2022, Cần Thơ hoàn thành xây dựng 36/36 xã đạt chuẩn nông thôn mới và 4/4 huyện được Trung ương công nhận đạt chuẩn huyện nông thôn mới đạt 100% Nghị quyết đề ra. Tính đến năm 2022 tổng số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao là 22/36 xã (chiếm 61% tổng số xã) trên địa bàn thành phố, 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

Những ghi nhận chất lượng cuộc sống của người dân nông thôn thay đổi như sau: Thu nhập bình quân đầu người bình quân hơn 45 triệu đồng/năm; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên khoảng 0,5%; tỷ lệ hộ nghèo các xã dưới 2%; thay thế nhà tạm hoàn toàn bằng nhà kiên cố và bán kiên cố; 100% Trạm y tế đạt chuẩn; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế khu vực nông thôn đạt 86,2% trở lên; cảnh quan môi trường thông thoáng, sạch sẽ; hơn 99% hộ dân được cung cấp điện an toàn; 80,61% người dân được cung cấp nước sạch sử dụng; Giao thông nông thôn thuận tiện quanh năm; an ninh trật tự nông thôn luôn được giữ vững.

Triển khai thực hiện chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, đã phê duyệt danh mục 32 dự án với tổng vốn đầu tư 1.261 tỷ đồng kêu gọi đầu tư giai đoạn 2016 - 2020; ban hành Nghị quyết số 07/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 quy định chính sách hỗ trợ đầu tư các dự án ngoài ngân sách nhà nước; chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Triển khai dự án Chuyển đổi nông nghiệp bền vững thành phố để thực hiện tái cơ cấu ngành hàng lúa gạo với tổng kinh phí 323 tỷ đồng thực hiện giai đoạn 2016 - 2020.

Thực hiện chiến lược và quy hoạch phát triển nông nghiệp, nông thôn, thành phố đã định hướng phát triển nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị, nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, mức độ công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong canh tác, bảo quản, chế biến tăng dần với các sản phẩm hàng hóa và dịch vụ nông nghiệp mang tính đặc trưng, phù hợp tiềm năng, thế mạnh của Vùng và đáp ứng nhu cầu thị trường nội địa, xuất khẩu; đã hình thành 173 mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, xây dựng thành công 36 chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn và xác nhận sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn cho 110 sản phẩm nông lâm thủy sản và hỗ trợ ứng dụng tem điện tử thông minh truy xuất nguồn gốc; thực hiện Đề án “Mỗi xã một sản phẩm”, đến nay, thành phố đã có 92 sản phẩm OCOP, trong đó, có 58 sản phẩm 4 sao và 34 sản phẩm 3 sao vượt gấp đôi so chỉ tiêu cả giai đoạn 2020 - 2030... góp phần kết nối thị trường, đưa nông sản của thành phố vào tiêu thụ tại các siêu thị, các cửa hàng, tiện ích để cung cấp trực tiếp, an toàn cho người tiêu dùng. Một số hoạt động về mở rộng qui mô cánh đồng lớn, sản xuất theo mô hình nông nghiệp đô thị, cung ứng dịch vụ, cung cấp giống, ứng dụng và chuyển giao công nghệ, kiểm tra, kiểm định chất lượng sản phẩm thể hiện được vai trò chi phối và thúc đẩy đối với một số tỉnh lân cận trong vùng.

***c) Về hoạt động tài chính - tín dụng và thu hút đầu tư***

*- Tài chính:* Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách, pháp luật thuế; huy động nguồn lực tài chính, tự cân đối được thu chi, có điều tiết về Trung ương, mặc dù tỷ lệ còn thấp. Cơ cấu thu ngân sách chuyển biến tích cực, nguồn thu phát sinh từ hoạt động sản xuất kinh doanh ngày càng đóng vai trò quan trọng, tạo sự chủ động và tăng tính ổn định của ngân sách, luôn phấn đấu thu và hoàn thành dự toán được giao hàng năm. Giai đoạn 2012-2022, tổng thu ngân sách nhà nước theo dự toán Trung ương giao ước đạt 100.340 tỷ đồng, tăng bình quân 12,4%/năm; bao gồm: Thu nội địa 86.452 tỷ đồng, bình quân tăng mạnh 14,3%/năm; tuy nhiên do thu thuế hải quan có xu hướng giảm, đạt 13.889 tỷ đồng, tăng bình quân 1,32%/năm, ảnh hưởng tốc độ tăng thu bình quân của ngân sách địa phương, so với mức tăng bình quân chung cả nước còn thấp. Quản lý chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, đúng dự toán được duyệt, bảo đảm sử dụng hiệu quả, tiết kiệm, đúng quy định; tăng nguồn chi cho đầu tư phát triển, nâng cấp hệ thống kết cấu hạ tầng và chi thường xuyên chủ yếu tập trung cho chi cải cách tiền lương, chi thực hiện các chính sách an sinh xã hội…, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của thành phố; tổng chi ngân sách địa phương ước thực hiện 116.644 tỷ đồng, tăng bình quân 14,7%/năm.

*- Ngân hàng:* Hệ thống ngân hàng không ngừng phát triển, đến nay có 46 tổ chức tín dụng hoạt động với 256 địa điểm có giao dịch ngân hàng. Tích cực đổi mới, hiện đại hóa, nâng cao chất lượng dịch vụ, phát triển nhanh hệ thống thanh toán điện tử, thực hiện tốt vai trò trung gian tài chính, huy động vốn, mở rộng cho vay có hiệu quả, quan tâm tháo gỡ khó khăn đối với các doanh nghiệp, tập trung vốn cho các lĩnh vực ưu tiên như: cho vay phục vụ sản xuất cơ giới hóa nông nghiệp và bảo quản, chế biến nông, thủy sản; phát triển cơ sở sản xuất công nghiệp, dịch vụ ở nông thôn, công nghiệp hỗ trợ, đầu tư đổi mới công nghệ, trang thiết bị, mở rộng quy mô sản xuất, kinh doanh xuất khẩu; cung cấp tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. Ước đến cuối năm 2023, vốn huy động đạt 79.600 tỷ đồng, gấp 2,8 lần so thực hiện năm 2012, tăng bình quân 13,9%/năm; tổng dư nợ cho vay của các ngân hàng 88.500 tỷ đồng, gấp 2,2 lần so năm 2012, tăng bình quân 10,9%/năm. Tỷ lệ nợ xấu trên tổng dư nợ của các tổ chức tín dụng trên địa bàn đã giảm, ước đến năm 2019 còn 1,58%, phù hợp với tình hình chung toàn ngành.

Thành phố luôn xác định đây là khâu đột phá và có nỗ lực lớn tập trung thực hiện trong hai kỳ Đại hội nhiệm kỳ 2010-2015 và 2015-2020; huy động các nguồn lực, khai thác mạnh mẽ, đa dạng về hình thức, phù hợp với thực tiễn để phát huy tối đa nguồn lực cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, thay đổi nhanh chóng diện mạo của thành phố, tăng tỷ trọng đầu tư của các thành phần kinh tế ngoài nhà nước và đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đặc biệt là xây dựng hệ thống giao thông vận tải, sân bay, bến cảng, các công trình văn hóa - thể thao, y tế, giáo dục - đào tạo…, tăng cường tính kết nối, cơ bản đáp ứng nhu cầu vận tải thông suốt từ thành phố Cần Thơ đi các tỉnh, vùng ĐBSCL và Thành phố Hồ Chí Minh và các vùng miền trong cả nước. Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội giai đoạn 2012 - 2022 thực hiện 466.468 tỷ đồng, tăng bình quân 15,0%/năm; trong đó năm 2022, tổng vốn đầu tư toàn xã hội ước thực hiện 83.086 tỷ đồng, gấp 7,1 lần so năm 2012.

Thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ đầu tư, tạo môi trường, điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư, doanh nghiệp; thực hiện nghiêm cơ chế “một cửa hiện đại” và “một cửa liên thông”, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục cho người dân, doanh nghiệp; thực hiện tốt công tác quy hoạch, tăng cường quản lý dự án đầu tư và quỹ “đất sạch”, các khu tái định cư để mời gọi đầu tư. Tiếp tục nghiên cứu cơ chế, cụ thể hóa Kết luận số 07-KL/TW của Bộ Chính trị và Nghị định số 103/2018/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ để đề xuất Chính phủ ưu tiên bố trí đủ vốn thực hiện các dự án ứng phó biến đổi khí hậu và các dự án cấp vùng, phục vụ các nhu cầu cấp bách, có sức lan tỏa và tạo sự kết nối; thu hút được nguồn lực lớn cho đầu tư phát triển, góp phần quan trọng trong việc thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực đầu tư, đưa Cần Thơ trở thành điểm đến của các nhà đầu tư trong và ngoài nước; cụ thể một số dự án tiêu biểu như: Khách sạn Mường Thanh Cần Thơ; Khách sạn Ninh Kiều Riverside; Tổ hợp khách sạn 5 sao - Trung tâm thương mại và Shophouse Vincom Xuân Khánh; Trung tâm thương mại Vincom Hùng Vương; Azerai - Cần Thơ; Resort Cồn Khương; Cần Thơ Ecolodge; Cần Thơ Eco Resort; Tòa nhà văn phòng làm việc Mobiphone; Bến xe khách Trung tâm...; các dự án khu dân cư, khu tái định cư, khu đô thị mới, khu đô thị sinh thái đang triển khai thực hiện[[8]](#footnote-8), tạo điểm nhấn về cảnh quan, hình thái đô thị, thay đổi diện mạo bộ mặt đô thị ngày càng khang trang, hiện đại, góp phần nâng chất các tiêu chí của đô thị loại I trực thuộc Trung ương phát triển bền vững.

Bên cạnh đó, thành phố cũng đã triển khai thực hiện một số dự án cải thiện môi trường, cải thiện chất lượng cơ sở hạ tầng đô thị trên địa bàn như: Dự án thoát nước và xử lý nước thải thành phố Cần Thơ, công suất 30.000m3/ngày đêm, cơ bản hoàn thành và đang vận hành nhà máy; Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt phát điện tại huyện Thới Lai (vận hành tháng 10/2018), với công suất 400 tấn/ngày; Dự án Nâng cấp đô thị thành phố Cần Thơ (Dự án 1); Dự án Nâng cấp đô thị vùng ĐBSCL - Tiểu dự án thành phố Cần Thơ (Dự án 2) nhằm hướng tới xóa bỏ tình trạng ngập nghẹt, ô nhiễm tại các khu đô thị, giúp cải thiện đời sống, nâng cao điều kiện vệ sinh môi trường của người dân; Dự án Phát triển thành phố Cần Thơ và tăng cường khả năng thích ứng của đô thị (Dự án 3), giảm sự tổn thương do ngập lụt tại trung tâm thành phố Cần Thơ và cải thiện hệ thống kết nối giữa các khu vực nội vùng và liên vùng, đặt biệt là tại khu vực trung tâm quận Ninh Kiều, Bình Thủy.

***1.2. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đô thị ngày càng hoàn thiện***

Nâng cao chất lượng công tác xây dựng phát triển kết cấu hạ tầng, tích cực rà soát, hoàn thiện thể chế, huy động mạnh mẽ mọi nguồn lực của xã hội, lập các đồ án chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật đô thị, xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị đồng bộ, hiện đại. Xây dựng và quản lý kiến trúc đô thị theo quy hoạch được duyệt như: khu đô thị trung tâm mua sắm, khu phố đi bộ, khu đô thị du lịch sinh thái - khu bảo tồn vườn cây ăn trái, khu đô thị công nghiệp, khu đô thị trung tâm truyền thống, công viên theo tuyến và các công viên chuyên đề...

Hạ tầng khung giao thông tập trung đầu tư đồng bộ, nâng cao năng lực vận tải và tăng cường tính kết nối, kết cấu hạ tầng giao thông cơ bản đáp ứng nhu cầu vận tải thông suốt từ thành phố Cần Thơ đi các tỉnh vùng ĐBSCL và Thành phố Hồ Chí Minh, và các vùng miền trong cả nước.

Những năm qua, thành phố đã phối hợp chặt chẽ và tranh thủ sự hỗ trợ tối đa của Trung ương đầu tư xây dựng hệ thống giao thông kết nối vùng trên địa bàn thành phố cả về đường bộ, đường thủy nội địa, đường biển, đường hàng không; một số dự án lớn đã hoàn thành đưa vào sử dụng như: cầu Cần Thơ, nâng cấp cải tạo Quốc lộ 1, nâng cấp cải tạo Quốc lộ 91 đoạn Km7÷Km50+889 và Quốc lộ 91B, cầu Vàm Cống, tuyến Lộ Tẻ - Rạch Sỏi (đang thi công kế hoạch hoàn thành năm 2020)…, kết nối giao thông giữa thành phố Cần Thơ với các tỉnh vùng ĐBSCLvà Thành phố Hồ Chí Minh ngày càng thuận lợi, nhanh chóng.

Các dự án trọng điểm do thành phố Cần Thơ đầu tư xây dựng đã hoàn thành đưa vào khai thác như đường Mậu Thân - Sân bay Trà Nóc, đường nối thị xã Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang với thành phố Cần Thơ (giai đoạn1), tuyến giao thông Bốn Tổng - Một Ngàn, đường Nguyễn Văn Cừ nối dài và các tuyến đường giao thông đô thị, hệ thống các công trình thủy lợi, giao thông với chỉnh trang đô thị; đồng thời đang thi công các dự án quan trọng như cầu Quang Trung đơn nguyên 02, cầu và đường Trần Hoàng Na, đường nối Quốc lộ 91 - Đường tỉnh 918, đường sau kè sông Cần Thơ, đường Quang Trung - Cái Cui, Đường tỉnh 922 nối từ Quốc lộ 91B đến huyện Cờ Đỏ. Hệ thống đường bộ đã có phát triển rõ nét tạo thành mạng lưới giao thông liên hoàn, đáp ứng yêu cầu vận tải thuận tiện bằng ô tô kết nối từ trung tâm thành phố đến sân bay Cần Thơ, các cụm cảng biển, khu công nghiệp, khu đô thị, trung tâm hành chính của 85/85 xã, thị trấn, phường và trung tâm đô thị các tỉnh lân cận.

Hệ thống đường thủy nội địa quốc gia có 06 tuyến dài khoảng 134,9 km qua địa bàn thành phố do Bộ Giao thông vận tải quản lý cơ bản đáp ứng yêu cầu khai thác vận tải thủy quốc gia và liên vùng. Trên hệ thống đường thủy nội địa thành phố có 10 cảng thủy nội địa chuyên dùng, 632 bến hàng hóa, 21 bến hành khách và 98 bến khách ngang sông, đáp ứng cơ bản nhu cầu vận chuyển hàng hóa và hành khách trên hệ thống đường thủy nội địa của địa phương. Tuy nhiên, hiện tại hầu hết các tuyến đường thủy nội địa đã bị bồi lắng, cần thêm vốn để nạo vét, khơi luồng.

Hệ thống đường biển đã và đang được đầu tư xây dựng nâng cấp theo định hướng Quy hoạch chi tiết nhóm cảng biển ĐBSCL (Nhóm 6) giai đoạn đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. Cảng Cái Cui giai đoạn 1 và 2 xây dựng bến số 1, bến số 2 đã hoàn thành vào năm 2008 và năm 2012, hiện nay cần tiếp tục xây dựng các bến số 3, bến số 4 để đạt quy mô hoàn chỉnh gồm 04 bến theo quy hoạch. Luồng cho tàu biển có tải trọng lớn vào sông Hậu (kênh Quan Chánh Bố) đã hoàn thành giai đoạn 1 vào năm 2017; Bộ Giao thông vận tải đang triển khai thi công giai đoạn 2 hoàn chỉnh dự án và nạo vét đoạn dài 3.8 Km bị bồi lắng cho tàu 20.000T ra vào các cảng trên Sông Hậu, tạo điều kiện phát triển thành phố thành điểm tập kết, hệ thống hạ tầng dịch vụ logistics, xuất nhập hàng hoá cho khu vực ĐBSCL, từ thành phố Cần Thơ đi thành phố Hồ Chí Minh và các địa phương trong cả nước và nước ngoài; nâng cao năng lực vận tải biển của Thành phố Cần Thơ và các tỉnh vùng ĐBSCL.

Hệ thống đường hàng không: Cảng hàng không quốc tế Cần Thơ đã được đưa vào khai thác kể từ năm 2011 và tiếp tục được đầu tư đồng bộ, hiện đại và ngày càng phát huy hiệu quả theo định hướng quy hoạch. Trong giai đoạn này nhiều đường bay được mở mới với sự tham gia của các hãng trong nước và ngoài nước, góp phần rất lớn trong việc kết nối thành phố Cần Thơ với các Trung tâm Du lịch lớn trong nước và ngoài nước. Đến nay, có 09 đường bay Nội địa[[9]](#footnote-9) và 02 đường bay Quốc tế[[10]](#footnote-10).

Với sự hình thành phát triển tương đối đồng bộ, hệ thống giao thông chính trong thời gian qua đã thúc đẩy quy hoạch xây dựng phát triển các Khu đô thị mới trên địa bàn thành phố: Khu đô thị mới Nam Cần Thơ, Khu đô thị hai bên đường Nguyễn Văn Cừ nối dài, Khu đô thị mới Cồn Khương; bên cạnh đó các Khu đô thị mới đang chuẩn bị triển khai đầu tư theo quy hoạch như: Khu đô thị hai bên đường Võ Văn Kiệt, Khu đô thị sinh thái Phong Điền, Khu sân Golf Cồn Ấu, các Khu đô thị mới trên địa bàn các quận Ô Môn, Thốt Nốt; thúc đẩy quy hoạch xây dựng phát triển các Khu công nghiệp, khu dịch vụ trên địa bàn các quận Cái Răng, Bình Thủy, Ô Môn, Thốt Nốt.

***1.3. Về thành tích phát triển văn hóa - xã hội, khoa học công nghệ, tài nguyên và môi trường***

***a) Cơ sở vật chất ngành giáo dục, đào tạo được quan tâm đầu tư, hệ thống trường học các cấp ngày càng hoàn thiện theo hướng hiện đại***

Mạng lưới trường lớp và quy mô học sinh không ngừng phát triển ở tất cả các bậc học, cấp học. Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý chất lượng không ngừng được nâng cao; cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cơ bản đảm bảo phục vụ dạy học theo quy định. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, xây dựng xã hội học tập đáp ứng nhu cầu dạy theo yêu cầu người học và học tập suốt đời của nhân dân.

Năm học 2019-2022, thành phố có tổng số 455 trường với 248.746 học sinh (Bao gồm: Mầm non 175 trường, tổng số trẻ 47.915; Tiểu học: 176 trường, tổng số học sinh 100.568; Trung học cơ sở: 68 trường, tổng số học sinh 69.160; Trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học: 36 trường, tổng số học sinh 31.103); tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi: Trẻ vào học mẫu giáo 99%; bậc tiểu học 100%, bậc trung học cơ sở 95%, bậc trung học phổ thông 69%. Ước đến cuối năm 2019, tổng số trường đạt chuẩn quốc gia có 329/455 trường, chiếm 72,31% tổng số trường.

Giáo dục đại học, cao đẳng cùng với trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề đã góp phần quan trọng nâng cao dân trí, chất lượng nguồn nhân lực cho thành phố và vùng ĐBSCL. Mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học phát triển khá mạnh, hiện có 90 cơ sở giáo dục nghề nghiệp[[11]](#footnote-11), 05 trường Đại học và 02 cơ sở đại học[[12]](#footnote-12); các cơ sở đào tạo không ngừng đầu tư nguồn lực, mở rộng quy mô, trang thiết bị dạy học, thực hành và đa dạng hóa các loại hình, nâng cao chất lượng và kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên. Trường đại học Cần Thơ, Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ, các trường đại học khác và các trường cao đẳng Nghề, cao đẳng Cần Thơ, cao đẳng kinh tế - kỹ thuật, Y tế Cần Thơ tiếp tục khẳng định thương hiệu về đào tạo nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao thuộc các lĩnh vực kinh tế, kỹ thuật, công nghệ hiện đại; tổ chức nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, thực hiện hợp tác quốc tế, liên kết trong đào tạo, từng bước tiếp cận với tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, đào tạo khu vực và quốc tế, góp phần đáp ứng nguồn nhân lực đa dạng phục vụ phát triển thành phố và cả vùng ĐBSCL. Hệ thống đào tạo nghề của thành phố Cần Thơ đã khẳng định được vai trò trung tâm đào tạo nghề của Vùng.

***b) Mạng lưới cơ sở vật chất ngành y tế đã và đang được đầu tư đồng bộ từ tuyến thành phố đến tuyến cơ sở, đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe Nhân dân trong thành phố, cũng như khu vực đồng bằng sông Cửu Long***

Mạng lưới y tế được phát triển rộng khắp, từ tuyến thành phố đến từng xã, phường, thị trấn. Tuyến y tế thành phố có 19 đơn vị gồm 02 bệnh viện đa khoa, 11 bệnh viện chuyên khoa, 5 trung tâm chuyên ngành và 02 chi cục; tuyến y tế quận, huyện có 12 đơn vị gồm 03 bệnh viện đa khoa, 04 trung tâm y tế hai chức năng, 05 trung tâm y tế một chức năng; tuyến y tế xã, phường, thị trấn: có 80 trạm y tế xã, phường, thị trấn trên địa bàn và 100% trạm y tế đều đạt chuẩn quốc gia về y tế xã. Ngoài ra, còn có 05 bệnh viện trực thuộc các Bộ ngành[[13]](#footnote-13) và 07 bệnh viện ngoài công lập đang hoạt động[[14]](#footnote-14).

Quan tâm thường xuyên đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo hệ thống các bệnh viện chuyên sâu, đa khoa và trung tâm y tế; áp dụng kỹ thuật mới, kỹ thuật cao và mở rộng các dịch vụ y tế kỹ thuật cao vào khám, chẩn đoán và điều trị, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. Trong giai đoạn 2012 - 2022, nhiều bệnh viện và trung tâm chuyên ngành đã được xây mới, nâng cấp, sửa chữa từ nguồn vốn đầu tư trung ương, vốn địa phương và vốn ODA của các chính phủ Pháp, Hungary,... Ngành y tế đã đưa vào sử dụng các dự án hoàn thành như: Bệnh viện Đa khoa thành phố Cần Thơ (500 giường), Bệnh viện Nhi đồng (500 giường), Bệnh viện Lao và Bệnh phổi (200 giường), Bệnh viện Tâm Thần (100 giường), Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc, Mỹ phẩm và Thực phẩm thành phố Cần Thơ, Trung tâm sàng lọc chẩn đoán trước sinh và sơ sinh thành phố Cần Thơ; Bệnh viện Y học cổ truyền (200 giường). Các dự án nâng cấp, sửa chữa như Trụ sở Sở Y tế, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Bệnh viện Tai Mũi Họng, Bệnh viện Huyết học và Truyền máu, Trung tâm Truyền thông Giáo dục Sức khỏe. Riêng Dự án Bệnh viện Ung Bướu Cần Thơ (500 giường) dù còn nhiều khó khăn nhưng ngành y tế vẫn đang tích cực đôn đốc thực hiện. Đồng thời, giai đoạn 2021-2025, thành phố tiếp tục đầu tư nhiều dự án nâng cấp, mua sắm trang thiết bị cho các bệnh viện chuyên khoa như: Bệnh viện Tim mạch, Bệnh viện Phụ sản, Bệnh viện Da liễu, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật đang được xúc tiến.

Về trang thiết bị y tế, trong thời gian qua ngành Y tế luôn quan tâm chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện việc mua sắm trang thiết bị theo quy định như: Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu, Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính, Nghị định số 36/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế; Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về quy định phân cấp thẩm quyền quyết định đối với tài sản công thuộc địa phương quản lý; Quyết định số 2287/QĐ-UBND ngày 05/9/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc công bố danh mục tài sản mua sắm tập trung và phân công đơn vị mua sắm tập trung; Quyết định số 12/2019/QĐ-UBND ngày 08/7/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng. Năm 2022, Sở Y tế cũng hoàn thành việc phê duyệt định mức sử dụng máy móc, trang thiết bị chuyên dùng cho 29 đơn vị sự nghiệp trực thuộc. Từ năm 2011, từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia, ngân sách địa phương, từ nguồn quỹ phát triển sự nghiệp, xã hội hóa,... Ngành Y tế đã từng bước đầu tư trang thiết bị y tế cho các đơn vị đã góp phần nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, phục vụ công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân. Năm 2016, Dự án trang thiết bị y tế từ nguồn vốn ODA (Pháp) của Bệnh viện Đa khoa thành phố đã đưa vào sử dụng, góp phần nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho người dân trên địa bàn thành phố và các tỉnh lân cận.

Chất lượng nhân lực y tế đã được cải thiện rõ rệt, đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật được tăng cường. Đội ngũ công chức, viên chức của Ngành Y tế thành phố Cần Thơ tính đến nay có: 5.928 người (công chức: 61 người, viên chức: 4.679 người, hợp đồng[[15]](#footnote-15): 1.188 người). Tổng số chuyên ngành Y: 4.291 người, chuyên ngành Dược: 631 người và chuyên ngành khác: 1.006 người. Tỷ lệ xã có bác sĩ làm việc đạt tỷ lệ 100%; tỷ lệ bác sĩ/10.000 dân tăng từ 6,45 (năm 2006) lên 15,84 (ước năm 2020), cao hơn nhiều so với mức trung bình của toàn quốc (8,6), tính đến năm 2022 tỷ lệ bác sĩ/vạn dân tại thành phố Cần Thơ đạt 18,0 (trên địa bàn) và 10,3 (quản lý). Thành phố có 82/82 (100%) trạm y tế đạt Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn 2011-2020; 100% số ấp, khu vực, khu dân cư có ít nhất là 01 nhân viên y tế (toàn quốc là 95% số thôn bản có nhân viên y tế); tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế trên địa bàn thành phố tăng 34% từ 58% dân số (năm 2012) lên 92,14% dân số (năm 2022). Tổng số giường bệnh tính đến năm 2022 là 6.651 giường (tăng 3.193 giường (92%) so với năm 2012), trong đó số giường bệnh/vạn dân trên địa bàn là 53,2 (so với năm 2012 là 24,9 giường bệnh/vạn dân). Công suất sử dụng giường bệnh qua các năm, cho thấy Ngành Y tế đã nỗ lực cố gắng nhiều trong việc giảm tải lượng bệnh nhân tại các cơ sở điều trị. Tình trạng quá tải ở các bệnh viện tuyến trên từng bước được khắc phục; việc luân chuyển cán bộ, chuyển giao công nghệ cho tuyến dưới đã đạt được những kết quả tích cực. Thường xuyên tăng cường hoạt động kiểm tra, kiểm định, góp phần nâng cao chất lượng và bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh.

Hàng năm, Sở Y tế xây dựng kế hoạch đào tạo trên cơ sở Đề án đào tạo phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2016 - 2020 của ngành đã được Uỷ ban nhân dân thành phố phê duyệt. Kết quả hàng năm bình quân ngành cử khoảng 340 - 385 lượt người đi đào tạo các loại. Các chuyên ngành được đào tạo toàn diện và mang tính chuyên môn kỹ thuật chuyên sâu như: Phẫu thuật tim, Can thiệp mạch vành, Đặt máy tạo nhịp, Kỹ thuật chụp và đọc MRI, Lọc máu liên tục, Thẩm phân phúc mạc, các lớp về kiểm chuẩn trong phòng xét nghiệm, các kỹ thuật nội soi, vi phẫu, các kỹ thuật mới về sản phụ khoa và sơ sinh như thụ tinh trong ống nghiệm, sàng lọc chẩn đoán trước sinh và sơ sinh.... đáp ứng nhu cầu triển khai các trang thiết bị được đầu tư trong thời gian qua tại các bệnh viện tuyến thành phố.

Công tác xã hội hóa hoạt động y tế ngày càng đa dạng, góp phần mở rộng loại hình phục vụ khám, điều trị bệnh; hiện nay có 06 bệnh viện ngoài công lập đang hoạt động, tạo dựng được niềm tin của nhân dân thành phố và nhiều tỉnh trong vùng: Bệnh viện Hoàn Mỹ Cửu Long, Bệnh viện Quốc tế Phương Châu, Bệnh viện Hòa Hảo Medic, Bệnh viện Tâm Minh Đức, Bệnh viện Mắt Sài Gòn - Cần Thơ, Bệnh viện Đa khoa Quốc tế SIS) và 03 bệnh viện đang xây dựng: Bệnh viện Quốc tế Vinmec, Bệnh viện Đa khoa Nam Cần Thơ, Bệnh viện chuyên khoa tiêu hóa gan mật Trung Sơn; ngoài ra nhiều dự án y tế đang được kêu gọi đầu tư như: Bệnh viện điều dưỡng và chăm sóc người già, Bệnh viện chuyên khoa nội tiết,…, góp phần mở rộng loại hình phục vụ trong khám, điều trị, chăm sóc sức khỏe cho người dân thành phố và khu vực.

Bên cạnh đó, mô hình liên doanh, liên kết trang thiết bị theo hình thức xã hội hóa tại một số bệnh viện: Đa khoa thành phố, Ung bướu, Tai Mũi Họng, Nhi đồng, Phụ sản..., góp phần nâng cao chất lượng trong chẩn đoán và điều trị, tăng thêm cơ hội tiếp cận các dịch vụ y tế chất lượng cao cho người dân thành phố và khu vực ĐBSCL.

Với việc quan tâm, tích cực đầu tư mở rộng mạng lưới bệnh viện đa khoa, chuyên khoa, cơ sở điều trị bệnh công lập, ngoài công lập; đầu tư đổi mới hệ thống trang thiết bị tiên tiến hiện đại, quan tâm đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu cho đội ngũ cán bộ y tế khác chữa bệnh, chăm sóc bệnh nhân, Y tế Cần Thơ đã khẳng định được vai trò trung tâm y tế trên cơ sổ nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và khẳng định thương hiệu y tế Cần Thơ đối với Vùng.

***c) Thành phố đã tập trung và cơ bản hoàn thành việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất văn hóa, thể thao ở các cấp từ thành phố đến quận, huyện, xã, phường, thị trấn***

Tập trung xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa, môi trường văn hóa lành mạnh, thực hiện tốt cuộc vận động ”Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và xây dựng con người Cần Thơ: *Trí tuệ, năng động, nhân ái, hào hiệp, thanh lịch*; đến cuối năm 2022, thành phố có 83/83 xã, phường, thị trấn đạt ”Xã văn hóa nông thôn mới” và ”Phường, thị trấn văn minh đô thị”. Công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị di tích lịch sử, di sản văn hóa vật thể, phi vật thể và văn hóa dân tộc, dân tộc thiểu số được chú trọng[[16]](#footnote-16), đáp ứng cơ bản nhu cầu sinh hoạt và hưởng thụ văn hóa của người dân. Công tác bảo tồn, sưu tầm, phục chế, phát huy giá trị văn hóa được chú trọng và đưa vào phục vụ trưng bày tại các điểm di tích (Di tích lịch sử chiến thắng Ông Hào; Khu tưởng niệm Thủ khoa Bùi Hữu Nghĩa; Khu tưởng niệm cố soạn giả Mộc quán Nguyễn Trọng Quyền, Khu di tích chiến thắng ông Cửu, khám lớn Cần Thơ, địa điểm Chiến thắng Ông Đưa năm 1960,...), Đền thờ Châu Văn Liêm. Đặc biệt là công trình đền thờ Vua Hùng đã được xây dựng và khánh thành đưa vào hoạt động vào ngày 06 tháng 4 năm 2022 với tổng kinh phí trên 129 tỷ đồng từ nguồn xã hội hóa..., Xây dựng Đền thờ Vua Hùng là việc làm hết sức quan trọng và có ý nghĩa nhằm phục vụ nhu cầu tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương, là tâm nguyện của đông đảo Nhân dân thành phố Cần Thơ nói riêng, Nhân dân các tỉnh ĐBSCL nói chung có nơi thăm viếng, dâng hương. Đồng thời, qua đó góp phần làm phong phú, có thêm địa điểm mitting, nơi sinh hoạt văn hóa cho thanh thiếu niên và số điểm đến tham quan cho khách du lịch, thúc đẩy ngành du lịch thành phố Cần Thơ ngày càng phát triển, từng bước xứng tầm là trung tâm kinh tế - xã hội của vùng ĐBSCL.

Duy trì phát triển phong trào thể thao quần chúng, huy động nhiều nguồn lực tổ chức thành công các hoạt động thể dục - thể thao kết hợp văn hóa, văn nghệ phục vụ nhân dân [[17]](#footnote-17); số người tham gia tập luyện thể thao thường xuyên đều tăng hàng năm, ước đến năm 2019 chiếm 32% dân số, số gia đình thể thao 71.468 hộ. Thể thao thành tích cao được duy trì và giữ vững, như: Cờ vua, bóng đá, xe đạp, bơi lội, điền kinh…, một số môn mới phát triển đạt thành tích, như: Karate, Taekwondo, Judo, Vovinam, Bơi lội… Thành tích huy chương ngày càng tăng lên, năm 2006 đạt 260 huy chương các loại, đến năm 2019 vươn lên 507 huy chương các loại (152 HCV - 153 HCB - 202 HCĐ)[[18]](#footnote-18). Thành tích tham gia các kỳ Đại hội TDTT toàn quốc từng bước được cải thiện, kết quả Đại hội TDTT toàn quốc lần thứ V năm 2006, Đoàn Cần Thơ đạt 26 huy chương các loại, xếp hạng 25/66 đơn vị tỉnh, thành, ngành; Đại hội TDTT toàn quốc lần thứ VII năm 2014 đạt 51 huy chương các loại, xếp hạng 10/65 đơn vị tham dự.

Hạ tầng công nghệ thông tin của thành phố được đầu tư mở rộng; mạng truyền số liệu chuyên dùng được khánh thành năm 2010, đến nay đã hoàn thiện và triển khai đến 100% xã, phường thị trấn, các cơ quan Đảng, các tổ chức chính trị - xã hội của thành phố với tốc độ cao, an toàn, bảo mật; 100% cơ quan trên địa bàn có mạng cục bộ (LAN); 100% máy tính có kết nối Internet băng thông rộng. Hoàn thành việc triển khai mở rộng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến đến cả cấp xã với 132 điểm cầu. Hiện nay, Cổng thông điện tử của thành phố với 3 ngôn ngữ (Việt, Anh, Pháp) và 100% sở, ban, ngành, quận, huyện xây dựng cổng thành viên, hoạt động hiệu quả, cung cấp kịp thời thông tin về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội; cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Triển khai chính quyền điện tử theo Kiến trúc Chính quyền điện tử thành phố và phát triển đô thị thông minh, xây dựng Đề án Xây dựng thành phố Cần Thơ phát triển thành Đô thị thông minh, giai đoạn 2016 - 2025; trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Khu Công nghệ thông tin tập trung thành phố Cần Thơ. Công nghiệp công nghệ thông tin có bước phát triển tốt, tốc độ tăng trưởng hàng năm trung bình 15 - 20%. Hoạt động bưu chính, viễn thông phát triển ổn định; đã phủ sóng 4G tại các khu vực trung tâm thành phố, quận, huyện, cung cấp dịch vụ băng rộng cho người dân và doanh nghiệp, đáp ứng được nhu cầu giải trí và các ứng dụng IoT, cách mạng công nghiệp 4.0 và đô thị thông minh cho hiện tại và tương lai.

***d) Các chính sách an sinh xã hội luôn được quan tâm thực hiện và triển khai đầy đủ; Thành phố đã cơ bản hoàn thành mục tiêu xóa hộ nghèo theo chuẩn quốc gia***

Sau 10 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo, tỷ lệ hộ nghèo của thành phố giảm bình quân 0,92%/năm; số hộ nghèo đến cuối năm 2022 chỉ còn 1.904 hộ so với 15.464 hộ vào cuối năm 2012; tỷ lệ hộ nghèo cuối năm 2022 còn 0,52% so với tỷ lệ 5,19% vào cuối năm 2012 (thấp hơn tỷ lệ hộ nghèo cuối năm 2022 của cả nước là 4,03%).

Hàng năm chỉ tiêu về giải quyết việc làm luôn đạt và vượt theo kế hoạch với 621.713 lao động (trung bình mỗi năm giải quyết việc làm trên 56.000 lao động), góp phần cho việc bảo đảm an ninh chính trị và trật tự xã hội, tăng thu nhập, cải thiện cuộc sống người dân. Tính đến tháng 12 năm 2022, trên địa bàn thành phố Cần Thơ có 71 cơ sở dạy nghề; các cơ sở dạy nghề trên thành phố đã tuyển sinh, đào tạo nghề cho 467.110 học viên, qua đó đã góp phần nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo trên địa bàn thành phố từ 53,9% vào năm 2012 lên 80,42% vào năm 2022 (cao hơn tỷ lệ chung của toàn quốc là 67%). Từ năm 2012 đến năm 2018, thành phố đã hoàn thành Đề án Đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo Quyết định 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ, qua đó đã tổ chức dạy nghề cho 31.464 lao động nông thôn; tổng số lao động có việc làm sau đào tạo đạt tỷ lệ 71,6%.

Giai đoạn 2012 - 2022, Thành phố đã thực hiện trợ giúp xã hội cho hơn 325.000 lượt đối tượng với kinh phí hơn 167 tỷ đồng mỗi năm, đảm bảo 100% đối tượng bảo trợ xã hội được trợ giúp xã hội đúng và đủ theo quy định. Thành phố đã ban hành nhiều chương trình chăm lo cho trẻ em nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, tạo mọi điều kiện để trẻ em được phát triển và tái hòa nhập cộng đồng, công tác chăm lo sức khỏe cho trẻ em được quan tâm 100% trẻ em dưới 6 tuổi được cấp thẻ Bảo hiểm y tế và được khám chữa bệnh miễn phí tại các cơ sở y tế công lập. Nhiều hoạt động bảo vệ, chăm sóc trẻ em được tổ chức trên địa bàn thành phố như: hàng năm đều tổ chức Tháng hành động vì trẻ em với nhiều hoạt động phong phú, thiết thực và bổ ích như: Tổ chức Lễ Phát động Tháng hành động vì trẻ em cấp thành phố và cấp huyện; Tổ chức khám và cấp phát thuốc miễn phí cho trẻ em; Tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho trẻ em nghèo, trẻ em bị nhiễm chất độc hóa học, trẻ em bị nhiễm HIV/AIDS…; Tổ chức Hội thảo, tọa đàm, hội thi và Diễn đàn trẻ em với nhiều chủ đề phong phú, ở nhiều lĩnh vực mà trẻ em quan tâm.

Đồng thời, Thành phố luôn đặc biệt quan tâm đến đời sống của đối tượng chính sách, thực hiện tốt phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”; thường xuyên chỉ đạo, triển khai kịp thời, đầy đủ các chính sách, các chế độ đãi ngộ của Đảng và Nhà nước đối với đối tượng là người có công với cách mạng; góp phần an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho đối tượng là người có công, tạo được lòng tin và sự đồng thuận của quần chúng nhân dân đối với Đảng, Nhà nước. Kết quả, từ năm 2012 đến nay, Thành phố đã thực hiện tốt các chế độ, chính sách như: chi trả trợ cấp hàng tháng với số tiền trên 9 tỷ đồng cho trên 5.000 người có công với cách mạng; xây mới 1.605 nhà tình nghĩa và sửa chữa 1.402 căn với tổng kinh phí trên 115,3 tỷ đồng; đến nay đã cơ bản giải quyết xong khó khăn về nhà ở cho người có công với cách mạng; 100% Bà mẹ Việt Nam anh hùng còn sống được các cơ quan, đơn vị nhận phụng dưỡng đến cuối đời; các hoạt động đền ơn đáp nghĩa được nhân rộng,… qua đó giúp đời sống người có công với cách mạng không ngừng được nâng lên, hiện nay có 83/83 xã, phường, thị trấn làm tốt công tác thương binh liệt sĩ; 99% hộ gia đình người có công với cách mạng có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống của người dân nơi cư trú; không có hộ nghèo, hộ cận nghèo gia đình chính sách.

***đ) Các hoạt động khoa học công nghệ đang dần phát triển mạnh mẽ, đóng góp đáng kể vào sự phát triển của một số tỉnh lân cận trong vùng***

Các tổ chức khoa học và công nghệ và các tổ chức tư nhân có chức năng nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ, cung cấp các dịch vụ khoa học và công nghệ phát triển mạnh; trong giai đoạn 2012-2022, thành lập 18 tổ chức khoa học và công nghệ và 05 doanh nghiệp khoa học và công nghệ; nâng tổng số có 20 tổ chức khoa học và công nghệ có đăng ký hoạt động với cơ quan quản lý nhà nước ở địa phương (06 tổ chức công lập, 14 tổ chức ngoài công lập) hoạt động trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ và khoa học nông nghiệp, thực hiện ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ vào trong sản xuất kinh doanh.

Thành phố luôn chú trọng phát triển cơ sở hạ tầng cho khoa học và công nghệ, đầu tư nâng cấp, xây dựng mới một số cơ sở vật chất kỹ thuật, phòng thí nghiệm đủ mạnh, phục vụ không chỉ trên địa bàn mà còn hỗ trợ kỹ thuật cho cả vùng Đồng bằng sông Cửu Long như: Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc - Mỹ phẩm - Thực phẩm, Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường, Trung tâm Kiểm định và Quy hoạch xây dựng,... trong đó Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng Cần Thơ được đầu tư năng lực thử nghiệm, kiểm định và hiệu chuẩn phục vụ đa ngành (nông nghiệp, xây dựng, y tế, môi trường, điện,…), phạm vi hoạt động vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến Tây Nguyên và Nam Trung bộ, giúp giải quyết nhu cầu về kiểm nghiệm chất lượng sản phẩm hàng hoá, kiểm định phương tiện đo, hiệu chuẩn thiết bị phòng thí nghiệm và thiết bị đo lường công nghiệp của các cơ quan quản lý và doanh nghiệp; Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ được đầu tư các trang thiết bị hiện đại phục vụ nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ; đầu tư tăng cường năng lực cung cấp thông tin cho Trung tâm Thông tin Khoa học và Công nghệ với các trang thiết bị, hệ thống thông tin phục vụ nhu cầu khai thác thông tin khoa học và công nghệ của tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân, đặc biệt xây dựng hệ thống mạng thông tin nghiên cứu khoa học quốc tế kết nối đến các viện nghiên cứu, trường đại học lớn trên thế giới.

Đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ tăng mạnh về số lượng và chất lượng; đến năm 2023, số cán bộ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trên địa bàn đạt 26 người/1 vạn dân (cao hơn so với mục tiêu của Chiến lược khoa học và công nghệ 9-10 người/1 vạn dân); số lượng cán bộ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ hiện có 7.455 người, nhân lực có trình độ tiến sĩ 686 người (trong đó có 16 giáo sư, 163 phó giáo sư chủ yếu hoạt động tại các cơ sở giáo dục đại học, Viện nghiên cứu) chiếm tỷ lệ 9,2%, trình độ thạc sĩ 2.690 người chiếm tỷ lệ 36,08%, đại học 2.525 người chiếm tỷ lệ 33,87%, cao đẳng 189 người chiếm tỷ lệ 2,54%.

Hoạt động cung ứng dịch vụ khoa học công nghệ, nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ, cung ứng nguyên liệu công nghệ - kỹ thuật cao được thực hiện ở cấp độ liên tỉnh hoặc cấp vùng; là đầu mối phát triển các dịch vụ khoa học, công nghệ, đào tạo nhân lực cấp vùng.

Tóm lại, nhờ tác động của yếu tố khoa học và công nghệ đã góp phần thay đổi công nghệ, trình độ quản lý,..., cơ bản đáp ứng yêu cầu về tăng cường năng lực nội sinh trong phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, đóng góp đáng kể vào sự phát triển của một số tỉnh lân cận trong vùng, thành phố đã xây dựng được nền tảng và có sự chuẩn bị cho những bước tăng trưởng mạnh mẽ và vươn lên thành trung tâm khoa học, công nghệ của vùng Đồng bằng sông Cửu Long, chuẩn bị các tiền đề cần thiết cho phát triển khoa học và công nghệ trong những năm tiếp theo trong bối cảnh hội nhập và cạnh tranh kinh tế quốc tế.

**e) Về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu**

Trong các năm qua, Thành phố luôn thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm về chủ động ứng phó biến đổi khí hậu được tập trung thực hiện đồng độ hướng đến mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính, nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, giám sát biến đổi khí hậu ở địa phương. Từng bước hình thành ý thức chủ động thích ứng biến đổi khí hậu, giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản trước tác động phức tạp của biến đổi khí hậu. Tăng cường kiểm tra các hoạt động bảo vệ môi trường trong lĩnh vực nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản; hướng dẫn thu gom, xử lý và tiêu hủy các loại thuốc, hóa chất, thức ăn thủy sản, chăn nuôi đã hết hạn sử dụngl; dụng cụ, bao bì đựng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y hoặc các loại thuốc ngoài danh mục được phép lưu hành tại Việt Nam, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng hóa chất trong canh tác, sử dụng thuốc thú y, hóa chất, chế phẩm sinh học nằm ngoài danh mục cho phép trong chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản. Khuyến cáo và kiểm soát tốt, tình hình sử dụng phân bón và thuốc bảo vệ thực vật giảm dần nhờ ứng dụng khoa học, công nghệ sinh học, vi sinh trong bảo vệ sản xuất nông nghiệp.

Quản lý, giám sát nguồn thải nguy hại thực hiện nghiêm túc; thường xuyên đôn đốc các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ thực hiện đầy đủ báo cáo giám sát môi trường định kỳ, báo cáo quản lý chất thải nguy hại; kiểm soát ô nhiễm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ trong và ngoài khu công nghiệp được tăng cường. Tuyệt đối không buông lỏng hoạt động nhập khẩu phế liệu, ngăn chặn việc đưa công nghệ lạc hậu, máy móc, thiết bị, nguyên, vật liệu không đảm bảo yêu cầu về môi trường.

Vận hành tốt việc thu gom, phân loại và xử lý rác tại Nhà máy xử lý chất thải sinh hoạt tại huyện Thới Lai. Chất thải rắn công nghiệp và chất thải nguy hại phát sinh từ các cơ sở sản xuất kinh doanh đều được thu gom và xử lý (một phần tái chế, một phần chủ nguồn thải ký hợp đồng vận chuyển đi nơi khác). Tỷ lệ thu gom rác thải y tế đạt 100%. Thành phố đang tiếp tục nghiên cứu lựa chọn phương án đóng cửa các bãi rác tại huyện Cờ Đỏ, quận Ô Môn và mở rộng qui mô, công suất nhà máy xử lý chất thải, phát điện Thới Lai để khắc phục các vấn đề phát sinh về chất thải.

Ngăn ngừa và giải quyết tình trạng ô nhiễm nguồn nước, ô nhiễm môi trường do các chất thải công nghiệp: vận hành hiệu quả các hệ thống xử lý nước thải tập trung hiện có tại khu công nghiệp Trà Nóc1&2, Khu công nghiệp Thốt Nốt, nghiên cứu triển khai xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung KCN Hưng Phú, Thốt Nốt (giai đoạn 2). Kiểm soát tình hình xử lý nước thải tại các cơ sở sản xuất trong các KCN chưa có hệ thống xử lý nước thải tập trung; tiếp tục triền khai Đề án “Hỗ trợ di dời các cơ sở sản xuất công nghiệp nằm xen kẽ trong khu dân cư gây ô nhiễm môi trường vào các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố Cần Thơ giai đoạn từ nay đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025” nhằm ngăn chặn ô nhiễm từ các cơ sở công nghiệp rải rác trên địa bàn.

Giảm thiểu tổn thất do thiên tai, thành phố đã chủ động chuẩn bị các phương án, điều kiện phòng tránh, ứng phó kịp thời khi có tình huống xấu, đe dọa phát sinh. Năng lực tìm kiếm, cứu nạn, cứu hộ thường xuyên được bồi dưỡng huấn luyện, nâng cao. Chú trọng bảo vệ sức khỏe, tài sản nhân dân, bảo đảm quốc phòng an ninh và khắc phục hậu quả về môi trường do thiên tai. Kiểm tra các khu vực trọng điểm để có biện pháp ứng phó; bổ sung các kế hoạch, phương án ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, ứng phó các tình huống mới phát sinh.

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các đồ án quy hoạch hạ tầng kỹ thuật đô thị, đặc biệt là thực hiện các dự án cấp thoát nước đô thị, đảm bảo không gian thoát nước hạn chế ngập lụt các khu vực thấp trong đô thị.

Tăng cường các biện pháp phòng, chống, hạn chế tác động của triều cường, ngập lụt, xâm nhập mặn do nước biển dâng: Xây dựng bản đồ nguy cơ ngập lụt theo các kịch bản nước biển dâng trên cơ sở tiếp cận xây dựng bản đồ ngập nhiều góc độ, bao gồm ngập cơ sở hạ tầng, ngập không gian đô thị, ngập dân số, ngập giao thông, ngập tài nguyên đất, ngập vùng nông nghiệp. Trên cơ sở đó đã bổ sung, lồng ghép giải pháp hạn chế tác động trong các chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội; Những dự án quan trọng để nâng cao khả năng thích ứng, chống ngập đô thị được triển khai thực hiện đã mang lại nhiều kết quả khả quan. Tiêu biểu có dự án Nâng cấp đô thị thành phố Cần Thơ tập trung nâng cấp khu vực thu nhập thấp tại quận Ninh Kiều, Bình Thủy; 35 khu vực (gồm 245 hẻm); cải tạo kênh và Hồ Xáng Thổi; Rạch Tham Tướng, Rạch Cái Khế, Rạch Sơn…Dự án Nâng cấp đô thị vùng ĐBSCL – tiểu dự án thành phố Cần Thơ nhiều công trình và gói thầu xây lắp đã hoàn thành, tạo cảnh quan mới xanh, sạch, đẹp. Dự án Phát triển thành phố Cần Thơ tăng cường khả năng thích ứng đô thị cũng đang triển khai với mục tiêu bảo đảm phát triển bền vững trong bối cảnh biến đổi khí hậu, giảm tổn thương khi bị ngập; giảm thiểu tác động đến các vùng và khu vực dễ tổn thương.

Giảm nhẹ phát thải khí nhà kính, bảo vệ, phát triển các hệ sinh thái tự nhiên, tăng cường khả năng hấp thụ khí nhà kính: Thành phố đã nỗ lực thực hiện các hoạt động, giải pháp trên tất cả các ngành, lĩnh vực nhằm giảm nhẹ phát thải và tăng khả năng hấp thu khí nhà kính; lồng ghép các giải pháp trong các kế hoạch tăng trưởng xanh, phát triển bền vững của thành phố. Đồng thời, đẩy mạnh xanh hóa đô thị, ưu tiên bố trí đất cho mảng xanh đô thị, khu dân cư; trồng cây phân tán và phát triển du lịch sinh thái miệt vườn bảo tồn các hệ sinh thái tự nhiên nhằm nâng cao khả năng hấp thụ khí nhà kính.

Đẩy mạnh thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tái tạo, tiết kiệm và hiệu quả.

***1.4. Công tác dân tộc, tôn giáo***

Thực hiện tốt chính sách dân tộc và công tác dân tộc, giúp đồng bào dân tộc thiểu số tổ chức các lễ hội, tết thiết thực cả về vật chất lẫn tinh thần[[19]](#footnote-19). Thực hiện hiệu quả Quyết định số 2214/QĐ-TTg ngày 14/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Tăng cường hợp tác quốc tế hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS[[20]](#footnote-20); các chương trình, đề án đầu tư cho đồng bào dân tộc được quan tâm, nâng cao đời sống vật chất, văn hóa, giáo dục, y tế, giảm nghèo, đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số từng bước được cải thiện; ước đến cuối năm 2019, hộ nghèo DTTS giảm nhanh, còn khoảng 2 - 3% hộ nghèo. Tổ chức thành công Đại hội đại biểu các DTTS cấp quận, huyện và thành phố theo đúng quy định.

Triển khai thực hiện và quán triệt kịp thời các chủ trương chính sách pháp luật của Đảng và nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo[[21]](#footnote-21). Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của Nhà nước trong công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, đảm bảo tự do tín ngưỡng tôn giáo hoặc không tín ngưỡng tôn giáo của quần chúng nhân dân, của mọi người; kịp thời giải quyết những nhu cầu chính đáng của các tôn giáo, ngăn chặn có hiệu quả các hoạt động lợi dụng tôn giáo gây mất an ninh trật tự, chống phá chế độ, hoạt động mê tín dị đoan. Hiện nay, 9/9 quận, huyện và 83/83 xã, phường, thị trấn đều thành lập Ban Chỉ đạo công tác tôn giáo, Tổ công tác tôn giáo; có 13/16 tôn giáo[[22]](#footnote-22) đã được nhà nước công nhận và cấp đăng ký hoạt động và 01 Pháp môn[[23]](#footnote-23); tổng số tín đồ tôn giáo 491.419 người, chiếm tỷ lệ 39,8% tổng dân số của thành phố, 383cơ sở thờ tự, 503 chức sắc, 1.563 chức việc, 513 nhà tu hành. Nhìn chung các tôn giáo được công nhận tư cách pháp nhân đều có mối quan hệ tốt với chính quyền và Mặt trận các cấp. Việc tổ chức các cuộc lễ đạo; đào tạo chức sắc; phong chức; phong phẩm; bổ nhiệm; bầu cử; suy cử; thuyên chuyển được thực hiện theo đúng hiến chương của giáo hội và các quy định của Pháp luật.

***1.5. Về hợp tác liên kết vùng và công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế***

*1.5.1. Hiệu quả hợp tác với tỉnh, thành nước ngoài đã ký kết Thỏa thuận quốc tế:*

Mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế; tăng cường hơn nữa mối quan hệ với các Lãnh sự quán, Đại sứ quán các nước tại Việt Nam, để tiếp tục mở rộng quan hệ hợp tác với nhiều đối tác quốc tế; đưa các mối quan hệ hợp tác đi vào chiều sâu, các biên bản thỏa thuận đã được ký kết đi vào thực tế, đạt hiệu quả ; trong năm 2019 đã triển khai thực hiện thỏa thuận quốc tế đã ký kết với thành phố Riverside (Hoa Kỳ), với tỉnh Jeollanam-do (Hàn Quốc), với thành phố Kaposvar (Hungary). Tổ chức Hội thảo khởi động thực hiện Chương trình 100 thành phố có khả năng chống chịu tại thành phố Cần Thơ; các hoạt động bên lề Hội nghị năm APEC 2017 tại thành phố Cần Thơ, Hội nghị phát triển bền vững vùng ĐBSCL, thích ứng biến đổi khí hậu; tham dự các Hội nghị (Thượng đỉnh các thành phố Châu Á - Thái Bình Dương và Diễn đàn các Thị trưởng tại Australia, Hội nghị Hợp tác phi tập trung Việt Nam - Pháp lần thứ XI, Hội nghị về hành động khí hậu tại Đức, Diễn đàn Thị trưởng Hội nghị Thượng đỉnh các thành phố thế giới 2019 tại Colombia,...

Bên cạnh đó, công tác hội nhập, hợp tác quốc tế về lĩnh vực môi trường, biến đổi khí hậu ngày càng được quan tâm và duy trì với các đối tác như: Công ty Greencity Denmark, Ngân hàng Tái thiết Đức (KFW), DANIDA, Đại hoc Bonn, Tổ chức SIDA-Thụy Điển, Tổ chức GIZ, Tổ chức Không khí sạch Châu Á, Cộng đồng Châu Âu, Nhật Bản.... Đồng thời, thành phố tích cực tham gia các chương trình hợp tác, các công ước quốc tế liên quan đến các lĩnh vực tài nguyên nước, khoáng sản, khí tượng - thủy văn, bảo vệ môi trường; đặc biệt tăng tường hợp tác quốc tế về lĩnh vực biến đổi khí hậu, điển hình: phối hợp với Cộng hòa Liên bang Đức thực hiện dự án “Xây dựng Hệ thống thông tin liên quan đến nước để phát triển bền vững Đồng bằng sông Cửu Long, phối hợp với Tổ chức ISET tiến hành dự án “Nâng cao khả năng chống chịu của thành phố Cần Thơ để ứng phó xâm nhập mặn do biến đổi khí hậu gây ra”, “Dự án 100 thành phố có khả năng chống chịu”; phối hợp với Tổ chức Không khí sạch xây dựng “kế hoạch hành động không khí sạch thành phố Cần Thơ”; phối hợp Viện Chiến lược môi trường toàn cầu xây dựng kịch bản “Xã hội các bon thấp thành phố Cần Thơ”; phối hợp tỉnh Hiroshima tổ chức các hội thảo “Kết nối các doanh nghiệp lĩnh vực môi trường các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long,…, đã mang lại nhiều kết quả thiết thực, tạo nền tảng cho việc thực hiện các dự án và kế hoạch ứng phó biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường của thành phố.

Tranh thủ sự hợp tác, hỗ trợ quốc tế, tiếp thu tri thức, nhất là về quản lý, khoa học công nghệ. Tăng cường huy động nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) cho đầu tư hạ tầng giao thông, đô thị, ưu tiên sử dụng vốn ODA không hoàn lại để hỗ trợ giảm nghèo, phát triển các lĩnh vực xã hội; đến nay, thành phố còn 06 dự án ODA đang triển khai thực hiện với tổng mức đầu tư 561,2 triệu USD (trong đó vốn ODA 424,3 triệu USD, vốn đối ứng 136,9 triệu USD); một số công trình đã hoàn thành đưa vào sử dụng[[24]](#footnote-24), từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, góp phần vào sự phát triển chung của thành phố. Thành phố đã tiếp đón, hợp tác với gần 160 tổ chức phi Chính phủ nước ngoài và triển khai thực hiện gần 200 dự án, phi dự án với tổng giá trị vận động viện trợ 15,45 triệu USD, đến nay thành phố còn 18 dự án đang hoạt động với vốn cam kết/viện trợ 4,713 triệu USD, vốn đối ứng 251.166 USD.

*1.5.2. Hiệu quả hợp tác với các Bộ ngành, các tỉnh khác trong vùng:*

Thành phố luôn chủ động, đi đầu trong phối hợp với Bộ, ngành và địa phương trong vùng triển khai, thực hiện có hiệu quả Quyết định số 593/QĐ-TTg ngày 06/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế thí điểm liên kết phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL); Quyết định số 492/QĐ-TTg ngày 16/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về liên kết phát triển vùng kinh tế trọng điểm vùng ĐBSCL. Bên cạnh đó, do nhu cầu phát triển của địa phương, thành phố đã chủ động thực hiện các mô hình liên kết, hợp tác "song phương” với các tỉnh, thành phố và các viện, trường khác trong cả nước[[25]](#footnote-25).

*a) Đối với mô hình liên kết phát triển kinh tế - xã hội vùng ĐBSCL*

UBND thành phố ban hành nhiều văn bản triển khai thực hiện Quy chế thí điểm liên kết phát triển kinh tế - xã hội vùng ĐBSCL[[26]](#footnote-26). Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các địa phương chuẩn bị danh mục chương trình, dự án liên kết Vùng theo Quyết định số 593/QĐ-TTg ngày 6/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thí điểm liên kết phát triển KTXH Vùng ĐBSCL giai đoạn 2016-2020, làm cơ sở đề xuất thực hiện trong giai đoạn 2021-2025.

*b) Đối với mô hình liên kết phát triển vùng kinh tế trọng điểm vùng ĐBSCL*

Vùng kinh tế trọng điểm vùng ĐBSCL được Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập từ năm 2009, ngày 25 tháng 6 năm 2015, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 941/QĐ-TTg về việc thành lập Tổ chức điều phối phát triển các vùng kinh tế trọng điểm giai đoạn 2015 - 2020, theo đó, UBND thành phố ban hành một số văn bản làm cơ sở để triển khai thực hiện[[27]](#footnote-27).

Với vai trò là Chủ tịch Hội đồng vùng kinh tế trọng điểm ĐBSCL nhiệm kỳ 2015 - 2016, thành phố Cần Thơ đã chủ động đề xuất Kế hoạch liên kết phối hợp toàn vùng kinh tế trọng điểm ĐBSCL giai đoạn 2016 - 2020; qua đó góp phần đưa hoạt động liên kết vùng kinh tế trọng điểm vùng ĐBSCL bước đầu đi vào ổn định, đã tạo được sự đồng thuận trong việc xác định vai trò của từng thành viên.

Qua các năm phối hợp với các địa phương thực hiện nhiệm vụ liên kết phát triển vùng Kinh tế trọng điểm vùng ĐBSCL, đến nay các nội dung, hoạt động liên kết và việc đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ chung cho vùng được xác định rõ ràng hơn; bước đầu đã tạo sự gắn kết giữa các địa phương, phối hợp chặt chẽ trong công tác rà soát, xây dựng quy hoạch cấp vùng, quy hoạch thành phố theo quy định của Luật Quy hoạch, xây dựng Hệ thống cơ sở dữ liệu vùng Kinh tế trọng điểm đồng bằng sông Cửu Long, xác định danh mục dự án trọng điểm của vùng, đặc biệt là các dự án kết cấu hạ tầng giao thông và thủy lợi thích ứng với biến đổi khí hậu.

*c) Đối với mô hình liên kết, hợp tác giữa thành phố Cần Thơ với các tỉnh, thành phố, viện, trường*

Đây là những liên kết mang tính song phương, nhằm hỗ trợ phát huy tiềm năng lợi thế và khắc phục những hạn chế của từng địa phương, đảm bảo tính kết nối trong quy hoạch, khai thác có hiệu quả tiềm năng và thế mạnh của các tỉnh, thành phố trong vùng, từng bước gắn quy hoạch với các yếu tố phát triển đồng bộ, lan tỏa, bền vững, nâng cao chất lượng. Thời gian qua, UBND thành phố đã thành lập Ban Chỉ đạo và ban hành Kế hoạch Chương trình hợp tác của thành phố Cần Thơ với các tỉnh, thành phố và các viện, trường trong từng giai đoạn[[28]](#footnote-28); đã ký 11 văn bản thỏa thuận hợp tác với 10 tỉnh, thành (đối với các địa phương: Cà Mau, An Giang, Kiên Giang thực hiện liên kết vùng kinh tế trọng điểm vùng ĐBSCL) và Trường Đại học Cần Thơ; đến nay có 6 văn bản thỏa thuận với các tỉnh đã hết hiệu lực[[29]](#footnote-29) và 5 văn bản thỏa thuận còn hiệu lực[[30]](#footnote-30). Các lĩnh vực ký kết tập trung chủ yếu vào: công nghiệp; thương mại - dịch vụ; thông tin và truyền thông; văn hóa, thể thao và du lịch; y tế; lao động - thương binh và xã hội; tài nguyên và môi trường; quốc phòng - an ninh…

Quá trình liên kết, hợp tác luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo các địa phương và sự chủ động của các sở, ngành trong xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện ký kết hợp tác. Qua đó, tạo được mối quan hệ, sự gắn kết ngày càng chặt chẽ trong việc cung cấp thông tin, kinh nghiệm quản lý và công tác chuyên ngành giữa thành phố Cần Thơ và các tỉnh bạn; điển hình năm 2014 thành phố Cần Thơ liên kết với các Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ của các tỉnh hình thành Khối Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vùng Đồng bằng sông Cửu Long, đến nay đã mở rộng ra các tỉnh miền Đông, Tây Nguyên gồm 21 tỉnh, thành phố; thông qua hoạt động của Khối, các công nghệ, kết quả nghiên cứu được giới thiệu, chia sẻ, chuyển giao ứng dụng vào sản xuất và đời sống.

Hợp tác với các tỉnh, thành trong vùng kinh tế trọng điểm Đồng bằng sông Cửu Long xây dựng và hoàn thiện Đề án thành lập Sàn giao dịch công nghệ, xây dựng Tập san Khoa học và Công nghệ vùng, thúc đẩy hình thành và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo theo các mục tiêu và nội dung trong Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Quốc gia đến năm 2025” đã được Chính phủ phê duyệt, đào tạo nguồn nhân lực khoa học và công nghệ, xây dựng cơ sở dữ liệu các chuyên gia khoa học và công nghệ khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.

**1.6. Quốc phòng và an ninh được tăng cường; an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững**

Công tác quản lý nhà nước về an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội thời gian qua trên địa bàn thành phố tiếp tục được đảm bảo; Thành phố đã kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng - an ninh, bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trong mọi tình huống.

Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Chiến lược quốc phòng giai đoạn 2006 - 2010, định hướng đến năm 2020”; Đề án “Bảo đảm quốc phòng giai đoạn 2015 - 2020, định hướng đến năm 2030”; xây dựng các đề án, quy hoạch xây dựng thế trận quân sự khu vực phòng thủ trong từng giai đoạn sát với tình hình của địa phương. Thực hiện kết hợp chặt chẽ giữa quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội gắn với quốc phòng - an ninh. Lực lượng vũ trang ổn định, công tác huấn luyện được quan tâm thường xuyên, trang bị kỹ thuật được tăng cường, chất lượng ngày càng được nâng lên; công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, giao quân hàng năm đạt 100% chỉ tiêu, chất lượng ngày càng cao, nhất là về chuyên môn kỹ thuật. Tập trung bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho các đối tượng, tạo sự chuyển biến tích cực cả nhận thức và hành động đối với cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân.

Đẩy mạnh công tác xây dựng, phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; đấu tranh phòng, chống tội phạm, xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh. Triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa xã hội, phòng ngừa nghiệp vụ trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm; huy động và phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội trong phòng ngừa tội phạm, bảo đảm an toàn, trật tự cho cuộc sống của người dân; chủ động mở các cao điểm tấn công trấn áp tội phạm theo các chuyên đề giải quyết những vấn đề nổi lên về trật tự, an toàn xã hội từ cơ sở, không để tội phạm lộng hành, gây bức xúc trong nhân dân. Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, xử lý các vụ án kinh tế được dư luận xã hội quan tâm. Tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng cấm, hàng kém chất lượng, đảm bảo bình đẳng và quyền lợi, tạo môi trường lành mạnh, an toàn để các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp kinh doanh theo đúng quy định pháp luật. Triển khai các kế hoạch đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật về môi trường, không bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm, tạo môi trường thuận lợi cho sản xuất và đời sống của nhân dân. Đẩy mạnh, quyết liệt công tác đấu tranh với tội phạm ma túy ngay từ khi mới phát sinh. Từ năm 2012 đến nay, đã điều tra khám phá 3.469/3.817 vụ xâm phạm về trật tự xã hội, đạt tỷ lệ 90,1%, bắt, xử lý 5.158 đối tượng; phát hiện, xử lý 8.196 vụ, 35.251 đối tượng tệ nạn xã hội. Bắt, vận động đầu thú 774 đối tượng truy nã. Phát hiện, xử lý 3.230 vụ, 3.163 đối tượng vi phạm pháp luật về quản lý kinh tế. Điều tra, khám phá 35 vụ, bắt, xử lý 80 đối tượng sử dụng mạng Internet, mạng xã hội để lừa đảo chiếm đoạt tài sản, đánh bạc (trong đó có 08 đối tượng quốc tịch nước ngoài; 01 đối tượng người nước ngoài nhập quốc tịch Việt Nam). Phát hiện, xử lý 2.025 cơ sở, doanh nghiệp vi phạm các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm. Triệt phá 2.137 vụ, bắt, xử lý 3.119 đối tượng tàng trữ, vận chuyển, mua bán chất ma túy, trồng cây cần sa.

Công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông và công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm về trật tự an toàn giao thông được đẩy mạnh; chủ động thực hiện phòng ngừa, hạn chế tối đa các vụ cháy, nổ xảy ra trên địa bàn.

**1.7. Các phong trào thi đua yêu nước và công tác khen thưởng.**

Thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Thi đua là yêu nước, yêu nước là phải thi đua”; phát huy truyền thống thi đua ái quốc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, với chủ đề “Đoàn kết, sáng tạo, thi đua xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”. Thành ủy, UBND thành phố trong lãnh đạo, chỉ đạo điều hành thường xuyên chỉ đạo các cấp ủy Đảng, Chính quyền quan tâm, quán triệt và thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về nội dung, yêu cầu, quy định của công tác thi đua, khen thưởng; tăng cường sự phối hợp với các tổ chức của hệ thống chính trị trong công tác thi đua, khen thưởng, tạo cho phong trào thi đua thật sự trở thành động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

Trong các năm qua, tiếp tục quán triệt, thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TU ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới công tác thi đua khen thưởng. Thành phố luôn quan tâm đến công tác thi đua, khen thưởng, thông qua việc ban hành các văn bản về thi đua, khen thưởng thường xuyên hàng năm, cụ thể: các chỉ thị, kế hoạch triển khai phát động các phong trào thi đua yêu nước và công tác khen thưởng với nội dung xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ chính trị đề ra; các ngành, các cấp, chủ động xây dựng kế hoạch, các chương trình, giải pháp cụ thể triển khai gắn với nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị; đồng thời UBND thành phố ban hành kịp thời Quyết định số 16/2018/QĐ-UBND ngày 08/8/2018 về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ; ngoài ra Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Ban TĐKT thành phố kịp thời cụ thể hóa các văn bản của Trung ương, của thành phố ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về nghiệp vụ công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố; phát động ký kết giao ước thi đua, sơ kết, tổng kết giữa các cụm, khối thi đua, cơ quan, đơn vị, địa phương trong thành phố và tham gia thực hiện ký kết giao ước thi đua với Cụm thi đua 5 thành phố trực thuộc Trung ương. Thành phố tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thi đua, khen thưởng. Thực hiện tốt 04 khâu: Phát hiện - Bồi dưỡng - Tổng kết - Nhân điển hình tiên tiến, tạo được sự lan tỏa trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố.

Công tác bình xét, suy tôn, đề nghị khen thưởng được thực hiện đúng quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, thành phố đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo có những giải pháp đổi mới trong công tác thi đua, khen thưởng; đảm bảo khen thưởng chính xác, kịp thời, đúng đối tượng, đúng quy định tỷ lệ khen thưởng, đặc biệt quan tâm và ưu tiên khen thưởng đối tượng trực tiếp lao động sản xuất (tỷ lệ khen thưởng cho người lao động cấp thành phố năm 2012 là 44,21% đến năm 2022 là 79,4% tăng 35,19%); kịp thời biểu dương, những điển hình tiên tiến, các tập thể, cá nhân đạt thành tích tiêu biểu, xuất sắc trên các lĩnh vực, qua đó công tác thi đua, khen thưởng đã thực sự trở thành động lực, biện pháp quan trọng, góp phần tích cực vào việc phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định an ninh, chính trị và an toàn xã hội trên địa bàn thành phố.

Đặc biệt, hưởng ứng các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động, Thành phố luôn kịp thời phát động, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện trong toàn thành phố như: Phong trào Phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”; phong trào “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển”; phong trào “Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau”; phong trào “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hoá công sở” và phong trào "Cả nước đoàn kết, chung sức, đồng lòng thi đua phòng, chống và chiến thắng đại dịch Covid-19". Trong 10 năm qua, Thành phố đã không ngừng nỗ lực tuyên truyền, vận động thông qua các phong trào thi đua yêu nước để đông đảo quần chúng nhân dân tham gia vào công cuộc xây dựng, bảo vệ và phát triển của thành phố, để thi đua thực sự là động lực phát triển kinh tế xã hội của thành phố. Bên cạnh việc hưởng ứng các phong trào thi đua do Trung ương phát động, thành phố đã phát động và triển khai sâu rộng, có hiệu quả nhiều phong trào thi đua trên các lĩnh vực. Hàng năm, có nhiều phong trào thi đua được phát động và triển khai rộng khắp, trong đó có một số phong trào tiêu biểu như: “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; “Dân vận khéo”; phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; phong trào “Đoàn kết sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, hội nhập quốc tế”; Phong trào “Chống rác thải nhựa”; Phong trào“Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”; Phong trào thi đua “Cựu chiến binh gương mẫu”; … Các phong trào thi đua trên địa bàn thành phố đã mang lại những hiệu quả to lớn và tích cực, thu hút đông đảo Nhân dân từ thành phố đến nông thôn tham gia, tạo không khí thi đua sôi nổi trên toàn thành phố, góp phần không nhỏ thúc đẩy phát triển kinh tế, bảo đảm sinh xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

Qua tổng kết thành tích các phong trào thi đua yêu nước 10 năm qua trên địa bàn thành phố đã có rất nhiều trường hợp được tuyên dương, cụ thể như sau:

Đối với khen thưởng cấp Nhà nước: Được Chủ tịch nước khen thưởng 444 Huân chương Lao động các hạng cho 118 tập thể và 326 cá nhân; 03 Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; tặng và truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam Anh hùng” cho 602 Mẹ và khen thưởng cho 428 trường hợp về thành tích kháng chiến và được Thủ tướng Chính phủ tặng 109 Cờ thi đua, 1.724 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 311 tập thể, 1.413 cá nhân, tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc cho 13 cá nhân.

Đối với cấp thành phố: Chủ tịch UBND thành phố đã khen thưởng cho 64.118 trường hợp, trong đó: Cờ thi đua cho 1.020 tập thể, danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc cho 8.638 tập thể; danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp thành phố 2.391 cá nhân; Bằng khen cho 14.043 tập thể và 38.026 cá nhân.

**2. Đánh giá tổng quát các thành tựu đạt được, nguyên nhân đạt được thành tích**

***2.1. Đánh giá tổng quát các thành tựu đạt được***

Trong 10 năm qua, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thành phố đã đoàn kết nỗ lực phấn đấu đạt được những thành tựu to lớn, tương đối toàn diện trên các lĩnh vực. Đảng bộ, chính quyền thành phố lãnh đạo thực hiện các chủ trương, Nghị quyết của Trung ương và thành phố đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, toàn diện trên các lĩnh vực: Kinh tế tăng trưởng khá cao; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo đúng mục tiêu đề ra; môi trường đầu tư, sức cạnh tranh của nền kinh tế tiếp tục được cải thiện. Chú trọng thực hiện có hiệu quả 03 khâu đột phá Nghị quyết Đại hội đề ra và đạt được kết quả tích cực; huy động được các nguồn lực để đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng giao thông, đô thị… góp phần tạo diện mạo mới cho thành phố đô thị loại I ngày càng khang trang, văn minh, hiện đại. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị đạt nhiều kết quả quan trọng; tinh thần trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp được nâng lên.

Quy mô nền kinh tế tăng gấp nhiều lần so với các giai đoạn trước (ước đến năm 2023 gấp 2,3 lần năm 2012); chuyển dịch cơ cấu kinh tế đúng hướng, tỷ trọng khu vực phi nông nghiệp tăng đáng kể; khu vực nông nghiệp- thủy sàn giảm tương ứng trong cơ cấu GRDP qua từng giai đoạn, nhưng giá trị tuyệt đối vẫn tăng ổn định, đóng góp đáng kể vào mức tăng trưởng chung. Tốc độ tăng trưởng kinh tế luôn đạt mức khá, quy mô nền kinh tế tăng gấp nhiều lần so với giai đoạn trước (số liệu); chuyển dịch cơ cấu kinh tế đúng hướng, tỷ trọng khu vực phi nông nghiệp tăng đáng kể, khu vực nông nghiệp - thủy sản giảm tương ứng trong cơ cấu GRDP qua từng giai đoạn, nhưng giá trị tuyệt đối vẫn tăng ổn định, đóng góp đáng kể vào mức tăng trưởng chung...; chất lượng và năng lực cạnh tranh từng bước được cải thiện; thực hiện tốt các giải pháp kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế; thực hiện nghiêm chủ trương thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; sắp xếp, cắt giảm, điều chỉnh đầu tư công, tiết kiệm chi thường xuyên; tăng cường quản lý sử dụng giải ngân nhanh các nguồn vốn đầu tư; các nguồn lực xã hội tiếp tục được phát huy, hệ thống kết cấu hạ tầng được đầu tư và mở rộng, cơ bản đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển thành phố theo tiêu chí đô thị loại I.

Cải cách hành chính đượctăng cường và có nhiều tiến bộ, phát huy dân chủ, đoàn kết nội bộ và sự đồng thuận trong Nhân dân. Rút ngắn quy trình xử lý, chất lượng việc giải quyết thủ tục hành chính theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 được nâng lên; chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2018 của thành phố được xếp trong nhóm địa phương có chất lượng điều hành “Khá”(xếp hạng 11/63 tỉnh, thành phố). Năng lực cạnh tranh của thành phố và doanh nghiệp trên địa bàn thành phố được cải thiện, nhiều mặt có khả năng hội nhập kinh tế quốc gia và tham gia vào chuổi giá trị toàn cầu, chuổi sản xuất trong nước. Hợp tác, liên kết về kinh tế trong và ngoài nước được tăng cường, không gian kinh tế ngảy càng mở rộng, độ mở nền kinh tế thành phố ngày càng lớn. Huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển có chuyển biến mới (giảm tỷ lệ vốn đầu tư công, tăng tỷ lệ vốn đầu tư ngoài nhà nước trong tổng vốn huy động toàn xã hội); Hệ thống cơ sở hạ tầng kinh tế-xã hội được đầu tư khá hơn, đồng bộ hơn, một số công trình có tính kết nối và sức lan tỏa. Mức sống người dân được cải thiện đáng kể, giá trị tổng sản phẩm trên địa bàn bình quân đầu người (GRDP/người) tăng gấp 2,3 lần so năm 2012. Tỷ lệ hộ nghèo giảm mạnh, từ 4,63% năm 2012 giảm còn 0,75% vào năm 2022 (theo chuẩn đa chiều); tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế vào năm 2012 ước đạt theo lộ trình 86,22%; các loại hình bảo hiểm đảm bảo an sinh xã hội khác vẫn được người dân đồng tình, hưởng ứng tích cực.

Lĩnh vực văn hóa - xã hội không ngừng phát triển, thể hiện được vai trò trung tâm Vùng trên một số lĩnh vực giáo dục và đào tạo, y tế, khoa học và công nghệ; chính sách an sinh 14 xã hội được đảm bảo, tỷ lệ hộ nghèo giảm mạnh, bản sắc văn hóa dân tộc và vùng đồng bằng sông Cửu Long tiếp tục được phát huy, đời sống vật chất - tinh thần của người dân thành phố ngày càng được cải thiện và nâng cao. Phát triển kinh tế gắn kết và song hành với phát triển văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái, đa dạng sinh học. Xây dựng và phát triển văn hóa đạt nhiều kết quả tích cực; chất lượng nguồn nhân lực được nâng lên. Thực hiện chính sách xã hội có nhiều tiến bộ; đời sống nhân dân không ngừng được nâng lên. Xây dựng nông thôn mới được các địa phương triển khai bằng các hoạt động cụ thể, thiết thực. Lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo, chất lượng nguồn nhân lực được nâng lên; chăm sóc sức khỏe nhân dân từng bước được cải thiện; các loại hình văn hóa - nghệ thuật, thể dục thể thao phát triển với nhiều loại hình phong phú, đa dạng đáp ứng nhu cầu đời sống tinh thần của Nhân dân.

Tình hình chính trị thành phố luôn ổn định và giữ vững; quan hệ đối ngoại và hợp tác quốc tế mở rộng, vị thế thành phố được nâng cao, tạo thế và lực mới cho thành phố đẩy mạnh phát triển và hội nhập. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng - an ninh.Bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trong mọi tình huống; giữ vững vai trò địa bàn trọng điểm, giữ vị trí chiến lược về quốc phòng, an ninh của vùng ĐBSCL và cả nước. Quốc phòng - an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

***2.2. Thành phố Cần Thơ có nhiều nhân tố, mô hình mới tiêu biểu cho cả nước học tập***

**\* Xây dựng nông thôn mới**

Nhận thức được tầm quan trọng của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (Chương trình), thành phố Cần Thơ đã tập trung thực hiện có hiệu quả công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chương trình. Các cấp Ủy đảng đã chủ động ban hành nghị quyết về xây dựng nông thôn mới. Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đã được thành lập ở cả ba cấp (từ thành phố đến cấp xã) với quy chế hoạt động rõ ràng, trong đó phân công nhiệm vụ cho từng thành viên phụ trách, chỉ đạo từng lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ chuyên ngành cụ thể… Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ đạo các cấp đã ban hành các kế hoạch giai đoạn, kế hoạch từng năm thực hiện Chương trình, đồng thời tổ chức Hội nghị quán triệt các văn bản của Trung ương, thành phố và triển khai các kế hoạch đã đề ra. Hệ thống Văn phòng Điều phối nông thôn mới cấp thành phố và cấp huyện được thành lập và dần hoàn thiện theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

Trên cơ sở Nghị quyết số 45-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết lần thứ 5 Ban chấp hành Trung ương khóa IX và Nghị quyết 26-NQ/TW của Hội nghị lần thứ 7 Ban chấp hành Trung ương khóa X; Thành ủy đã xây dựng Chương trình số 43-CTr/TU ngày 01 tháng 10 năm 2008 về việc thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW của Hội nghị lần thứ bảy Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, Ủy ban Nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch 06/KH-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2009 để cụ thể hóa việc thực hiện nghị quyết trên địa bàn thành phố; Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2010 để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới thành phố Cần Thơ; Quyết định số 1436/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2013 về việc phê duyệt Đề án “Xây dựng nông thôn mới thành phố Cần Thơ giai đoạn 2011 - 2020” (theo Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ). Đồng thời, thành phố Cần Thơ cũng ban hành nhiều cơ chế chính sách đặc thù như: Quyết định số 07/2014/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2014 của Ủy ban Nhân dân thành phố về việc hỗ trợ đầu tư trên địa bàn thành phố Cần Thơ (thay thế Quyết định số 31/2011/QĐ-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2011 của Ủy ban Nhân dân thành phố); Nghị quyết số 03/2011/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2011 của Hội đồng Nhân dân thành phố và Quyết định số 29/2011/QĐ-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2011 của Ủy ban Nhân dân thành phố về chính sách thí điểm hỗ trợ lãi suất cho nông dân mua máy, thiết bị phục vụ sản xuất nông nghiệp giai đoạn 2011-2012.

Công tác tuyên truyền, vận động luôn được các cấp, các ngành chú trọng quan tâm và thường xuyên chỉ đạo thực hiện, tập trung triển khai với những đổi mới về phương pháp, cách thức nhằm tạo chuyển biến về nhận thức và hành động của cán bộ và các tầng lớp nhân dân về xây dựng nông thôn mới. Trong 10 năm qua thành phố Cần Thơ đã sáng tạo, chủ động lồng ghép các hoạt động tuyên truyền về nông thôn mới trong công tác chuyên môn cũng như các hoạt động sinh hoạt cộng đồng, thông qua sóng phát thanh, truyền hình, website: www.canthotv.vn, Đài Phát thanh và Truyền hình thành phố Cần Thơ, báo Nông thôn ngày nay, báo Nông nghiệp Việt Nam và báo Cần Thơ, thực hiện chuyên trang “Xây dựng nông thôn mới”, “Tam nông”, phản ánh khá sinh động phong trào xây dựng nông thôn mới của thành phố Cần Thơ và các địa phương vùng ĐBSCL. Tổng số có trên 2.500 tin, 360 bài cùng 730 ảnh liên quan đến xây dựng nông thôn mới trong và ngoài thành phố. Triển khai thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; Tuyên truyền về bộ tiêu chí, hướng dẫn thực hiện cụ thể thông qua các mô hình điểm được chọn để dân biết và tham gia thực hiện; Tuyên truyền lồng ghép phối hợp vận động nhân dân thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của địa phương như: phát động người dân tích cực hưởng ứng “Tháng hành động vì môi trường”, vận động nâng cấp các tuyến đường bị xuống cấp, xây dựng sửa chữa cầu, tham gia bảo hiểm y tế tự nguyện; Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; Phong trào “Toàn dân toàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và giảm nghèo bền vững...

Thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” cũng như phong trào “Cần Thơ chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016-2020, thành phố đã có kế hoạch cụ thể khen thưởng công trình phúc lợi cho 36 xã đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn thành phố. Đến cuối năm 2018, thành phố đã có quyết định phê duyệt vốn đầu tư công trình phúc lợi xã hội cho 26/36 xã, các công trình này đến nay đã được xây dựng đúng kế hoạch và được đưa và sử dụng. Ngày 08/8/2019 Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Công văn số 2491/UBND-KGVX về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục công trình phúc lợi xã hội của các xã xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2020. Trong đó có điều chỉnh 10 công trình phúc lợi cho 10 xã đạt chuẩn nông thôn mới còn lại và bổ sung thêm các công trình phúc lợi cho xã nông thôn mới kiểu mẫu và huyện đạt chuẩn nông thôn mới. Qua 04 năm phát động, phong trào thi đua “Cần Thơ chung sức xây dựng nông thôn mới” đã mang lại nhiều kết quả to lớn, góp phần quan trọng vào kết quả xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố. Người dân tích cực hiến đất, đóng góp ngày công lao động và tiền mặt để làm đường giao thông, kênh thủy lợi và các công trình phúc lợi xã hội khác. Nhờ đó việc giải phóng mặt bằng khá thuận lợi, rút ngắn thời gian thi công, tiết kiệm kinh phí. Nhiều xã do phát huy tốt nội lực của người dân nên đã đạt chuẩn nông thôn mới vượt kế hoạch đề ra: xã Trường Xuân A, Trường Thắng, Thới Tân (huyện Thới Lai). Hưởng ứng phong trào thi đua “Cần Thơ chung sức xây dựng nông thôn mới” các tổ chức và doanh nghiệp đã đầu tư sản xuất kinh doanh, tiêu thụ nông sản, giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho lao động nông thôn. Ngoài ra còn đóng góp kinh phí xây dựng cầu đường giao thông và các công trình phúc lợi công cộng, nhà tình thương và tặng quà cho hộ nghèo, hộ chính sách…

Với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt sự chỉ đạo quyết liệt, sát sao của các đồng chí lãnh đạo thành phố và cấp huyện trong công tác triển khai thực hiện Chương trình, trực tiếp đi thu hút, xúc tiến đầu tư và mở rộng thị trường tiêu thụ, xuất khẩu nông sản, góp phần tạo nên sự đột phá trong xây dựng nông thôn mới, đồng thời góp phần quan trọng vào thành tựu phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2012-2022. Sau hơn 10 năm thực hiện, tổng số km đường tỉnh, đường huyện, đường xã, đường trục ấp, đường trục nội đồng được xây mới: 267,93km, được cải tạo nâng cấp: 378,39km; tổng số cầu trên đường tỉnh, đường huyện, đường xã, đường trục ấp, đường trục nội đồng được xây mới: 549 cầu/16,763km, được cải tạo sửa chữa: 703 cầu/ 22,496 km. Đến nay, tất cả các xã có đường giao thông kết nối với trung tâm huyện và chợ huyện được trải nhựa/hoặc bê tông hóa, cơ bản đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa của người dân, qua đó, thúc đẩy tiêu thụ hàng hóa, nông sản, nâng cao thu nhập cho người dân, đồng thời phát triển các mô hình du lịch cộng đồng… Các công trình thủy lợi và hệ thống kênh mương phục vụ sản xuất tiếp tục được đầu tư nâng cấp, cải tạo, đấu nối liên thông đã góp phần quan trọng cho tái cơ cấu ngành nông nghiệp và đảm bảo cho đời sống sinh hoạt của người dân, giảm thiểu thiệt hại do biến đổi khí hậu và thiên tai khắc nghiệt. Nhiều mô hình chuyển đổi sang tưới nước chủ động, tưới tiết kiệm, ứng dụng công nghệ cao, góp phần tăng năng suất, diện tích. Mạng lưới điện quốc gia đã bao phủ 100% số xã, góp phần nâng cao điều kiện sống của người dân, đồng thời tạo điều kiện cho người dân áp dụng khoa học công nghệ vào sản xuất (nhất là chủ động về tưới), sơ chế, chế biến, bảo quản sản phẩm, nâng cao giá trị gia tăng cho sản xuất nông nghiệp. Hoạt động của các loại hình kinh tế tập thể tiếp tục được đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động, bước đầu thể hiện được vai trò trong định hướng phát triển sản xuất theo hướng hàng hóa tập trung, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, phát triển ngành nghề và xóa đói giảm nghèo. Đến nay thành phố có 127 hợp tác xã nông nghiệp (2.217 xã viên) và 1.266 tổ hợp tác nông nghiệp (43.989 thành viên); có 04 làng nghề được công nhận, gồm: làng nghề Bánh tráng Thuận Hưng, đan lưới Thơm Rơm quận Thốt Nốt; làng nghề sản xuất bánh kẹo Ba Rích quận Ô Môn; làng nghề Hoa kiểng Phó Thọ quận Bình Thủy. Ngành Nông nghiệp đã tổ chức tập huấn chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật cho HTX, THT, nhóm nông dân liên kết giúp nông dân tăng hiệu quả sản xuất. Ngành đã thực hiện 70 lớp tập huấn với gần 2.000 lượt nông dân tham dự; Tổ chức tập huấn các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến lĩnh vực kinh tế tập thể, nông nghiệp, nông dân, nông thôn với 491 người tham gia 18 lớp, nhằm hướng đến mục tiêu khuyến khích phát triển sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng an toàn đáp ứng yêu cầu tiêu dùng trong nước và phục vụ xuất khẩu, ngăn ngừa đột biến giá lương thực, thực phẩm và tăng khối lượng hàng nông sản xuất khẩu. Thực hiện cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp: ngành Nông nghiệp đã tích cực phối hợp với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh 04 huyện triển khai các chủ trương, chính sách hỗ trợ lãi suất cho nông dân mua máy, thiết bị phục vụ sản xuất nông nghiệp. Chính sách đã tác động đến nhận thức của người dân trong việc đẩy mạnh cơ giới hóa, giảm thất thoát sau thu hoạch theo Quyết định số 68/2013/QĐ-TTg ngày 14 tháng 11 năm 2013 về chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp. Công tác đào tạo nghề giải quyết việc làm cho người dân nông thôn, chuyển dịch cơ cấu lao động là một trong những nội dung được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện. Giai đoạn 2012 - 2016, thực hiện đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn, đã hỗ trợ dạy nghề cho 8.081 người. Tổng số lao động có việc làm sau đào tạo đạt tỷ lệ 79,1%. Mở 213 lớp chuyển giao khoa học kỹ thuật cho 6.538 học viên để phát triển sản xuấtTổng số lớp đào tạo nghề nông thôn được tổ chức trên địa bàn thành phố giai đoạn 2016 -2022 là 78 lớp với tổng số học viên theo học hơn 1.500 người tham gia. Tính đến ngày 31/12/2022, Cần Thơ hoàn thành xây dựng 36/36 xã đạt chuẩn nông thôn mới và 4/4 huyện được Trung ương công nhận đạt chuẩn huyện nông thôn mới đạt 100% và về đích sớm 01 năm so với Nghị quyết đề ra. Tính đến năm 2022 tổng số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao là 22/36 xã (chiếm 61% tổng số xã) trên địa bàn thành phố, 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Nổi bật là thực hiện đề án “Mỗi xã một sản phẩm”, riêng năm 2022 thành phố đã công nhận 51 sản phẩm 4 sao và sản phẩm 3 sao vượt gấp đôi so với chỉ tiêu đề ra, nâng đến nay,thành phố có 92 sản phẩm OCOP, trong đó, có 58 sản phẩm 4 sao và 34 sản phẩm 3 sao vượt gấp đôi so chỉ tiêu cả giai đoạn 2020 - 2030.

Với những thành quả đó, thành phố Cần Thơ đã và đang quyết tâm hơn nữa trong chỉ đạo các cấp, các ngành, địa phương tiếp tục triển khai thực hiện xây dựng nông thôn mới với mục tiêu phấn đấu đến cuối năm 2025, thành phố có 01 huyện (25% số huyện) đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và có 24 xã (70% số xã) được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, trong đó: có 08 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu (22,2% số xã).

**\* Phong trào xây dựng đời sống văn hóa được chú trọng**

Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 15/7/2011 của Thành ủy về “Xây dựng nếp sống văn hóa, trật tự kỷ cương đô thị trên địa bàn thành phố Cần Thơ đến năm 2020”; Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 02/5/2019 của Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của Nhân dân đồng bộ, hài hòa với phát triển kinh tế và đô thị. Bên cạnh đó, các địa phương, đơn vị triển khai lồng ghép Phong trào “Toàn dân đăng ký xây dựng đời sống văn hóa” với thực hiện các phong trào như: Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; tổ chức hội thi, hội diễn, liên hoan các mô hình văn hóa, các giải thể thao quần chúng, triển lãm sách..., được tổ chức thường xuyên, tạo sự chuyển biến tích cực về ý thức cộng đồng, phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương, nâng cao hơn nữa đời sống văn hóa tinh thần cho Nhân dân trong toàn thành phố. Các quan điểm, định hướng về phát triển văn hóa, về nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của Nhân dân được các cấp ủy đảng, chính quyền cụ thể hóa thành các chương trình, đề án, kế hoạch, với các mục tiêu, giải pháp cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, đơn vị. Nhiều mô hình điểm, các hoạt động chỉ đạo điểm về xây dựng văn hóa được tập trung triển khai thực hiện hiệu quả tại các địa phương. Các hoạt động hướng về cơ sở như: tổ chức hội thi, hội diễn, liên hoan các mô hình văn hóa, các giải thể thao quần chúng, triển lãm sách..., được tổ chức thường xuyên, góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần trong nhân dân, tạo sự chuyển biến tích cực về ý thức cộng đồng, sự gắn kết giữa các gia đình tại địa phương.

Thành phố chú trọng công tác xây dựng người Cần Thơ “Trí tuệ - năng động - nhân ái - hào hiệp - thanh lịch” và đã tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về đạo đức, lối sống, ý thức thượng tôn pháp luật, tự hào và tôn vinh truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc. Các nền tảng giá trị đạo đức được quan tâm gìn giữ, các quy tắc ứng xử văn hóa trong gia đình được triển khai thực hiện, từng bước đẩy lùi các tệ nạn xã hội, xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc và văn minh. Nhiều quận, huyện đã chọn mô hình, điểm chỉ đạo để tập trung triển khai thực hiện đạt hiệu quả cao. Nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ được tổ chức sôi nổi, nhằm chào mừng các ngày lễ, kỷ niệm, sự kiện lớn của đất nước, tạo không khí vui tươi, phấn khởi, đáp ứng nhu cầu văn hóa tinh thần cho các tầng lớp nhân dân trong và ngoài thành phố. Các hoạt động hướng về cơ sở như: tổ chức hội thi, hội diễn, liên hoan các mô hình văn hóa, các giải thể thao quần chúng, triển lãm sách... được tổ chức thường xuyên; qua đó, góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho Nhân dân, tạo sự chuyển biến tích cực về ý thức cộng đồng, sự gắn kết giữa các gia đình trong cộng đồng dân cư. Góp phần xây dựng và phát huy lối sống đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau, các cấp công đoàn đã xây dựng nhiều chương trình, kế hoạch và phát động phong trào thi đua ở các cấp công đoàn với nhiều nội dung, nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Tiêu biểu là các Phong trào thi đua “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, 4 “Phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, thực hành tiết kiệm”, “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, “Xanh - sạch - đẹp, đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động”, “Phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và phát triên nông thôn”. Một số ngành còn vận dụng cụ thể hóa nội dung thi đua sát hợp với nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp như: “Thi đua dạy tốt, học tốt”, “Rèn luyện y đức”, thi đua thực hiện “Cải cách hành chính, giảm phiền hà cho nhân dân”. Thông qua phong trào thi đua, các cấp công đoàn đã đăng ký thực hiện 41.013 công trình, sản phẩm, phần việc thi đua, tổng giá trị trên 1.000 tỷ đồng, giá trị làm lợi cho Nhà nước, cho doanh nghiệp 11,074 tỷ đồng, có 38 công trình được gắn biển “Công trình thi đua”. Qua 10 năm thực hiện, toàn thành phố đã công nhận 80.894 gương người tốt việc tốt; công nhận 277.139 gia đình văn hóa, đạt 95,44%; 83/83 xã, phường, thị trấn được công nhận đạt chuẩn theo quy định; 598/599 ấp, khu vực đạt chuẩn văn hóa.

Công tác xã hội hóa trong xây dựng các thiết chế văn hóa tại địa phương trong thời gian qua được đẩy mạnh và phát huy. Tập trung xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa, môi trường văn hóa lành mạnh. Thành phố tổ chức thành công nhiều sự kiện văn hóa, lễ hội lớn, thu hút khách du lịch; đầu tư, nâng chất các điểm đến để phục vụ khách du lịch với mục tiêu “An toàn - Thân thiện - Chất lượng”; công tác tuyên truyền, quảng bá giới thiệu về Cần Thơ được thực hiện cả về chiều rộng lẫn chiều sâu, từng bước phát huy hiệu quả. Thành phố xây dựng và thiết kế các công trình văn hóa, lịch sử trọng điểm của thành phố như: Thư viện thành phố, Công viên Lưu Hữu Phước, Trung tâm Văn hóa Tây Đô, các công trình công cộng phục vụ cộng đồng dân cư và khách tham quan, góp phần tạo nên những nét văn hóa đặc trưng riêng của cần Thơ. Công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị di tích lịch sử, di sản văn hóa vật thể, phi vật thể và văn hóa dân tộc, dân tộc thiểu số được chú trọng[[31]](#footnote-31), với 37 di tích, trong đó có 14 di tích cấp quốc gia, 23 di tích cấp thành phố, và 4 di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia, gồm: Văn hóa chợ nổi Cái Răng; Lễ hội Kỳ yên Đình Bình Thủy; Hò Cần Thơ và Hát ru của người Việt ở Cần Thơ; Di tích lịch sử chiến thắng Ông Hào; Khu tưởng niệm Thủ khoa Bùi Hữu Nghĩa; Khu tưởng niệm cố soạn giả Mộc quán Nguyễn Trọng Quyền, Khu di tích chiến thắng ông Cửu, khám lớn Cần Thơ, địa điểm Chiến thắng Ông Đưa năm 1960,... được chú trọng, đáp ứng cơ bản nhu cầu sinh hoạt và hưởng thụ văn hóa của người dân; góp phần làm phong phú, có thêm địa điểm mitting, nơi sinh hoạt văn hóa cho thanh thiếu niên và số điểm đến tham quan cho khách du lịch. Đặc biệt là công trình [**Đền thờ vua Hùng Cần Thơ**](https://cantho.io/den-tho-vua-hung-can-tho) là một công trình văn hóa trọng điểm, có ý nghĩa lịch sử quan trọng, được thành phố xây dựng và khánh thành năm 2022 với nguồn vận động xã hội hóa là 129 tỷ đồng, là một trong các điểm du lịch Cần Thơ hấp dẫn với kiến trúc độc đáo, không gian rộng rãi, thoáng mát với nhiều hoạt động văn hóa đặc sắc, thu hút khách du lịch trong và ngoài nước đến viếng và tham quan.

Đẩy mạnh giao lưu, hội nhập quốc tế về văn hóa, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, ngăn chặn và đẩy lùi sự xuống cấp về đạo đức xã hội. Trong những năm qua, thành phố đã triển khai các hoạt động ngoại giao văn hóa một cách đồng bộ, rộng khắp, lồng ghép trong các hoạt động đối ngoại; góp phần tạo mối quan hệ hợp tác với các đối tác, địa phương nước ngoài có mối quan hệ hữu nghị, gắn bó hoặc kết nghĩa với thành phố; tổ chức cho khách quốc tế, người Việt Nam ở nước ngoài tham quan các danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử - văn hóa, giới thiệu văn hóa truyền thống của dân tộc tại các sự kiện đối ngoại, các lễ hội, hội chợ, du lịch. Phối hợp với Đại sứ quán Hungary tại Việt Nam tổ chức “Tuần lễ Văn hóa Hungary tại Cần Thơ” ; phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức Tuần lễ Văn hóa Campuchia; phối hợp với VCCI Cần Thơ tổ chức Chương trình giao lưu văn hóa thương mại Việt Nam - Nhật Bản,... Trong quá trình triển khai thực hiện và tổ chức các hoạt động đối ngoại, thành phố lồng ghép giới thiệu về đặc trưng, nét đẹp văn hóa của thành phố đến bạn bè quốc tế; yếu tố văn hóa cũng luôn được chú trọng khi lựa chọn quà tặng đối ngoại, thiệp chúc mừng năm mới, thực đơn tiệc chiêu đãi, tiệc mời cơm xã giao với các đối tác quốc tế. Thành phố đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược ngoại giao văn hóa, tổ chức các hoạt động kỷ niệm 60 năm thiết lập quan hệ ngoại giao (05/9/1962 - 05/9/2022), 45 năm Ngày ký Hiệp ước hữu nghị và hợp tác (18/7/1977 - 18/7/2022) giữa Việt Nam - Lào và Năm Đoàn kết hữu nghị Việt Nam - Lào 2022, 55 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Campuchia (24/6/1967 - 24/6/2022) và phối hợp tổ chức sự kiện có yếu tố nước ngoài nhằm giới thiệu nét đẹp văn hóa vùng sông nước, nhiều sự kiện văn hóa, du lịch được tổ chức với qui mô lớn cấp quốc gia, cấp khu vực như: Lễ khai mạc Liên hoan Đờn ca tài tử quốc gia và Lễ hội Bánh dân gian Nam Bộ, Giỗ Tổ Hùng Vương….

**\* Phòng chống dịch COVID-19**

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, kịp thời, đúng hướng, toàn diện, hiệu quả, đồng thời chủ động, linh hoạt, bám sát với diễn biến từng quận, huyện và phù hợp với tình hình thực tế của thành phố: Ngay từ khi những ca mắc COVID-19 đầu tiên xuất hiện trên thế giới và trong nước, thành phố Cần Thơ đã có những bước chuẩn bị chắc chắn, kỹ càng cho cuộc chiến chống dịch. Thời điểm này, thành phố chưa ghi nhận ca mắc COVID-19 cộng đồng, các ca mắc chủ yếu người nhập cảnh trên các chuyến bay đến sân bay Cần Thơ và được cách ly, điều trị ngay khi phát hiện. Tuy nhiên, thành phố cũng đã chủ động thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh nguy hiểm đối với người do Chủ tịch UBND thành phố là Trưởng Ban chỉ đạo; Ban Chỉ đạo này cũng được thành lập tại cấp huyện, xã. Cả hệ thống chính trị đều trên tinh thần khẩn trương, sẵn sàng vào cuộc ngay, tương ứng với từng tình huống dịch bệnh theo các kịch bản được chuẩn bị để không bị động, bất ngờ. Bên cạnh đó, khẩn trương thành lập các đội phản ứng nhanh do Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố và các Trung tâm Y tế quận huyện phụ trách, kịp thời giám sát, điều tra, xử lý các tình huống dịch bệnh. Công bố số điện thoại đường dây nóng và danh sách 04 cơ sở điều trị COVID-19 trên địa bàn. Do đó, trong đợt dịch đầu thành phố Cần Thơ vẫn đảm bảo trong vùng an toàn.

Trong năm 2021, trong đợt dịch bùng phát mạnh tại nhiều tỉnh, thành trong toàn quốc, tại thành phố Cần Thơ sau thời gian nỗ lực phòng dịch, ngăn chặn không để dịch xâm nhập vào địa bàn, tuy nhiên do thành phố là trung tâm giao thương kinh tế của khu vực đồng bằng sông Cửu Long, hàng ngày có nhiều lượt người và phương tiện qua lại đây cũng là nguyên nhân chính ghi nhận ca mắc đầu tiên trong cộng đồng tại chợ đầu mối Tân An, sau đó là số lượng các ca F0 tăng nhanh, đã xâm nhập chợ, siêu thị, nhà máy và một số cơ quan hành chính nhà nước. Trước tình hình trên, Thành ủy Cần Thơ đã ban hành Quyết định số 324-QĐ/TU ngày 17/8/2021 thành lập Ban Chỉ đạo công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 thành phố Cần Thơ, do Bí Thư thành ủy làm Trưởng ban và các văn bản chỉ đạo khác về công tác phòng chống dịch trên địa bàn. Sở chỉ huy, Cơ quan Thường trực Sở chỉ huy, Tổ chuyên trách giúp việc cho Uỷ ban nhân dân thành phố và Ban Chỉ đạo được thành lập cùng thời điểm trên. Ủy ban nhân dân thành phố đã khẩn trương chỉ đạo thực hiện quyết liệt các biện pháp phòng chống dịch: thực hiện nghiêm yêu cầu 5K, siết chặt các chốt kiểm soát dịch, xét nghiệm sàng lọc cộng đồng vừa diện rộng, vừa trọng tâm trọng điểm, tổ chức cách ly, khoanh vùng rộng, phong tỏa diện hẹp, thu dung điều trị các ca F0 kịp thời, giảm thiểu tối đa tỷ lệ tử vong…Việc thực hiện giãn cách xã hội đã giúp hạn chế được sự lây lan của dịch bệnh, kết quả thành phố đã từng bước kiểm soát được dịch COVID-19 trên địa bàn và triển khai đồng bộ nhiều giải pháp nhằm kiểm soát và đưa số ca F0 về mức dưới hai con số. Tiêu biểu như: Xây dựng các “pháo đài” phòng, chống dịch với 2.825 Tổ COVID cộng đồng thực hiện nhiệm vụ “đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng người”, kịp thời phát hiện các trường hợp về từ vùng dịch, quản lý các khu vực phong tỏa, trường hợp cách ly tại nhà; thành lập 83 Trạm Y tế lưu động và 64 Đội Y tế lưu động; kích hoạt 47/75 khu cách ly y tế tập trung với khả năng tiếp nhận cùng lúc 11.473 lượt bệnh nhân… .Nhờ đó, thành phố Cần Thơ đã trở lại là "vùng xanh", mỗi ngày chỉ còn ghi nhận dưới 20 trường hợp F0.

*Đảm bảo tỷ lệ bao phủ vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn*: Quán triệt quan điểm bao phủ vắc xin là một chiến lược then chốt trong phòng, chống và ngăn chặn dịch bệnh COVID-19, hướng tới mục tiêu tạo miễn dịch cộng đồng, bảo vệ người dân, giúp giảm nguy cơ mắc bệnh hoặc diễn biến nặng, tử vong do COVID-19. Thành phố đẩy nhanh tiến độ tiêm liều bổ sung, liều nhắc lại; thực hiện chiến lược tiêm chủng vắc-xin, tổ chức tiêm an toàn, đảm bảo tiến độ; đồng thời rà soát, vận động và triển khai tiêm cho các trường hợp chưa tiêm, nhất là đối với người cao tuổi, người mắc bệnh nền; tổ chức các điểm tiêm cố định, lưu động hoặc đến tận nhà để tiêm vắc-xin cho người yếu thế, người gặp khó khăn trong việc di chuyển. Ngành Y tế đã duy trì liên tục các điểm tiêm trên địa bàn các quận, huyện trong suốt thời gian nghỉ Lễ, Tết nguyên đán để phục vụ người dân. Phối hợp các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương tích cực vận động người dân tiêm chủng. Tính đến ngày 23/3/2023, có 3.608.163 liều vắc xin phòng COVID-19 được tiêm cho người dân trên địa bàn (đạt 104,3% số liều được phân bổ). Chỉ đạo Ngành Y tế phối hợp cùng Công an thành phố, Ủy ban nhân dân quận huyện triển khai làm sạch dữ liệu tiêm chủng COVID-19 và ký xác nhận “Hộ chiếu Vắc xin” cho người dân trên địa bàn. Tính đến ngày 23/3/2023 đã ký hộ chiếu vắc-xin cho 1.982.111 lượt.

*Kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trong giai đoạn bình thường mới:* Thực hiện các giải pháp kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trong giai đoạn bình thường mới gồm: xét nghiệm COVID-19 trong tình hình mới; nâng cao năng lực giám sát, cảnh báo dịch; giám sát lưu hành và sự xuất hiện các biến chủng mới của SARS-CoV-2. Trong phòng, chống dịch lấy phòng dịch là cơ bản, lâu dài; huy động sự tham gia vào cuộc của tất cả các lực lượng, tầng lớp trong xã hội, trong đó y tế là lực lượng nòng cốt phối hợp với các lực lượng quân đội, công an, các Sở, Ban Ngành, lực lượng sinh viên, tình nguyện viên,… trên địa bàn; phát huy vai trò của Ban chỉ đạo phòng, chống dịch tại phường, xã, thị trấn; phát huy vai trò của người dân, doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể trong phòng, chống dịch, trong sản xuất, kinh doanh, sinh hoạt an toàn; huy động sự tham gia của hệ thống y tế tư nhân vào công tác phòng, chống dịch của thành phố. Duy trì theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh trên địa bàn thành phố; triển khai hiệu quả các biện pháp ngăn chặn biến thể xâm nhập như tăng cường giám sát, quản lý các trường hợp nhập cảnh từ nước ngoài, nhất là các trường hợp về từ quốc gia, khu vực đã ghi nhận lây nhiễm của biến chủng mới của SARS-CoV-2. Tăng cường thực hiện điều tra dịch tễ và lấy mẫu xét nghiệm gửi Viện Pasteur giải trình tự gen đối với các trường hợp nghi ngờ nhiễm biến thể mới của vi rút SARS-CoV-2[[32]](#footnote-32); tiếp tục tập huấn hướng dẫn chuyên môn nâng cao năng lực giám sát, cảnh báo dịch, xử lý ổ dịch và hạn chế lây lan cho tuyến quận/huyện trên địa bàn. Thực hiện tốt phương châm 4 tại chỗ (chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện, vật tư tại chỗ và hậu cần tại chỗ). Tăng cường phối hợp các sở ngành, địa phương kiểm tra, giám sát công tác đảm bảo an toàn phòng, chống dịch trong các khu công nghiệp, trường học, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, chợ, siêu thị, sân bay, bến xe... trên địa bàn. Đến thời điểm hiện tại thành phố đã cơ bản khống chế được dịch COVID-19 và đang tập trung vào phát triển kinh tế - xã hội, kết quả: Năm 2022, trong vô vàn những thách thức bủa vây, nhưng với tinh thần “Tập trung kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19, phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội” thành phố Cần Thơ đã “lội ngược dòng” ấn tượng, phục hồi mạnh mẽ sau đại dịch hoàn thành trọn vẹn cả 19/19 chỉ tiêu xây dưng Đảng và phát triển kinh tế xã hội và quốc phòng an ninh trong đó tăng trưởng GRDP của thành phố đạt 12,64% đây là mức tăng trưởng cao nhất từ trước đến nay ,vượt 5,14 % so với chỉ tiêu đề ra; GRDP bình quân đầu người đạt 85,99 triệu đồng vượt 10,95% chỉ tiêu; Kim ngạch xuất khẩu thực hiện 2,28 tỷ USD, vượt 13,15% kế hoạch; Tổng vốn đầu tư trên 34.300 tỷ đồng, vượt 5,54% kế hoạch; Tổng thu ngân sách nhà nước 11.420 tỷ đồng , đạt 102 % dự toán.

**\* Công tác an sinh xã hội**

Duy trì hoạt động thường xuyên của Sàn giao dịch việc làm thành phố Cần Thơ và các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm trong nước và ở nước ngoài, phát huy vai trò trung tâm khu vực đồng bằng sông Cửu Long của Trung tâm Dịch vụ việc làm Cần Thơ; giải quyết việc làm hàng năm đều vượt kế hoạch đề ra, trung bình mỗi năm giải quyết việc làm trên 50.000 lao động. Đổi mới nội dung, chương trình đào tạo và phương pháp dạy nghề theo hướng hiện đại, phù hợp với thực tiễn và thị trường lao động, nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục nghề nghiệp, đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động cả về số lượng, chất lượng, cơ cấu ngành nghề và trình độ đào tạo; tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề từ 27,95% năm 2012 lên 58,0% đến năm 2022.Thực hiện chăm lo đời sống gia đình người có công với cách mạng chu đáo, kịp thời. Các vấn đề xã hội, xã hội hóa chính sách xã hội được quan tâm, tạo chuyển biến rõ nét trong việc giải quyết những vấn đế trọng tâm, bức xúc, góp phần cải thiện và nâng cao đời sống người dân. Tăng cường tuyên truyền và phát triển đối tượng tham gia BHXH, bảo hiểm tự nguyện, bảo vệ quyền lợi người lao động theo quy định pháp luật BHXH; công tác phát triển đối tượng và tăng nhanh theo từng năm, đạt và vượt chỉ tiêu được giao. Số người tham gia bảo hiểm y tế tăng từ 358.950 người năm 2012 lên 958.411 người năm 2016 và đến năm 222 đạt 1.165.219, gấp 5,2 so năm 2012; số người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc từ 79.411 người năm 2012 tăng lên 111.574 người năm 2016 và đạt 132.267 người năm 2022, gấp 1,8 lần so năm 2012; số người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện tăng cao theo từng năm, đến năm 2016 đạt 849 người và đến nay đạt 7.610 người; số người tham gia bảo hiểm thất nghiệp năm 2016 có 100.826 người và đến nay có 124.466 người tham gia; ước đến cuối năm 2023, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 89,22%; tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc 98,6%; tỷ lệ tham gia bảo hiểm thất nghiệp 102,25%; tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện: Tốc độ gia tăng đối tượng tham gia tăng 1,55 lần so năm trước.

Các chính sách, dự án giảm nghèo tích cực triển khai[[33]](#footnote-33); thực hiện nhân rộng các mô hình sinh kế/giảm nghèo thực hiện hiệu quả. Các ngành, các cấp tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện tốt các chương trình, các phong trào, như: *Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững; phong trào “Chung tay vì người nghèo”;* phong trào thi đua *“Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”*, phong trào *“Cần Thơ chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau và Công tác an sinh xã hội”.* Đẩy mạnhcông tác tuyên truyền, huy động nguồn lực thực hiện các chính sách *(tín dụng ưu đãi, y tế, giáo dục, nhà ở, khuyến nông, dạy nghề, giải quyết việc làm, trợ giúp pháp lý, nhân rộng mô hình sinh kế giảm nghèo hiệu quả).* Đến nay, cơ bản đã hoàn thành mục tiêu giảm nghèo theo chuẩn mới quốc gia, tỷ lệ hộ nghèo năm 2019 giảm còn 0,75% (theo chuẩn đa chiều quốc gia), đến năm 2022, tỷ lệ hộ nghèo của thành phố giảm 0,28% (Nghị quyết của Thành ủy và Hội đồng nhân dân thành phố giao 0,20%, vượt chỉ tiêu), có 1.009 hộ nghèo và 1.577 hộ cận nghèo vươn lên thoát nghèo, thoát cận nghèo; giảm tỷ lệ hộ nghèo của thành phố xuống còn 0,52% so với hộ dân, tương đương 1.916 hộ.Phong trào thi đua gắn với việc thực hiện Cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”*, đã phát huy vai trò cộng đồng đoàn kết giúp nhau phát triển kinh tế, ổn định cuộc sống, vươn lên thoát nghèo bền vững. Nhiều mô hình, dự án làm ăn hiệu quả; trong 10 năm qua thành phố có 147 mô hình sinh kế giảm nghèo (phát huy thế mạnh miền sông nuớc, điều kiện tự nhiên phù hợp như: trồng cây ăn trái (mít, nhãn, chôm chôm, sầu riêng, xoài cát…; chăn nuôi gà, vịt, cá, lươn…; đan đát nguyên liệu từ cây tre, thân lục bình; dệt chiếu; đan lưới; mô hình du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái…) hầu hết các mô hình hoạt động hiệu quả đã giúp người dân thoát nghèo và thoát cận nghèo, các mô hình vẫn được duy trì, mở rộng quy mô, phát triển thành tổ, nhóm, hợp tác xã. Bên cạnh đó, các mô hình hiệu quả đã góp phần đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho nhiều lao động tại địa phương, có thu nhập ổn định. Hiện nay, thành phố có 33 mô hình sinh kế/giảm nghèo đang thực hiện rất tốt (năm 2022 tăng 08 mô hình sinh kế so với năm 2021) được nhân rộng, tạo việc làm tại chỗ, nâng cao thu nhập của hộ nghèo, hộ cận nghèo, góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo ở địa phương, một số mô hình tiêu biểu, nổi bật như: (1) Mô hình *“Vận động hỗ trợ phát triển kinh tế”* tại ấp Mỹ Thuận, xã Mỹ Khánh, huyện Phong Điền. Mô hình này chủ yếu trồng cây ăn trái (sầu riêng, mít, nhãn...) và chăn nuôi gà. Mô hình được thành lập từ năm 2019, tổng số thành viên tham gia lúc đầu 30 hộ (có 14 hộ nghèo, 16 hộ cận nghèo), qua nhiều năm phát triển mô hình đến nay tăng thêm 5 thành viên ngoài hộ nghèo, hộ cận nghèo tham gia, nâng tổng số thành viên của Mô hình hiện nay là 35 hộ gia đình.Tổng vốn thực hiện mô hình: 30 hộ góp vốn vào 140 triệu đồng. Các hộ vay vốn Ngân hàng chính sách xã hội huyện với tổng số vốn là 1 tỷ 350 triệu đồng.Kết quả thực hiện mô hình đến nay đã có 14/14 hộ thoát nghèo và có 14/16 hộ thoát cận nghèo, chỉ còn 02 hộ cận nghèo: các hộ gia đình đang tập trung hỗ trợ để 02 hộ này thoát cận nghèo vào cuối năm 2023. (2) Mô hình *“Hợp tác xã Đan đát Quốc Noãn - huyện Thới Lai”:* mô hình này hỗ trợ dạy nghề, tạo việc làm cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo với kết quả: có 04 hộ thoát nghèo và 05 hộ thoát cận nghèo bền vững.(3) Mô hình *“May công nghiệp - huyện Thới Lai”:* ông Phạm Tấn Lộc trước đây thuộc diện hộ nghèo, nay vươn lên thoát nghèo, nay là chủ (Giám đốc) Công ty may Hưng Lộc, mở rộng quy mô sản xuất, với số vốn là 5 tỷ đồng, có 100 người lao động địa phương tham gia may (trong đó lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ khó khăn đã có thu nhập ổn định, vươn lên thoát nghèo, thoát cận nghèo bền vững).Đặc biệt, trong hai năm 2021, 2022 là giai đoạn thành phố chịu nhiều tác động to lớn bởi đại dịch COVID-19, tuy nhiên bằng sự nỗ lực rất lớn của các cấp, các ngành, với sự tham gia chủ trì của Ngành Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố đã thực hiện trợ cấp Tết Nguyên đán cho 2.901 hộ nghèo, mỗi hộ 1.000.000 đồng, với số tiền 2 tỷ 901 triệu đồng, thành phố vận động *“Quỹ vì người nghèo”* đã sửa chữa, xây dựng và bàn giao 583 căn nhà Đại đoàn kết cho hộ nghèo, hộ cận nghèo với kinh phí 31 tỷ 200 triệu đồng; vận động xã hội hóa hỗ trợ 102.772 phần quà, 200 tấn gạo, 28 sổ tiết kiệm (mỗi sổ 10.000.000 đồng), tổng kinh phí hơn 40 tỷ đồng và một số hàng hóa nhu yếu phẩm hỗ trợ người nghèo, người khuyết tật, nạn nhân nhiễm chất độc da cam, trẻ em mồ côi cha, mẹ mất do COVID-19, hộ có hoàn cảnh khó khăn.

***2.3. Nguyên nhân đạt được thành tích***

Để đạt được những kết quả như trên có rất nhiều nguyên nhân, trong đó có những nguyên nhân chủ yếu như sau:

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương; đặc biệt, trong việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa IX). Bên cạnh đó, được sự phối hợp, gắn kết, hợp tác chặt chẽ với các tỉnh trong vùng, tỉnh, thành phố trong cả nước cùng thực hiện nhiệm vụ chung.

Trong quá trình lãnh đạo, Đảng bộ, chính quyền đã nắm vững và vận dụng các chủ trương, đường lối, quan điểm của Trung ương Đảng vào đặc điểm tình hình lợi thế của địa phương, từ đó cụ thể hóa thành các nghị quyết, chủ trương, kế hoạch thực hiện cụ thể, sát hợp; phát huy trí tuệ tập thể, tính sáng tạo, chủ động để lãnh đạo tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Sự đoàn kết, quyết tâm cao của Đảng bộ, chính quyền, sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ của cả hệ thống chính trị thành phố đã góp phần thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

Trong công tác chỉ đạo, điều hành quản lý Nhà nước, chính quyền các cấp tăng cường đổi mới nội dung, phương thức hoạt động gắn liền với cải cách hành chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành. Các cấp, các ngành thành phố đã chủ động, kịp thời và quyết liệt, nắm chắc chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước để cập nhật, vận dụng và bổ sung vào chương trình, kế hoạch thực hiện một cách phù hợp; quan tâm tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ các doanh nghiệp phát triển kinh tế; thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách an sinh xã hội. Sự chỉ đạo quyết liệt, sâu sát của lãnh đạo thành phố cùng sự quyết tâm của lãnh đạo các ngành các cấp trong thực hiện cải cách hành chính đã mang lại những hiệu quả tích cực.

Sự chủ động, quyết liệt của cấp ủy, chính quyền và ý thức của mỗi cán bộ, công chức, đảng viên trong thực thi công vụ đã tạo sự đồng thuận cao trong nhân dân. Qua đó, đã xây dựng được đảng bộ, chính quyền vững mạnh, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế, an sinh xã hội được đảm bảo, đời sống của người dân được cải thiện và nâng cao. Đảng bộ luôn động viên cán bộ, đảng viên và nhân dân phát huy tinh thần tự lực, tự cường; khơi dậy, khai thác có hiệu quả tiềm năng thế mạnh và lợi thế so sánh của địa phương để phát triển. Phát động và duy trì thường xuyên phong trào thi đua yêu nước. Xây dựng tinh thần đoàn kết nội bộ, tính đồng thuận trong nhân dân quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương, đặc biệt là những năm thành phố gặp khó khăn bị ảnh hưởng nặng nề dịch bệnh Covid-19.

Thành phố đã quan tâm chỉ đạo xây dựng nhiều giải pháp cải thiện môi trường đầu tư thuận lợi, thu hút đầu tư; phát huy nội lực, thu hút tối đa các nguồn lực trong xã hội để tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Thành phố từng bước phát huy nội lực, tiềm năng, lợi thế để vươn lên, tránh tụt hậu trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế.

**3. Trong công tác chấp hành chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước**

Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong thành phố luôn chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức thực hiện văn bản pháp luật đảm bảo nghiêm túc, kịp thời, có hiệu quả. Các cấp ủy chủ động tổ chức triển khai quán triệt trong nội bộ và nhân dân các chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, kịp thời vận dụng cụ thể hóa các Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố, các Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị. Trên cơ sở Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, của Chính phủ, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương và tình hình thực tiễn của địa phương, Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng Nghị quyết, chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện có hiệu quả việc tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc, ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng - an ninh.

Quá trình phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của thành phố luôn đảm bảo đúng định hướng chung của cả nước. Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật các cấp hoạt động khá hiệu quả; chú trọng công tác thông tin, tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ công chức và nhân dân trong việc chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, luôn tạo được sự đồng thuận cao của nhân dân, tích cực hưởng ứng và tham gia các phong trào, các cuộc vận động trong thành phố đạt kết quả tốt.

Những vấn đề phức tạp, ảnh hưởng đến phòng phòng - an ninh quốc gia, vấn đề dân tộc, tôn giáo… kịp thời báo cáo xin chủ trương, ý kiến chỉ đạo của cấp trên… không để xảy ra điểm nóng, tình hình phức tạp tại địa phương.

**4. Về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, vận động quần chúng**

***4.1. Về công tác xây dựng Đảng được đặc biệt chú trọng, các cấp ủy Đảng đã phát huy hiệu quả vai trò lãnh đạo toàn diện nhiệm vụ chính trị***

Đảng bộ thành phố Cần Thơ có 15 đảng bộ trực thuộc, gồm: 09 đảng bộ quận, huyện và 06 đảng bộ khối, ngành, với 634 tổ chức cơ sở đảng, trong đó có 267 đảng bộ và 367 chi bộ cơ sở, có 25 đảng bộ bộ phận, 2.383 chi trực thuộc đảng ủy cơ sở, tổng số đảng viên là 54.489.

Những năm qua, Thành ủy đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo củng cố tổ chức, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, nhất là hệ thống chính trị ở cơ sở. Làm tốt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng.Thành ủy luôn xác định công tác xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, gắn chặt với việc chăm lo củng cố hệ thống chính trị vững mạnh. Phương thức lãnh đạo của cấp ủy Đảng từng bước đổi mới theo hướng cụ thể, sát thực tế, coi trọng hiệu quả; xây dựng chương trình hành động thực hiện các nghị quyết bảo đảm cụ thể, thiết thực, khả thi; xác định rõ trọng tâm, khâu yếu và chủ đề tư tưởng của từng năm để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo.

Công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên được quan tâm thường xuyên; các Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Trung ương, của Thành ủy đều được phổ biến kịp thời, sâu rộng đến cán bộ, đảng viên, đặc biệt, quán triệt thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) “Về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Đồng thời, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII); người đứng đầu cấp ủy đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương, xây dựng kế hoạch hành động, cán bộ, đảng viên viết cam kết giữ gìn phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, không có biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Công tác chỉ đạo, triển khai, quán triệt, học tập Nghị quyết được tiến hành chặt chẽ, nghiêm túc; đa số cán bộ, đảng viên nhận thức rõ hơn về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đồng tình tích cực rèn luyện thực hiện; xây dựng chương trình, kế hoạch và đề ra giải pháp thực hiện quyết liệt, hiệu quả ở địa phương, cơ quan, đơn vị.

Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng được tăng cường, đổi mới về nội dung và chất lượng được nâng lên. Hàng năm, các cấp ủy đảng chủ động xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát, nội dung thiết thực có trọng tâm, trọng điểm, sát hợp với nhiệm vụ chính trị và thực tiễn của địa phương, đơn vị. Công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng lãng phí và thực hành tiết kiệm luôn được quan tâm chỉ đạo thường xuyên và đạt kết quả tích cực. Chất lượng hoạt động của các cơ quan tư pháp được nâng cao. Xây dựng các quy chế phối hợp, giữ mối liên hệ giữa cấp ủy và các cơ quan nội chính, các ngành liên quan trên địa bàn, đảm bảo lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời về tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, không để bị động, bất ngờ. Công tác cải cách tư pháp theo Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa IX) và các kết luận của Trung ương được Thành ủy quan tâm chỉ đạo kịp thời. Việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với Hiến pháp, luật và văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan Nhà nước cấp trên. Các cơ quan tư pháp phối hợp ngày càng chặt chẽ trong công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án dân sự và các hoạt động bổ trợ tư pháp; công tác điều tra, chất lượng tranh luận tại phiên tòa, công tác xét xử được thực hiện tốt, không để xảy ra oan sai, củng cố niềm tin của Nhân dân vào công lý và chế độ. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các sai phạm, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu quả phòng, chống tham nhũng. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng theo Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 07/7/2007 của Bộ Chính trị (khóa X) về sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án và công tác bảo vệ Đảng và Chỉ thị số 26-CT/TW của Bộ Chính trị 11 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác xử lý các vụ án, vụ việc được thực hiện nghiêm túc; theo dõi, chỉ đạo xử lý một số vụ án tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp nhằm đẩy nhanh tiến độ, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình giải quyết.

Phương thức lãnh đạo của các cấp ủy đảng tiếp tục đổi mới, vừa bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, vừa phát huy tốt tính chủ động, sáng tạo của các cơ quan chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội. Cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, nhất là người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm quy chế làm việc, phối hợp; phương pháp, phong cách, lề lối làm việc chuyển biến tích cực; xác định rõ trách nhiệm, mối quan hệ công tác giữa Đảng với chính quyền và các đoàn thể; làm việc theo chương trình, kế hoạch, có trọng tâm, trọng điểm, sâu sát cơ sở; kịp thời sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm và đề ra chủ trương, giải pháp thực hiện sát thực tế. Tăng cường kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng bằng việc nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị. Chất lượng tổ chức đảng và đảng viên được nâng lên, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ; số lượng tổ chức cơ sở đảng yếu kém giảm dần qua các năm, tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ bình quân 94,2% năm (chỉ tiêu 90% trở lên); kết nạp trên 11.000 đảng viên mới, vượt chỉ tiêu Nghị quyết. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được thực hiện chặt chẽ, nề nếp, đúng quy định của Trung ương, nhất là Quy định số 126-QĐ/TW ngày 28/02/2018 của Bộ Chính trị một số vấn đề bảo vệ chính trị nội bộ Đảng. Từ năm 2012 đến nay, các tổ chức Đảng trong thành phố Cần Thơ luôn đạt trong sạch vững mạnh….

Với quyết tâm chính trị cao, công tác xây dựng Đảng trong Đảng bộ thành phố có chuyển biến tích cực và đạt nhiều kết quả quan trọng; nội bộ đoàn kết, thống nhất, nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp; nhận thức của đa số cán bộ, đảng viên đối với công tác xây dựng Đảng được nâng lên, các nguyên tắc, quy định được tuân thủ, dân chủ được mở rộng, các nhân tố tích cực được phát huy, góp phần ngăn chặn những biểu hiện của suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng; một số tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị từ yếu kém trở thành khá, vững mạnh, hoàn thành tốt nhiệm vụ; hệ thống quy chế, quy định trong công tác cán bộ được sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch; công tác đánh giá, quản lý cán bộ được đổi mới, công tác quy hoạch cán bộ được các cấp ủy tập trung lãnh đạo và tổ chức thực hiện chặt chẽ, đảm bảo đúng nguyên tắc, quy trình quy định.

***4.2. Xây dựng, đổi mới nâng cao chất lượng, hiêu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị***

Thành phố tập trung chú trọng và tăng cường công tác xây dựng, đổi mới nâng cao chất lượng, hiêu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị***.*** Theo đó, công tác tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, đảng viên luôn được chú trọng. Các cơ quan dân cử và bộ máy quản lý nhà nước các cấp đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động. Hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố, Hội đồng nhân dân các cấp tiếp tục được đổi mới theo hướng cải tiến, nâng cao chất lượng tiếp xúc cử tri, chất vấn và trả lời chất vấn tại các kỳ họp, ban hành nghị quyết, góp ý dự thảo Luật, tăng cường công tác giám sát theo chuyên đề. Cơ cấu tổ chức bộ máy của chính quyền địa phương các cấp của thành phố được tổ chức ngày càng tinh gọn, khắc phục sự trùng lắp về chức năng, nhiệm vụ. Với mô hình tổ chức quản lý đa ngành, đa lĩnh vực đã phát huy hiệu quả, tạo sự chuyển biến tích cực trong công tác quản lý toàn diện, giảm được nhiều tổ chức trực thuộc sở, ban, ngành. Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã xây dựng đề án sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, giảm được đầu mối bên trong và đầu mối đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 39-NQ/TW, Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương và Nghị quyết số 08/NQ-CP, Nghị quyết số 10/NQ-CP của Chính phủ.

Hoàn thành việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị, gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thành phố giai đoạn 2012 - 2022. Kết quả cụ thể: Thực hiện Văn phòng Thành ủy phục vụ chung các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy; giảm 03 đầu mối trực thuộc Thành ủy; 01 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, 45 Ban Chỉ đạo thành phố, 68 đơn vị cấp phòng; giảm 96 chức danh Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng thuộc Sở và 15 chức danh Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng thuộc Chi cục. Thực hiện thí điểm hợp nhất Văn phòng huyện ủy Cờ Đỏ và Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện Cờ Đỏ thành Văn phòng huyện ủy - Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện Cờ Đỏ. Hoàn thành thực hiện thí điểm kiêm nhiệm chức danh người đứng đầu cơ quan của cấp ủy và cơ quan chuyên môn cấp huyện[[34]](#footnote-34); thực hiện mô hình Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban nhân dân[[35]](#footnote-35); hợp nhất, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập để thu gọn đầu mối, giảm biên chế, qua đó giảm 51 đơn vị sự nghiệp[[36]](#footnote-36), 33 điểm trường tiểu học và mầm non và 09 Chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất quận, huyện. Đặc biệt, giai đoạn 2016 - 2022, tinh giản, cắt giảm 3.796 (biên chế hành chính 460, biên chế sự nghiệp 3.336), vượt 26% kế hoạch.

Công tác cán bộ được tiến hành chặt chẽ, công khai, dân chủ, đúng quy trình, đảm bảo tính kế thừa và phát triển; việc điều động, luân chuyển, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ đúng người, đúng việc, nhất là cán bộ trẻ, nữ, cán bộ khoa học kỹ thuật đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19 tháng 5 năm 2018, Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; Nghị quyết số 132/NQ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW; tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động; đồng thời, xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của từng sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện, tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong đổi mới công tác cán bộ, xây dựng và quản lý đội ngũ cán bộ. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; triển khai thực hiện các chương trình, đề án, nghị quyết về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của Thành phố ở trong và ngoài nước. Thành phố đã tạo bước chuyển biến tích cực trong xây dựng và phát triển nguồn nhân lực; đội ngũ CBCCVC đã có bước phát triển cả về số lượng và chất lượng, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ và thực thi công vụ. Công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC trong những năm qua luôn được các cấp, ngành quan tâm thực hiện. Thành phố đã xây dựng Đề án đào tạo sau đại học ở nước ngoài nguồn nhân lực có trình độ sau đại học, đây cũng là bước giải pháp đột phá, tạo nguồn cán bộ quản lý, khoa học kỹ thuật có trình độ chuyên môn sau đại học, góp phần thúc đẩy nhanh quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá, quá trình giao lưu và hội nhập quốc tế; hợp tác với quận Riverside, Hoa Kỳ, thành phố Cần Thơ đã thực hiện Đề án “Bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của thành phố Cần Thơ, tại Trường Đại học California, Riverside, Hoa Kỳ giai đoạn 2018-2020”, với mô hình hợp tác đào tạo ngắn hạn tại nước ngoài nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực đối với cán bộ, công chức, viên chức của thành phố, góp phần nâng cao trình độ, bản lĩnh, kỹ năng chuyên môn trong công tác điều hành, quản lý kinh tế - xã hội thành phố trên các lĩnh vực nhân sự; giao thông; quy hoạch đô thị (quản lý đô thị và mô hình đô thị thông minh); biến đổi khí hậu; môi trường và quản lý chất thải; tài chính, ngân sách; dịch vụ công và quản lý dịch vụ công. Chính sách thu hút, hỗ trợ, khuyến khích nguồn nhân lực của thành phố được triển khai kịp thời, đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao và yêu cầu hội nhập quốc tế, phục vụ sự nghiệp phát triển thành phố, đã có 889 trường hợp được hưởng chính sách thu hút, hỗ trợ khuyến khích sau đào tạo[[37]](#footnote-37).

Công tác cải cách hành chính đạt nhiều kết quả quan trọng, 100% cơ quan hành chính Nhà nước các cấp thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức; xây dựng hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến từ thành phố đến xã, phường, thị trấn; triển khai phần mềm quản lý văn bản và điều hành tại các cơ quan, đơn vị. Tổ chức triển khai kịp thời, tuyên truyền, phổ biến, quán triệt văn bản của Trung ương và thành phố về Chương trình tổng thể CCHC sâu rộng đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân, thực hiện bằng nhiều hình thức đa dạng. Kiểm tra cải cách hành chính được thực hiện thường xuyên, liên tục, nâng cao tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong toàn thành phố. Cơ chế một cửa, một cửa liên thông đạt được nhiều kết quả tích cực, đến nay 100% cơ quan hành chính nhà nước các cấp[[38]](#footnote-38) thực hiện trong giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC) cho cá nhân, tổ chức; việc công khai thủ tục hành chính được thực hiện theo đúng quy định; nhiều mô hình liên thông trong giải quyết TTHC được áp dụng đã rút ngắn thời gian giải quyết, giúp người dân không phải đi lại nhiều lần[[39]](#footnote-39). Thành phố triển khai Cổng dịch vụ công trực tuyến và nâng cấp phần mềm một cửa điện tử trên phạm vi toàn thành phố (gồm 19 sở, ban, ngành, 09 UBND quận, huyện và 85 UBND xã, phường, thị trấn) đưa vào sử dụng chính thức từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 tại địa chỉ truy cập là [dichvucong.cantho.gov.vn](http://dichvucong.cantho.gov.vn/). Hệ thống Cổng dịch vụ công trực tuyến và một cửa điện tử được cài đặt tập trung tại Trung tâm dữ liệu thành phố, các sở, ban, ngành, địa phương truy cập qua mạng để khai thác, sử dụng.

***4.3. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể có nhiều đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, hướng về cơ sở***

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội chú trọng phát huy vai trò đại diện, vảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, đa dạng hóa các hình thức tập hợp, vận động quần chúng; quan tâm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Tích cực tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia phát triển kinh tế - xã hội, thi đua lao động sản xuất, giảm nghèo bền vững; xây dựng và nhân rộng nhiều mô hình; phối hợp triển khai thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững…Trong 10 năm, toàn thành phố đã vận động được hơn 673 tỷ đồng. Từ nguồn vận động được, Mặt trận các cấp tổ chức nhiều hoạt động để hỗ trợ, giúp đỡ người nghèo như: xây dựng mới 1.895 căn nhà Đại đoàn kết với tổng trị giá 86,1 tỷ đồng; sửa chữa 286 ngôi nhà với tổng trị giá 9,6 tỷ đồng; hỗ trợ sinh kế cho 255 trường hợp với số tiền 137 triệu đồng; hỗ trợ khám chữa bệnh cho 2.579 trường hợp với số tiền 615 triệu đồng; hỗ trợ 6.029 học sinh, sinh viên nghèo với số tiền 3.481 tỷ đồng; hỗ trợ hơn 511.900 suất quà Tết với số tiền 203 tỷ đồng; cấp 745.540 thẻ BHYT cho các đối tượng; thăm hỏi, tặng quà nhân các dịp lễ, tết và kịp thời hỗ trợ khó khăn do ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19 số tiền trên 100 tỷ đồng... Qua đó, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

Trong 10 năm qua, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp thành phố có nhiều hoạt động nhằm củng cố, mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chủ trương đa dạng hóa các hình thức tập hợp ở địa phương; bên cạnh các tổ chức đoàn thể, hội trong hệ thống chính trị đã có trước đây; Mặt trận thành phố đã phát triển thêm các tổ chức thành viên mới như Hội Liên lạc Người Việt Nam ở nước ngoài, Hội Khuyết tật thành phố... Thông qua hoạt động, các phong trào thi đua yêu nước của Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp thành phố và các tổ chức thành viên đã vận động ngày càng nhiều các cá nhân tiêu biểu, các vị chức sắc, chức việc các tôn giáo, đồng bào dân tộc thiểu số tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp thành phố, các tổ chức thành viên của Mặt trận cũng phát triển thêm nhiều đoàn viên, hội viên, xây dựng cốt cán chính trị làm lực lượng nòng cốt trong các phong trào hành động cách mạng, trong tham gia giải quyết các vấn đề xã hội ở địa phương, cụ thể: năm 2012 có 3.233 vị Ủy viên Uỷ ban Mặt trận Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp thành phố (bao gồm đại diện các tổ chức thành viên và thành viên cá nhân), năm 2022 có 3.640 vị Ủy viên Ủy ban.

Từ năm 2012 - 2022 Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Cần Thơ luôn được Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đánh giá là đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được tặng Cờ thi đua xuất sắc toàn diện và nhiều Cờ thi đua xuất sắc.

**a) Liên đoàn Lao động thành phố**

Trong 10 năm qua, các cấp Công đoàn đã phát triển 45.673 đoàn viên mới, tuy nhiên số đoàn viên giảm khá nhiều do chuyển đi, đơn vị giải thể, ngưng hoạt động, nên chỉ tăng thêm 12.509 đoàn viên so với cùng kỳ; thành lập mới 242 CĐCS nâng tổng số hiện có 1.200 CĐCS, nghiệp đoàn. Số lượng đoàn viên công đoàn thành phố hiện nay là 81.774 người, trong đó đoàn viên công đoàn ở khu vực Nhà nước là 34.181 người chiếm tỷ lệ 39,9%, đoàn viên công đoàn khu vực ngoài Nhà nước là 51.594 người chiếm tỷ lệ 60,1%. Trong nhiệm kỳ các cấp công đoàn đã giới thiệu 15.253 đoàn viên ưu tú cho Đảng, có 10.785 đoàn viên ưu tú đã được bồi dưỡng kết nạp vào Đảng. Kết quả phân loại chất lượng CĐCS, nghiệp đoàn: khối hành chính sự nghiệp đạt vững mạnh 96,8%, khối sản xuất kinh doanh đạt vững mạnh 69,47%. Hằng năm, các cấp công đoàn thành phố đều phối hợp các đơn vị liên quan thành lập đoàn kiểm tra tình hình thực hiện pháp luật lao động, an toàn vệ sinh lao động, tiền lương, thưởng và chất lượng bữa ăn ca tại các đơn vị. Thành phố hiện có 186 đơn vị hỗ trợ bữa ăn ca cho NLĐ, trong đó 169 đơn vị hỗ trợ bữa ăn ca từ 15.000 đồng đến 50.000 đồng, 16 đơn vị hỗ trợ bữa ăn ca dưới mức 15.000 đồng, 17 doanh nghiệp hỗ trợ tiền ăn 680.000 đến 730.000đồng/tháng được khoán vào lương để người lao động tự lo bữa ăn. Hoạt động chăm lo lợi ích cho đoàn viên cũng được các cấp công đoàn quan tâm, được cụ thể hóa thành những chương trình như: Chương trình “Mái ấm Công đoàn” đã được công đoàn các cấp tích cực thực hiện với nhiều phương thức đạt hiệu quả, có ý nghĩa nhân văn được đoàn viên, CNVCLĐ tích cực ủng hộ, dư luận xã hội ghi nhận, đánh giá tích cực. Các cấp công đoàn đã vận động đoàn viên, CNVCLĐ đóng góp, ủng hộ Quỹ “Tấm lòng vàng Công đoàn Cần Thơ” được 29,4 tỷ đồng, Liên đoàn Lao động thành phố đã xét hỗ trợ 18,36 tỷ đồng để sửa chữa, xây mới 484 Mái ấm Công đoàn; thăm hỏi ốm đau 310 gia đình đoàn viên, CNVCLĐ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trao 3.380 suất học bổng cho con CNVCLĐ có hoàn cảnh khó khăn vượt khó học giỏi với tổng số tiền 5,365 tỷ đồng. Phối hợp cùng Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố phát vay 14 dự án, tổng số tiền 610.000.000 đồng cho CNLĐ nghèo thưc̣ hiêṇ các dựán giải quyết việc tại chổ từ nguồn Quỹ quốc gia giải quyết việc làm do Tổng Liên đoàn phân bổ. Song song đó, các cấp công đoàn trong thành phố cũng đã tổ chức thăm hỏi, tặng quà Tết, trợ cấp khó khăn cho 228.141 đoàn viên, CNVCLĐ với tổng số tiền hỗ trợ trên 9 9,131 tỷ đồng (trong đó, quỹ “Tấm lòng vàng Công đoàn Cần Thơ trao 11.277 suất với 5,466 tỷ đồng). Đặc biệt, các cấp công đoàn đã vận động xã hội hóa hỗ trợ 48.539 phần quà cho CNVCLĐ khó khăn và lực lượng tuyến đầu chống dịch… với tổng số tiền trên 11 tỷ đồng (trong đó tiền mặt 4 tỷ 126 triệu đồng, quà bằng hiện vật là 6 tỷ 890 triệu đồng). Cấp thành phố trên 6 tỷ (trao 12.068 phần quà), các quận, huyện, ngành và CĐCS trao 4 tỷ 986 triệu đồng (trao 22, 268 phần quà). Thực hiện chủ trương của Tổng Liên đoàn LĐVN, Liên đoàn Lao động thành phố và công đoàn cấp trên cơ sở đã trích từ nguồn tài chính công đoàn tích lũy chi các gói hỗ trợ trên 7,836 tỷ đồng như: Thăm tặng quà cho các đơn vị tuyến đầu chống dịch tổng số tiền 1,1 tỷ đồng; hỗ trợ dinh dưỡng cho lực lượng y tế thực “3 tại chỗ” số tiền 2,706 tỷ đồng; hỗ trợ cho đoàn viên, CNLĐ tử vong do Covid-19, bệnh nhân, F1 và các trường hợp khó khăn nuôi con nhỏ, phụ nữ mang thai trong khu phong toả, cách ly, số tiền 326 triệu đồng; triển khai gói hỗ trợ 6350 phần quà nhu yếu phẩm trị giá 1,1 tỷ đồng để chia sẽ một phần khó khăn trong cuộc sống của người lao động bị ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19. Liên đoàn Lao động thành phố tổ chức chuyến xe “San sẻ yêu thương” mang lương thực, thực phẩm chia sẽ với người lao động khó khăn trong những ngày dịch bùng phát mạnh tại thành phố Hồ Chí Minh số tiền trên 100 triệu đồng.

Bên cạnh Liên đoàn Lao động thành phố đã xây dựng chương trình, kế hoạch và phát động thi đua ở các cấp công đoàn với nhiều nội dung và biện pháp tổ chức thực hiện; mọi hoạt động hướng về cơ sở, có trọng tâm, trọng điểm, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Nổi bật là các phong trào thi đua “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, “Phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, thực hành tiết kiệm”, “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động”,“Phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và phát triển nông thôn”... một số ngành còn vận dụng cụ thể hóa nội dung thi đua sát hợp với nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp như thi đua “Dạy tốt, học tốt”, “Rèn luyện Y đức”, thi đua thực hiện “Cải cách hành chính, giảm phiền hà cho nhân dân”...Thông qua các phong trào thi đua, trong nhiệm kỳ các cấp công đoàn đã đăng ký thực hiện 19.339 công trình, sản phẩm, phần việc thi đua; 40.158 đề tài, sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm đạt 100% chỉ tiêu nhiệm kỳ; 638 mô hình Dân vận khéo, trong đó có 65 công trình được gắn biển “Công trình thi đua” và được tặng 78 Bằng “Lao động sáng tạo” của Tổng Liên đoàn. Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố cũng đã phối hợp chặt chẽ với Sở Khoa học công nghệ và Liên hiệp các hội khoa học kỹ thuật thành phố thường xuyên chỉ đạo và tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật thường kỳ 02 năm/ lần rộng khắp đến các cấp Công đoàn trực thuộc, đã tặng Bằng khen 26 giải nhì, 31 giải ba và 83 giải khuyến khích. Tổ chức thành công Hội nghị Biểu dương công nhân lao động trực tiếp sản xuất; Hội nghị Điển hình tiên tiến CNVCLĐ cấp thành phố, biểu dương khen thưởng các tập thể và cá nhân tiêu biểu trong phong trào thi đua giai đoạn 2010 - 2015 và 2015 - 2020. Qua các phong trào thi đua, có 120 tập thể được tặng cờ thi đua, 1.189 tập thể và 5.607 cá nhân được tặng Bằng khen của Liên đoàn Lao động thành phố. Ngoài ra, còn 24 tập thể được tặng Cờ thi đua, 86 tập thể và 185 cá nhân được tặng Bằng khen của Tổng Liên đoàn Việt Nam.

**b) Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh thành phố**

Trong những năm qua Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thành phố đã thực hiện có hiệu quả các phong trào hành động và các chương trình đồng hành cùng thanh niên, kết quả đối với phong trào thanh niên tình nguyện được triển khai rộng khắp, toàn diện, thường xuyên từ thành phố đến cơ sở, được sự hưởng ứng của đông đảo cán bộ, đoàn viên thanh viên và được dư luận xã hội đồng tình, đánh giá cao. Kết quả trong 10 năm qua, đã vận động, quyên góp xây dựng và sửa chữa hơn 900 căn nhà tình thương và 200 căn nhà tình nghĩa với kinh phí vận động gần 12 tỷ đồng thu hút 246.978 lượt ĐVTN tham gia, vận động xây dựng hơn 100 mô hình cột mốc chủ quyền biển, đảo quê hương (trung bình kinh phí thực hiện mỗi mô hình từ 30-40 triệu đồng). Các hoạt động xung kích phát triển kinh tế trong đoàn viên thanh niên được chú trọng, nhiều hình thức mới trong hỗ trợ nghề nghiệp và việc làm cho thanh niên đã được các cấp bộ Đoàn đi đầu thực hiện có hiệu quả như: “Hội chợ việc làm”, “Ngày hội Việc làm thanh niên”, “Tuần lễ việc làm thanh niên”, “Sàn giao dịch việc làm cho thanh niên…Thường xuyên đẩy mạnh việc hướng nghiệp cho học sinh trung học phổ thông đến nay hàng năm đã tổ chức hướng nghiệp cho 100% thanh niên trong các trường THPT. Từ đó tạo nền tảng việc làm, ý thức lao động cho thanh niên, cho lao động trẻ khi lập gia đình có công ăn việc làm ổn định, góp phần giảm thiểu tệ nạn xã hội tại các đia phương. Mô hình thanh niên giúp nhau làm kinh tế gia đình được duy trì với các hình thức vần đổi công, giúp nhau cây con giống, phân bón, chuyển giao kỹ thuật chăn nuôi, trồng trọt và các hình thức xoay vòng vốn, tổ hợp tác thanh niên; các cấp bộ Đoàn hướng dẫn đoàn viên thanh niên lập và thực hiện được 5.046 dự án và giải ngân các nguồn vốn vay từ Ngân hàng CSXH và các nguồn khác trên 300.980 triệu đồng. Đồng thời, các năm qua, các cấp bộ Đoàn đã tư vấn, giới thiệu việc làm cho hơn 400.000 ĐVTN, phối hợp với Sở Lao động thương binh & Xã hội mở nhiều lớp đào tạo nghề cho 173.992 thanh niên (kể cả ngắn hạn và dài hạn), trong đó có 142.463 thanh niên được giải quyết việc làm (bộ đội xuất ngũ là 5.193); tổ chức phiên giao dịch việc làm hàng năm tại Trung tâm Giới thiệu việc Thanh niên với mỗi đợt trên 1.000 thanh niên tham gia. Song song đó, đã tham mưu UBND thành phố phê duyệt đề án 103 “Hỗ trợ thanh niên học nghề và tạo việc làm” và triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của đề án. Ngoài ra, các cấp bộ Đoàn tổ chức nhiều hoạt động nhằm hỗ trợ và tạo điều kiện cho thanh niên công nhân đang làm việc tại các khu chế xuất như: tổ chức bữa cơm công nhân, bán hàng lưu động phục vụ thanh niên công nhân... đã thu hút hàng ngàn lượt thanh niên công nhân tại các khu chế xuất tham gia. Với chủ trương xây dựng 10 Trung tâm hướng nghiệp, tư vấn và giới thiệu việc làm trọng điểm của cả nước, Cần Thơ đã được Trung ương Đoàn đầu tư xây dựng Trung tâm dịch vụ việc làm thanh niên Cần Thơ với tổng kinh phí đầu tư 52 tỷ đồng.

Phong trào thi đua *“Dạy tốt, học tốt”,“Sinh viên 5 tốt”, “Học sinh 3 rèn luyện”, “Học sinh 3 tốt”* tiếp tục phát triển góp phần nâng cao chất lượng học tập và rèn luyện của học sinh, sinh viên. Các cấp bộ Đoàn đã tích cực tham mưu với cấp ủy, chính quyền ban hành các cơ chế, chính sách hỗ trợ tài năng trẻ; hoàn thiện chính sách cho học sinh, sinh viên vay vốn tín dụng học tập. Đoàn đã hỗ trợ, cổ vũ Thanh niên thi đua học tập, tiến quân vào khoa học công nghệ tích cực tham gia phát triển kinh tế xã hội. Trong đó, thực hiện đề án *“Phổ cập tin học - nối mạng tri thức” và* Đề án *“1.000 máy tính cho Đoàn cơ sở”...* Bên cạnh đó, Đoàn thanh niên khối trường học tổ chức nhiều hoạt động như; thành lập và đẩy mạnh hoạt động của các CLB học tập, CLB nghiên cứu khoa học, tham gia các kỳ thi tuyển chọn học sinh giỏi, thi tin học trẻ, kỳ thi Olympic các môn khoa học tự nhiên, khoa học xã hội…Hiện nay, có 90% thanh niên học sinh khu vực đô thị, 80% thanh niên khu vực nông thôn tốt nghiệp trung học phổ thông đúng độ tuổi, trong đó 95% thanh niên khu vực đô thị, 80% thanh niên khu vực nông thôn được phổ cập tin học, 70% đoàn viên thanh niên được học tập, phổ cập tin học và ngoại ngữ. Ngoài ra cán bộ, đoàn viên thanh niên khối công nhân viên chức đã được thụ hưởng chính sách giáo dục từ chương trình đào tạo chuẩn hóa đội ngũ cán bộ xã, phường, thị trấn; Đề án đào tạo 150 thạc sĩ, tiến sĩ ở nước ngoài; tham gia Đề án 165 của Trung ương; Đề án Mekông 1.000…

Thông qua các phong trào, 10 năm qua các cấp bộ đoàn đã phát triển kết nạp được 158.693 đoàn viên mới, nâng tổng số đoàn viên trên địa bàn thành phố hiện nay 300.030 đoàn viên, chiếm khoảng 24,10% dân số thành phố; đã xét chọn và giới thiệu được 37.511 cho Đảng xem xét kết nạp và đã kết nạp được 15.169 đảng viên mới từ Đoàn viên ưu tú. Hàng năm Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thành phố đã được Trung ương Đoàn công nhận đơn vị xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi và nhiều năm liền vinh dự được nhận Cờ thi đua xuất sắc và Bằng khen của Trung ương Đoàn.

**c) Hội Cựu Chiến binh thành phố**

Phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, 10 năm qua Hội Cựu chiến binh tỉnh đã tích cực tham gia thực hiện các phong trào, các cuộc vận động của cả nước, của địa phương. Hội đã phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể; tham gia các cuộc vận động, các phong trào, các chương trình phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, góp phần xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh… kết quả đã tổ chức tuyên truyền được 2.163 cuộc với 104.718 lượt người tham dự; nạo vét kênh mương nội đồng, làm đường giao thông nông thôn 744,7 km, phát hoang lộ giới 315,3km; bắt mới và sửa chữa 374 cây cầu, tổng trị giá 206, 9 tỷ đồng; hội viên đóng góp 8,674 tỷ đồng và 28.281 ngày công lao động; hội viên hiến 20.580 m2 đất xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh tổng trị giá 133,8 tỷ đồng; trồng trên 40.000 cây xanh bảo vệ môi trường. Đặc biệt, trong thời gian qua các cấp Hội Cựu chiến binh thành phố luôn quan tâm chỉ đạo và huy động các nguồn vốn giúp cho Hội viên làm kinh tế, sản xuất, chăn nuôi có hiệu quả, đến nay các nguồn vốn đảm bảo cho hội viên vay với tổng số tiền 368,217 tỷ đồng, giúp đỡ trên 95.000 lượt hội viên và người dân có vốn để hoạt động sản xuất, chăn nuôi. Phối hợp mở 88 lớp tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho 8.427 cán bộ, hội viên và người dân; tổ chức 14 cuộc Hội nghị đầu bờ “Nhân rộng mô hình Cựu chiến binh giúp nhau giảm nghèo làm kinh tế giỏi” cho 3.250 cán bộ, hội viên. Tổ chức thành lập và duy trì hoạt động 11 hợp tác xã, 58 tổ hợp tác xã; 05 mô hình kinh tế trang trại, 241 mô hình kinh tế gia trại, 241 mô hình kinh tế gia trại, 829 hộ kinh doanh, dịch vụ do cựu chiến binh quản lý, thu hút trên 7.000 lượt lao động, các mô hình trên duy trì hoạt động ổn định, giải quyết tốt việc làm, tăng thu nhập cho hội viên; giới thiệu việc làm trong nước được 1.419 con, cháu cựu chiến binh và cựu quân nhân; Thăm hỏi tặng quà cho hội viên nghèo có hoàn cảnh khó khăn và gia đình chính sách số tiền 8,783 tỷ đồng và 24,7 tấn gạo, hiến 3.836 đơn vị máu; vận động đóng góp quỹ vì người nghèo, quỹ phòng chống thiên tai, bão lụt, quỹ khuyến học, khuyến tài số tiền 17,692 tỷ đồng. Giúp đỡ xóa được 502 hộ hội viên CCB nghèo; 663 hộ CCB cận nghèo. Vận động xây mới 683 căn nhà, sửa chữa 178 căn nhà “Nghĩa tình đồng đội” với tổng số tiền 37,426 tỷ đồng.

Bên cạnh tích cực giúp nhau phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, nâng cao đời sống, chăm lo bảo vệ lợi ích chính đáng, hợp pháp của cựu chiến binh, các cấp Hội đã tổ chức và triển khai thực hiện nhiều phong trào, qua đó có nhiều mô hình tiêu biểu: Câu lạc bộ “6 không” “không tội phạm; không ma túy, mại dâm; không vi phạm môi trường; không khiếu kiện sai pháp luật; không vi phạm Luật giao thông”; Đội Cựu chiến binh tự nguyện tham gia tuyên truyền giữ gìn trật tự an toàn giao thông, trật tự đô thị”…Thông qua các phong trào, các cấp Hội đã thu hút nhiều hội viện đến nay tổng số hội viên là 11.447 người. Hàng năm Hội Cựu chiến binh thành phố được Trung ương Hội đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và nhiều năm liền được Cờ thi đua và Bằng khen của Trung ương Hội.

**d) Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố**

Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Cần Thơ phát huy giá trị truyền thống phẩm chất tốt đẹp của người phụ nữ Việt Nam “Tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang”; chủ động tích cực học tập, lao động sáng tạo xây dựng gia đình hạnh phúc và các cuộc vận động đã có nhiều đóng góp quan trọng thúc đẩy sự phát triển trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh của thành phố; tạo sự lan tỏa trong cộng đồng, nâng cao vị thế, vai trò của tổ chức Hội. Hội tích cực vận động xã hội hóa chăm lo cho hội viên, phụ nữ, trẻ em, phụ nữ đơn thân, có hoàn cảnh khó khăn, nghèo. Kết quả 10 năm qua các cấp Hội đã vận động thăm tặng quà cho các gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn gồm nhu yếu phẩm, gạo, quần áo, tập sách, các suất cơm miễn phí…) trị giá trên 28 tỷ 800 triệu đồng; xây dựng, sửa chữa 1.067 mái ấm tình thương với số tiền trên 30 tỷ đồng, trao 11.596 suất học bổng, 177 xe đạp, 48.121 phần quà cho trẻ em nghèo trị giá trên 15 tỷ 700 triệu đồng góp phần thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội trên địa bàn thành phố.

Chăm lo cho Hội viên phụ nữ nghèo là hoạt động thường xuyên của tổ chức Hội. Đặc biệt, thời điểm dịch Covid-19 bùng phát các cấp Hội đã thể hiện rõ vai trò trong tham gia công tác phòng, chống dịch và có nhiều mô hình được hình thành trong thời gian thực hiện giãn cách xã hội như “Siêu thị 0 đồng – Chia sẻ yêu thương”, chương trình “Chia sẻ yêu thương - hỗ trợ lương thực khẩn cấp”, vận động nguồn lực chăm lo cho người dân bị ảnh hưởng và lực lượng làm nhiệm vụ tuyến đầu với 100.317 phần quà, lương thực, thực phẩm; 200.763 suất ăn và các nhu yếu phẩm; hỗ trợ 17 lượt cho các em mồ côi cha hoặc mẹ do dịch bệnh Covid-19 với số tiền 288 triệu đồng. Mô hình “Đi chợ hộ giúp dân” cũng phát huy hiệu quả tích cực đã hỗ trợ mua nhu yếu phẩm cho 5.534 lượt người dân với số tiền 2,4 tỷ đồng. Đồng thời, Hội cũng đã tổ chức 04 chuyến xe nghĩa tình gửi đến phụ nữ, trẻ em thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bình Dương, Hậu Giang, Sóc Trăng và tại Cần Thơ 14.693 phần quà, trị giá 7 tỷ 688 triệu đồng, kịp thời hỗ trợ, chia sẻ cùng phụ nữ trẻ em vùng tâm dịch, các đơn vị tuyến đầu phòng chống dịch vượt qua khó khăn. Kết nối hỗ trợ tiêu thụ 222 tấn nông sản cho hội viên, phụ nữ tại các quận, huyện trên địa bàn thành phố và các tỉnh Bắc Giang, Vĩnh Long, Sóc Trăng; quyên góp cứu trợ đồng bào miền Trung khắc phục thiên tai với số tiền 5 tỷ đồng. Thực hiện Chương trình “Mẹ đỡ đầu” các cấp Hội đã tích cực vận động các tổ chức, cá nhân nhận đỡ đầu đến năm 18 tuổi cho 65/73 trẻ mồ côi do dịch Covid-19 và trao tặng 04 Mái ấm tình thương/Căn nhà mơ ước, tặng 400 phần quà, 81 suất học bổng, 17 xe đạp cho các trẻ mồ côi với tổng trị giá gần 1 tỷ đồng. Thực hiện tốt công tác hậu phương quân đội, Hội đã tuyên truyền vận động con em hội viên, phụ nữ thi hành nghĩa vụ quân sự, thăm hỏi gia đình có con em trúng tuyển nghĩa vụ quân sự. Tổ chức thăm hỏi, chúc mừng các đơn vị Bộ đội, đơn vị kết nghĩa đóng quân trong và ngoài thành phố, qua đó đã tặng 25.971 phần quà, trị giá 9 tỷ 237 triệu đồng, xây dựng 21 căn nhà “Tình đồng đội”, “Nhà đại đoàn kết” với số tiền gần 1 tỷ đồng. Đồng thời, thực hiện tốt Chương trình “Đồng hành cùng phụ nữ biên cương” đã vận động các tổ chức, cá nhân cùng đóng góp cho chương trình để tổ chức nhiều hoạt động ý nghĩa như xây dựng mái ấm tình thương, hỗ trợ mô hình sinh kế, tặng quà, học bổng…cho phụ nữ và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn thuộc 04 xã biên giới tỉnh Bình Phước và Kiên Giang với tổng trị giá 740 triệu đồng góp phần xây dựng địa bàn biên giới vững mạnh.

Bên cạnh đó, Hội cũng tập trung nhiều giải pháp hỗ trợ thiết thực giúp phụ nữ khởi nghiệp, phát triển kinh tế thông qua Đề án 939 “Hỗ trợ Phụ nữ khởi nghiệp giao đoạn 2017-2025” với nhiều hoạt động mang lại hiệu quả như tổ chức ngày Hội Phụ nữ sáng tạo khởi nghiệp, hỗ trợ thực hiện hóa các ý tưởng khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh, kết nối xây dựng thương hiệu sản phẩm, đăng kí sản phẩm OCOP, xây dựng 09 hợp tác xã, 121 tổ liên kết, hợp tác phát triển sản xuất (như tổ liên kết “Đan dây nhựa”, “Đan ghế nhựa”, tổ hợp tác “Quết cốm dẹp”, tổ “May lưới gia công”, “Đan lú”, “Tổ trồng rau”, Hợp tác xã làm bánh dân gian); hỗ trợ nguồn lực thông qua hoạt động ủy thác nguồn vốn vay từ các Ngân hàng và nguồn vốn tiết kiệm tại chi, tổ hội. Với nhiều cách làm mới, sáng tạo đã có nhiều mô hình phát triển kinh tế hiệu quả, các cấp Hội đã hỗ trợ giúp 1.012 phụ nữ khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh, góp phần lan tỏa tinh thần khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong cán bộ, hội viên phụ nữ. Công tác dạy nghề, giới thiệu việc làm cho lao động nữ luôn được quan tâm, tập trung vào đối tượng phụ nữ có hoàn cảnh kinh tế khó khăn chưa có công ăn việc làm, đặc biệt là phụ nữ nông thôn và phụ nữ dân tộc. Phối hợp tư vấn, giới thiệu việc làm cho 120.578 lượt lao động nữ tại các công ty, xí nghiệp trong và ngoài thành phố. Qua đó, 10 năm qua các cấp Hội đã giúp 9.236 phụ nữ thoát nghèo, nhiều hộ cận nghèo vươn lên khá.

Thông qua các phong trào và các cuộc vận động, các cấp Hội đã thu hút ngày càng đông phụ nữ tham gia vào tổ chức Hội, nâng tổng số hội viên trên địa bàn thành phố hiện nay 185.097 hội viên. Công tác phát hiện, bồi dưỡng và giới thiệu gương điển hình tiên tiến cũng được các cấp Hội đặc biệt quan tâm, đến nay đã phát hiện, giới thiệu về Trung ương Hội 1.163 gương phụ nữ điển hình tiêu biểu trên các lĩnh vực, gương người tốt, việc tốt, cách làm hay, sáng tạo trong xây dựng gia đình 5 không 3 sạch, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh tạo được sức lan tỏa trong cộng đồng. Trong 10 năm qua, Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố luôn được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đã được tặng 01 Cờ thi đua của Chính phủ và 02 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 04 Cờ thi đua và 08 Bằng khen của Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; 03 Cờ thi đua của UBND thành phố và nhiều Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố.

**e) Hội Nông dân thành phố**

Giai đoạn 2012-2022 Hội Nông dân thành phố đã tổ chức, thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm trong xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Hội; nâng cao chất lượng hội viên, tập hợp quần chúng tham gia vào các tổ chức hội ngày càng tăng. Hiện này, toàn thành phố có 79.235 hội viên, chiếm 86,62% so với hộ nông nghiệp (91.427). Phát huy vai trò trách nhiệm trong phát triển nông nghiệp, từ năm 2012 đến năm nay Quỹ hỗ trợ nông dân phát triển vốn đạt 41 tỷ 492 triệu đồng, tăng 68,9% so với năm 2011, trong đó vốn do Trung ương ủy thác 6 tỷ 568 triệu đồng, vốn do ngân sách thành phố hỗ trợ và vận động bổ sung 14 tỷ 276 triệu đồng, vốn do Hội Nông dân các quận huyện quản lý 20 tỷ 648 triệu đồng, hiện đang cho vay tại 195 dự án, với 1.958 hộ hội viên nông dân. Nguồn ủy thác của Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố qua Hội Nông dân với tổng số dư nợ đạt 1.248 tỷ 970 triệu đồng (tăng 410 tỷ 672 triệu đồng so với đầu nhiệm kỳ), qua 755 tổ tiết kiệm và vay vốn với 35.704 hộ vay. Vay vốn thông qua Nghị quyết liên tịch với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hiện nay có 25 tổ đang hoạt động và đã cho vay với số tiền 39 tỷ 675 triệu đồng. Các nguồn vốn hỗ trợ nông dân được các cấp Hội thành phố quản lý chặt chẽ, sử dung vốn đúng mục đích, mang lại hiệu quả cao.

Thực hiện Phong trào nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững, bình quân mỗi năm có 73.586 hộ đăng kí tham gia, bình quân hàng năm tăng gần 12%. Qua đó, đã xuất hiện ngày càng nhiều nông dân đạt danh hiệu hộ sản xuất, kinh doanh giỏi, gắn với nhiều mô hình có quy mô sản xuất lớn, thu hút hàng trăm lao động, thu nhập trên 500 triệu đồng mỗi năm như: hộ ông Hà Tấn Tâm (quận Ô Môn) với mô hình nuôi cá tra và dịch vụ cho thu nhập vài tỷ đồng; ông Hồ Bá Phiêu (quận Thốt Nốt) mô hình sản xuất lúa giống thu nhập 1,2 tỷ/năm đã trừ chi phí; ông Trần Thanh Liêm (quận Thốt Nốt) mô hình sản xuất lúa giống thu nhập 1 tỷ/năm; ông Đặng Văn Đậu (quận Thốt Nốt) mô hình trồng lúa, nấm, nuôi ếch, ghe chở mướn cho thu nhập 950 triệu/năm; ông Trần Văng Liền (huyện Phong Điền) mô hình vườn, ao kết hợp với du lịch sinh thái lợi nhuận trên 750 triệu/năm...

Bên cạnh đó, các cấp Hội còn phát động rộng rãi trong cán bộ, hội viên nông dân phong trào bảo vệ môi trường; duy trì phong trào “Sạch từ nhà ra ngõ” cùng nhiều hoạt động thiết thực nhằm tạo cảnh quan môi trường nông thôn xanh, sạch, đẹp. 10 năm qua, các cấp Hội đã chỉ đạo và vận động xây dựng được 593 mô hình về nước sạch và bảo vệ môi trường, đồng thời triển khai thực hiện tốt các phần việc của các dự án do Trung ương Hội Nông dân Việt Nam hỗ trợ như: Dự án Tuyền truyền, vận động nông dân áp dụng canh tác lúa thân thiện với môi trường triển khai tại xã Tân Thạnh, huyện Thới Lai và xã Đông Hiệp, huyện Cờ Đỏ; Dự án Quỹ Toàn cầu Phòng chống lao trên địa bàn thành phố Cần Thơ giai đoạn 2021-2023; Dự án xây dựng mô hình điểm “Ứng dụng công nghệ sinh học trong xử lý rác thải hữu cơ thành phân bón tại hộ dân và mô hình thu gom, phân loại rác thải sinh hoạt” tại ấp 4 và 7 xã Thới Hưng, huyện Cờ Đỏ…

Ngoài ra, Hội Nông dân thành phố cũng tích cực hưởng ứng, thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia nông thôn mới, đô thị văn minh, Hội luôn chủ động xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân lựa chọn những phần việc cụ thể và chỉ đạo các cấp Hội tổ chức thực hiện. Trong 10 năm, đã vận động hội viên, nông dân hiến 596.259 m2 đất, nâng cấp 1.304,855 km đường giao thông nông thôn; bắt mới, sửa chữa 1.878 cầu, cống; thực hiện kiên cố hóa, sửa chữa 559,13 km kênh mương; tham gia làm mới, sửa chữa 308 phòng học, trạm xá; phối hợp xây dựng và sửa chữa 256 công trình điện; đóng góp 109.184 ngày công lao động và 351 tỷ 714 triệu đồng, góp phần cùng địa phương thực hiện tốt chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

**III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG**

**1. Danh hiệu thi đua:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Năm** | **Danh hiệu thi đua** | **Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua;**  **cơ quan ban hành quyết định** |
| 2019 | Cờ thi đua của Chính phủ  “*Đã hoàn thành xuất sắc, toàn diện nhiệm vụ công tác, dẫn đầu phong trào thi đua yêu nước toàn quốc năm 2019*” | Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ |

**2. Hình thức khen thưởng:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Năm** | **Danh hiệu thi đua** | **Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua;**  **cơ quan ban hành quyết định** |
| 2013 | Huân chương Độc lập hạng Nhất  “*Đã có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc*” | Quyết định số 1248/QĐ-CTN ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chủ tịch nước. |
| 2016 | Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  *“Đã có thành tích trong công tác năm 2016, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc”* | Quyết định số 813/QĐ-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ. |
| 2017 | Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  “*Đã có thành tích trong công tác năm 2017, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc*” | Quyết định số 668/QĐ-TTg ngày 01 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ. |
| 2021 | Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ  *“Đã có thành tích trong công tác năm 2021, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc”* | Quyết định số 885/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ. |

Căn cứ Khoản 2, Điều 15 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố Cần Thơ đủ tiêu chuẩn, điều kiện đề nghị xét, tặng thưởng Huân chương Hồ Chí Minh.

Với những thành tích đặc biệt xuất sắc trong 10 năm qua, góp phần tích cực vào sự phát triển của vùng và cả nước. Để ghi nhận quá trình xây dựng và phát triển trong những năm qua, động viên và khích lệ tinh thần của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố Cần Thơ, Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ kính đề nghị Thủ tướng Chính phủ xét, trình Chủ tịch nước xét, tặng thưởng Huân chương Hồ Chí Minh cho Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố Cần Thơ, nhân dịp kỷ niệm 20 năm thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương (02/01/2004 - 02/01/2024)./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH**  **Trần Việt Trường** |

1. Trong đó có 27 dự án đầu tư nước ngoài (FDI), vốn đăng ký 117 triệu USD, có 73/135 dự án đi vào hoạt động, chiếm 54% tổng số dự án đầu tư đăng ký. [↑](#footnote-ref-1)
2. Trong đó có 06 khu công nghiệp đã có quyết định thành lập với tổng diện tích 859,921 ha (KCN Trà Nóc 1: 135 ha, KCN Trà Nóc 2: 157 ha, KCN Hưng Phú 1: 262 ha, KCN Hưng Phú 2A: 134,34 ha, KCN Hưng Phú 2B: 67,271 ha; KCN Thốt Nốt (giai đoạn 1): 104,31 ha); 03 khu công nghiệp trong giai đoạn lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 với tổng diện tích 1.400 ha (KCN Ô Môn: 600 ha; KCN Bắc Ô Môn: 400 ha, KCN Thốt Nốt (giai đoạn 2): 400 ha). [↑](#footnote-ref-2)
3. Trong đó có 223 dự án đang hoạt động, 09 dự án đang xây dựng, 09 dự án chưa triển khai và 05 dự án tạm ngưng hoạt động. [↑](#footnote-ref-3)
4. Như: LOTTE Mart, Big C, Sense City, Vincom, Co.opmart, VinMart, Nguyễn Kim, FPT,… [↑](#footnote-ref-4)
5. Lễ hội Bánh dân gianNam Bộ (10-3 Âm lịch), Lễ hội trái cây Tân Lộc (mùng 5-5 Âm lịch), Lễ Kỳ yên Thượng điền Đình Bình Thủy (15-4 Âm lịch hàng năm), Ngày hội Du lịch Chợ nổi Cái Răng (9-7), Ngày hội Du lịch sinh thái Phong Điền (27-9), Ngày hội du lịch - Đêm hoa đăng Ninh Kiều… [↑](#footnote-ref-5)
6. Như: Hội nghị hợp tác giữa các địa phương Việt - Pháp; Hội nghị Gặp gỡ Nhật Bản - khu vực ĐBSCL; Hội nghị Xúc tiến đầu tư thành phố Cần Thơ; sự kiện trình diễn kết nối cung cầu quốc tế; Lễ kỷ niệm 45 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Nhật Bản và Chương trình Giao lưu Văn hóa, Thương mại Việt Nam - Nhật Bản được tổ chức định kỳ hàng năm,… [↑](#footnote-ref-6)
7. Công viên sông Hậu, công viên tượng đài Bác Hồ tại bến Ninh Kiều, khu tưởng niệm Thủ khoa Bùi Hữu Nghĩa, Khu di tích lịch sử chiến thắng Ông Hào, Di tích lịch sử Lộ vòng cung, Thiền viện Trúc lâm Phương Nam, Đình Bình Thủy, khu tưởng niệm cố soạn giả Mộc quán Nguyễn Trọng Quyền, cầu đi bộ... [↑](#footnote-ref-7)
8. Cụ thể: Khu đô thị du lịch sinh thái cồn Ấu (Dự án sân Golf cồn Ấu; Dự án khu biệt thự sinh thái, nhà phố, nhà đón tiếp và bến thuyền tổng hợp; dự án Khu biệt thự cồn Ẩu); Dự án Khu đô thị mới tại quận Ninh Kiều, Cái Răng, Bình Thủy, Thốt Nốt,... [↑](#footnote-ref-8)
9. Gồm: Cần Thơ - Hà Nội - Cần Thơ; Cần Thơ - Đà Nằng - Cần Thơ; Cần Thơ - Phú Quốc - Cần Thơ; Cần Thơ - Côn Đảo - Cần Thơ; Cần Thơ - Hải Phòng - Cần Thơ; Cần Thơ - Đà Lạt - Cần Thơ; Cần Thơ - Vinh - Cần Thơ; Cần Thơ - Thọ Xuân (Thanh Hóa) - Cần Thơ; Cần Thơ - Cam Ranh - Cần Thơ do các hàng Vietnam Airlines, VietJet Air, Vasco và BambooAirway khai thác. [↑](#footnote-ref-9)
10. Gồm: Cần Thơ - KualaLumpur (Malaysia) - Cần Thơ; Cần Thơ - Bangkok (Thailand) - Cần Thơ do các hàng AirAsia và Thai AirAsia khai thác. [↑](#footnote-ref-10)
11. Bao gồm: 10 trường Cao đẳng, 14 trường Trung cấp, 22 Trung tâm dạy nghề và 44 cơ sở khác có dạy nghề. [↑](#footnote-ref-11)
12. Bao gồm: Các trường Đại học: Cần Thơ, Y Dược Cần Thơ, Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ, Tây Đô và Nam Cần Thơ và 02 cơ sở đại học: Phân hiệu Đại học của trường Đại học Kiến trúc thành phố Hồ Chí Minh và Trường Đại học FPT. [↑](#footnote-ref-12)
13. Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ, Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ do Bộ Y tế quản lý, Bệnh viện 121 do Quân khu IX quản lý, Bệnh viện Công an do Bộ Công an quản lý và Bệnh viện Chỉnh hình và phục hồi chức năng do Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội quản lý. [↑](#footnote-ref-13)
14. Bệnh viện Hoàn Mỹ Cửu Long, Bệnh viện Quốc tế Phương Châu, Bệnh viện Hòa Hảo Medic Cần Thơ, Bệnh viện Tâm Minh Đức, Bệnh viện Mắt Sài Gòn Cần Thơ, Bệnh viện Đa khoa Quốc tế SIS, Bệnh viện Đa khoa Nam Cần Thơ. [↑](#footnote-ref-14)
15. Bao gồm hợp đồng làm chuyên môn tại các đơn vị tự chủ về chi thường xuyên, hợp đồng theo Nghị định số 68 [↑](#footnote-ref-15)
16. Lưu trữ, bảo quản 03 bảo vật quốc gia (Bộ khuôn đúc Nhơn Thành thuộc dòng văn hóa Óc Eo, có niên đại từ thế kỷ I đến thế kỷ thứ VII; Tượng phật Nhơn Thành, có niên đại từ thế kỷ IV-VI; Bình gốm Nhơn Thành, có niên đại từ thế kỷ V); Văn hóa Chợ Nổi Cái Răng, Lễ hội Kỳ yên Đình Bình Thủy, Hò Cần Thơ đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công nhận là di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. [↑](#footnote-ref-16)
17. Hiện có 17 Hội, Liên đoàn thể thao quần chúng (5 Hội, 12 Liên đoàn) với 11.558 hội viên tham gia sinh hoạt, tập luyện ở 1.214 CLB. [↑](#footnote-ref-17)
18. Trong đó huy chương cấp quốc gia chiếm từ 53 - 60%, huy chương quốc tế từ 04 - 07%/năm. Vận động viên được phong cấp cũng tăng dần: Năm 2006, có 50 vận động viên đạt đẳng cấp; đến năm 2018 có 120 vận động viên đạt đẳng cấp. [↑](#footnote-ref-18)
19. Nhân dịp tết Nguyên đán, tết Chôl Chnăm Thmây và lễ Sene Đônta hàng năm của đồng bào dân tộc Khmer, thành phố tổ chức nhiều hoạt động như: Họp mặt, tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, TDTT và tổ chức các đoàn đến thăm, tặng quà cho đồng bào DTTS. [↑](#footnote-ref-19)
20. Tiếp tục vận động Viện Giao lưu văn hóa Châu Á Hàn Quốc tại TP HCM (ACEF) tài trợ xây dựng nhà ở cho đồng bào DTTS nghèo tại huyện Cờ Đỏ; vận động Chính phủ Nhật Bản viện trợ không hoàn lại và tổ chức G&D của Pháp tài trợ xây dựng 02 cây cầu giao thông nông thôn.Đề xuất sáng kiến, chương trình hợp tác với Chính phủ Ôxtrâylia về Dự án “Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa và nghề truyền thống của đồng bào dân tộc Khmer” với kinh phí dự kiến 60 nghìn USD. [↑](#footnote-ref-20)
21. Luật tín ngưỡng, tôn giáo; Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo; Chỉ thị số 1940/CT-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về nhà*,* đất liên quan đến tôn giáo; Quyết định 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ; Công văn số 186/TGCP-TL ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Trưởng ban Tôn giáo Chính phủ về việc tăng cường công tác đối với đạo Tin Lành;.. [↑](#footnote-ref-21)
22. Phật giáo Hòa Hảo, Phật Giáo, Công Giáo, Cao Đài, Tin Lành, Tịnh độ Cư sĩ, Baha’i, Hồi Giáo, Phật đường Nam Tông Minh sư đạo, Tứ ân hiếu nghĩa, Bửu Sơn kỳ Hương, Phật giáo Hiếu nghĩa Tà lơn, Cơ đốc Phục Lâm. [↑](#footnote-ref-22)
23. Pháp môn Cao Đài Đại đạo Chiếu Minh Tam Thanh Vô Vi. [↑](#footnote-ref-23)
24. Dự án Nâng cấp đô thị thành phố Cần Thơ; dự án Nâng cấp đô thị vùng ĐBSCL - Tiểu dự án thành phố Cần Thơ; dự án cải thiện môi trường thành phố Cần Thơ; dự án Nâng cao khả năng thành phố Cần Thơ ứng phó biến đổi khí hậu; Trung tâm truyền máu huyết học; Trung tâm học liệu Trường Đại học Cần Thơ; Trang thiết bị Bệnh viện Đa khoa thành phố Cần Thơ,… [↑](#footnote-ref-24)
25. Riêng mô hình hợp tác tiểu vùng tứ giác Long Xuyên: tỉnh An Giang đang chủ trì xây dựng Đề án, thành phố tham gia với tư cách thành viên. [↑](#footnote-ref-25)
26. Công văn số 2090/UBND-TH ngày 31/5/2016 về việc tổ chức thực hiện Quy chế thí điểm liên kết phát triển kinh tế - xã hội vùng ĐBSCL; Công văn số 4898/UBND-TH ngày 28/11/2016 về việc tham mưu, đề xuất thực hiện Kế hoạch triển khai Quy chế thí điểm liên kết phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2016 - 2020 theo Quyết định số 2220/QĐ-TTg ngày 17/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ. [↑](#footnote-ref-26)
27. Quyết định số 3126/QĐ-UBND ngày 23/10/2015 thành lập Tổ Điều phối vùng kinh tế trọng điểm thành phố Cần Thơ giai đoạn 2015-2020 ; Quyết định số 325/QĐ-UBND ngày 05/02/2016 về Kế hoạch hoạt động Tổ Điều phối vùng kinh tế trọng điểm thành phố Cần Thơ năm 2016 và 5 năm 2016 – 2020 ; Nghị quyết số 136/NQ-HĐV tại Hội nghị lần thứ nhất Hội đồng vùng kinh tế trọng điểm ĐBSCL thông qua Kế hoạch liên kết phối hợp toàn vùng giai đoạn 2016 - 2020 [↑](#footnote-ref-27)
28. Quyết định số 864/QĐ-UBND ngày 23/3/2009; Quyết định số 1945/QĐ-UBND ngày 15/8/2011; Quyết định số 854/QĐ-UBND ngày 16/4/2012; Quyết định số 1959/QĐ-UBND, ngày 16/8/2012; Quyết định số 2058/QĐ-UBND ngày 01/8/2014; Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 04/3/2016 Về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình hợp tác giữa thành phố Cần Thơ với các tỉnh, thành phố, viện, trường giai đoạn 2016 - 2020. Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 25/3/2013. [↑](#footnote-ref-28)
29. 6 tỉnh: Sóc Trăng; Trà Vinh; Đồng Tháp; Tiền Giang; Bạc Liêu; Bà Rịa - Vũng Tàu [↑](#footnote-ref-29)
30. Thành phố Hồ Chí Minh; Tỉnh Hậu Giang; Tỉnh Bến Tre; Tỉnh Vĩnh Long; Trường Đại học Cần Thơ [↑](#footnote-ref-30)
31. Lưu trữ, bảo quản 03 bảo vật quốc gia (Bộ khuôn đúc Nhơn Thành thuộc dòng văn hóa Óc Eo, có niên đại từ thế kỷ I đến thế kỷ thứ VII; Tượng phật Nhơn Thành, có niên đại từ thế kỷ IV-VI; Bình gốm Nhơn Thành, có niên đại từ thế kỷ V); Văn hóa Chợ Nổi Cái Răng, Lễ hội Kỳ yên Đình Bình Thủy, Hò Cần Thơ đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công nhận là di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. [↑](#footnote-ref-31)
32. Lũy tích đã gửi 107 mẫu, Viện Pasteur đã thực hiện giải trình tự gen 82 mẫu ghi nhận: Delta (01); BA.1 (03); BA.2 (13); BA.4 (01); BA.5 (45); BA.2.12.1 (0); BA.2.75 (09); XBB.1 (0); Không xác định (10). [↑](#footnote-ref-32)
33. Cụ thể như: Hỗ trợ về y tế, giáo dục, nhà ở, tín dụng ưu đãi để phát triển sản xuất, chăn nuôi, mua bán nhỏ, dạy nghề, giới thiệu việc làm,… [↑](#footnote-ref-33)
34. Trưởng Ban Tổ chức huyện ủy kiêm Trưởng phòng Nội vụ tại huyện Phong Điền và huyện Vĩnh Thạnh; Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra kiêm Chánh Thanh tra tại quận Ô Môn. [↑](#footnote-ref-34)
35. Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện Cờ Đỏ. Cấp xã: có 78/83 xã, phường, thị trấn bố trí Bí thư hoặc Phó Bí thư kiêm Chủ tịch Hội đồng nhân dân; 12/19 xã, phường, thị trấn Bí thư kiêm Chủ tịch Ủy ban nhân dân. [↑](#footnote-ref-35)
36. Trong đó: Sự nghiệp giáo dục giảm 16 đơn vị; sự nghiệp y tế giảm 15 đơn vị; sự nghiệp văn hóa giảm 14 đơn vị; giảm 01 đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; 01 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Công Thương, 02 đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân Quận Ô Môn và 02 sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện Phong Điền. [↑](#footnote-ref-36)
37. Số lượng thực hiện theo chính sách thu hút nguồn nhân lực giai đoạn 2015-2018: 06 (01 Tiến sĩ, 03 Thạc sĩ- Bác sĩ, 02 Bác sĩ chuyên khoa Cấp I. Số lượng CBCCVC được hỗ trợ, khuyến khích đào tạo sau đại học (tính đến ngày 09 tháng 12 năm 2019): 883 trường hợp. [↑](#footnote-ref-37)
38. 18/18 cơ quan chuyên môn cấp tỉnh; Ban Quản lý các Khu chế xuất và Công nghiệp; 09/09 Ủy ban nhân dân quận, huyện; 83/83 Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn [↑](#footnote-ref-38)
39. Có thể kể đến một số mô hình liên thông như: liên thông trong thực hiện đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khắc gắn liền với đất giữa cấp xã và cấp huyện; liên thông nội bộ trong việc thực hiện thủ tục hành chính cấp Phiếu Lý lịch tư pháp với các thủ tục hành chính khác có yêu cầu thành phần hồ sơ là lý lịch tư pháp của Sở Tư pháp…;Quy chế phối hợp trong giải quyết TTHC về đăng ký thành lập doanh nghiệp, hộ kinh doanh và cấp phép kinh doanh có điều kiện. Qua đó, cho phép thực hiện song song thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, hộ kinh doanh và cấp phép kinh doanh có điều kiện, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong quá trình thực hiện TTHC [↑](#footnote-ref-39)